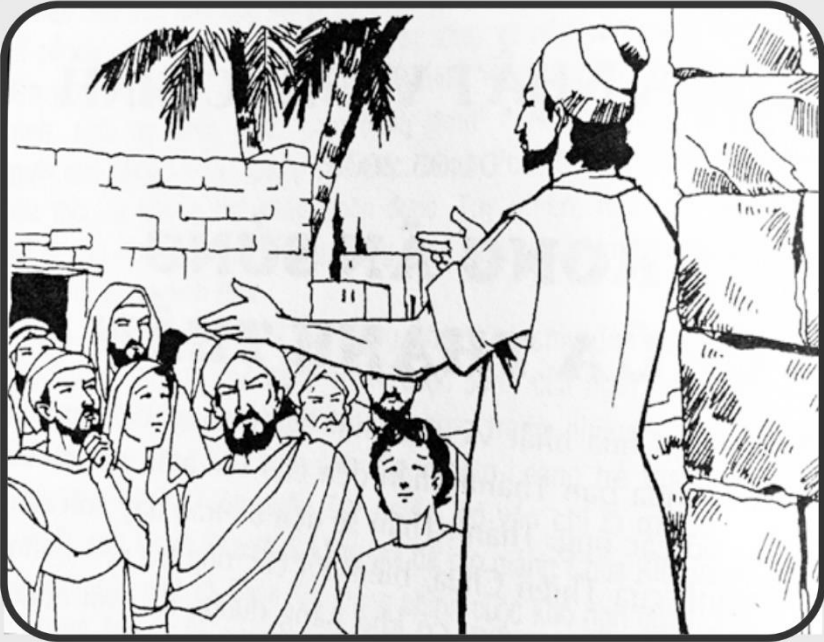


Tháng 3
2024



Tranh bít sắt của HS Nguyễn Hồ (BGCN)

Chủ đề

Hội - Đồng Mục vụ

Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc cộng tác,
hy sinh, phục vụ giáo xứ trong vai trò HĐMV





GIA ĐÌNH GIÁO PHẬN SỐNG HIỆP HÀNH TRONG MÙA CHAY THÁNH



Anh Chị em thân mến!

Thư mục vụ tháng 3 có những điểm nhấn sau đây:

1. Mùa Chay Thánh

Chúng ta đã bước vào Mùa Chay thánh 2024. Thực hiện chương trình Tu Đức - Mục Vụ và Loan Báo Tin Mừng của Giáo Phận năm 2024, trong Mùa Chay năm nay chúng ta tập trung vào Bí Tích Giải Tội và Bảy Mối Tội Đầu. Xin được đề xuất những thực hành mục vụ cụ thể sau đây:

➤ Xin quý Cha quan tâm đặc biệt đến lịch giải tội mùa chay tại các cộng đoàn để giáo dân dễ dàng đến xưng tội. Rất khích lệ quý Cha trong một khu vực tổ chức luân phiên đến giải tội tại một giáo xứ, giáo họ trong khu vực của mình, tạo điều kiện thuận lợi cho những giáo dân muốn xưng tội với quý Cha khách.

➤ Xin quý Cha quan tâm tổ chức tĩnh tâm Mùa Chay cho các giới, cho các hội đoàn tông đồ giáo dân trong giáo xứ, giáo họ của mình. Trong cuộc tĩnh tâm năm nay, ước mong sử dụng 7 mối tội đầu là nội dung chính cho cuộc tĩnh tâm. Rất khích lệ kết hợp tĩnh tâm với xưng tội. Quý Cha có thể mời quý Cha dòng Đaminh giúp giảng tĩnh tâm cho giáo xứ, giáo họ của mình. Những giáo xứ, giáo họ nào có thể, khuyến khích tổ chức Tuần Đại Phúc. Quý Cha có thể mời quý Cha Dòng Chúa Cứu Thế giúp tổ chức Tuần Đại Phúc cho giáo xứ, giáo họ của mình.

➤ Mùa Chay cũng khích lệ chúng ta, giáo dân, tu sĩ và giáo sĩ, thực thi công cuộc bác ái. Thật ý nghĩa khi cả giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân, cùng giảm bớt chi tiêu cá nhân để thực thi việc bác ái của cá nhân, của gia đình, của cộng đoàn giáo xứ, giáo họ, của Giáo Phận...

2. Thánh Giuse trong gia đình Giáo Phận

Trong lịch phụng vụ tháng 3 có lễ kính Thánh Giuse. Một trong điểm nhân mục vụ của chương trình Tu Đức - Mục Vụ - Loan Báo Tin Mừng của Giáo Phận năm 2024 là Mục Vụ Gia đình.

➤ Xin phó thác các gia đình Công Giáo trong Giáo Phận cho sự bầu cử yêu thương của Thánh Giuse, và xin suy tôn Thánh Cả trở thành Gia Trưởng trong gia đình ta.

➤ Giáo Phận là gia đình của Thiên Chúa, cũng xin phó thác Giáo Phận cho Thánh Giuse, xin Thánh Giuse bảo vệ Giáo Phận khỏi những hiểm nguy như xưa Người đã bảo vệ và phục vụ gia đình Thánh Gia tại Nazareth.

➤ Trong Mùa Chay, cũng xin các giáo xứ, giáo họ đặc biệt quan tâm đến các gia đình khô khan, nguội lạnh, trễ nải, rối rắm. Cụ thể là cầu nguyện, thực hiện các cuộc thăm viếng, tổ chức những cuộc gặp gỡ để tháp tùng và hướng dẫn thiêng liêng...

3. Nhân sự trong các Ủy Ban và các Hội Đoàn nhiệm kỳ 2024-2028

Cuối cùng, Thư Mục Vụ xin giới thiệu nhân sự của 16 Ủy Ban trong tổ chức của Giáo phận và nhân sự của 16 Hội Đoàn Tông Đồ Giáo Dân đang sinh hoạt trong Giáo phận. Giáo Phận trân quý sự đóng góp của các linh mục, tu sĩ và giáo dân trong các Ủy Ban và Hội Đoàn. Ước mong đây là

cơ hội để Giáo Hội đẩy mạnh tinh thần tham gia, hiệp thông, đồng trách nhiệm vì sứ vụ loan báo Tin Mừng của mọi thành phần dân Chúa trong Giáo Phận.

Xin Chúa, qua lời bầu cử của Mẹ Maria và Thánh Giuse cùng hai thánh Phêrô Đoàn Công Quý và Emmanuel Lê Văn Phụng chúc lành cho Giáo Phận chúng ta.

**✠ Giuse Trần Văn Toàn
Giám Mục Giáo Phận Long Xuyên**

GIÁO PHẬN LONG XUYÊN

NHÂN SỰ CÁC ỦY BAN VÀ HỘI ĐOÀN - (Nhiệm kỳ 2024 -2028)

16 ỦY BAN

1- ỦY BAN GIÁO LÝ ĐỨC TIN

- | | |
|--|----------------|
| 1- Cha Antôn Phạm Duy Tân | Trưởng |
| 2- Cha Giuse Nguyễn Thế Tào
(phó) | Hạt Tân Hiệp |
| 3- Cha Phanxicô X. Châu Quang Lộc | Hạt Chợ Mới |
| 4- Cha Phêrô Nguyễn Hoàng Vinh | Hạt Long Xuyên |
| 5- Cha Phêrô Nguyễn Ngọc Trương | Hạt Châu Đốc |
| 6- Cha Laurensô Vũ Đình Chung | Hạt Vĩnh An |
| 7- Cha Giuse Đình Phi Toàn | Hạt Vĩnh Thạnh |
| 8- Cha Phaolô Nguyễn Thế Hiền | Hạt Tân Thạnh |
| 9- Cha Vinhson Nguyễn Minh Phụng | Hạt Rạch Giá |
| 10- Cha Gioan B. Nguyễn Văn Hoàng Tùng | Hạt Hà Tiên |

2- ỦY BAN THÁNH KINH

- | | |
|-------------------------------|--------|
| 1- Cha Giuse Nguyễn Xuân Phúc | Trưởng |
| 2- Cha Giuse Ngô Quang Trung | Phó |

3- ỦY BAN PHƯƠNG TỰ

- | | |
|----------------------------------|----------------|
| 1- Cha Giuse Lưu Thanh Thảo | Trưởng |
| 2- Cha Phanxicô Nguyễn Ngọc Hạnh | Hạt Châu Đốc |
| 3- Cha Giuse Nguyễn Ngọc Quân | Hạt Chợ Mới |
| 4- Cha Micae Nguyễn Thành Đoán | Hạt Long Xuyên |
| 5- Cha Giuse Giang Hòa Vinh | Hạt Vĩnh An |
| 6- Cha Giuse Phan Đình Diệm | Hạt Vĩnh Thạnh |
| 7- Cha Đaminh Hoàng Huy Hân | Hạt Tân Hiệp |
| 8- Cha Đaminh Nguyễn Văn Mạnh | Hạt Tân Thạnh |
| 9- Cha Giuse Đoàn Duy Phước | Hạt Rạch Giá |
| 10- Cha Giuse Nguyễn Đức Thịnh | Hạt Hà Tiên |

4- ỦY BAN NGHỆ THUẬT THÁNH

- | | |
|--------------------------------|--------|
| 1- Cha Gioan B. Trần Kim Tuyền | Trưởng |
|--------------------------------|--------|

5- ỦY BAN THÁNH NHẠC

- | | |
|----------------------------------|-------------------------|
| 1- Cha Phêrô Nguyễn Hoàng Tú | Trưởng (Hạt Long Xuyên) |
| 2- Cha Phêrô Võ Văn Phúc | Hạt Vĩnh Thạnh (phó) |
| 3- Cha Giuse Huỳnh Phong Phú | Hạt Châu Đốc |
| 4- Cha Vinhson Trịnh Đức Thắng | Hạt Chợ Mới |
| 5- Cha Giuse Giang Hoà Việt | Hạt Vĩnh An |
| 6- Cha Giuse Phan Hoàng Cung | Hạt Tân Hiệp |
| 7- Cha Micae Trần Trường Hòa | Hạt Tân Thạnh |
| 8- Cha Gioan B. Nguyễn Công Lệnh | Hạt Rạch Giá |
| 9- Cha Phêrô Nguyễn Thanh Vũ | Hạt Hà Tiên |
| 10- Thầy Phaolô Lê Ánh Khôi | Thư ký |

6- ỦY BAN LOAN BÁO TIN MỪNG

- | | |
|---------------------------------|-----------------------|
| 1- Cha Phêrô Nguyễn Trung Khiết | Trưởng (Hạt Châu Đốc) |
| 2- Cha Giuse Nguyễn Đức Thịnh | Hạt Hà Tiên (phó) |
| 3- Cha Giuse Đặng Phước Thịnh | Hạt Chợ Mới |

THƯ MỤC VỤ

- | | |
|---------------------------------|----------------|
| 4- Cha Phêrô Nguyễn Hoàng Vinh | Hạt Long Xuyên |
| 5- Cha Giuse Phạm Ngọc Tuấn | Hạt Vĩnh An |
| 6- Cha Giuse Giang Hòa Vinh | Hạt Vĩnh Thạnh |
| 7- Cha Giuse Trần Thanh Tú | Hạt Tân Hiệp |
| 8- Cha Phêrô Trần Văn Thơ, OP | Hạt Tân Thạnh |
| 9- Cha Vinhson Phạm Thành Trung | Hạt Rạch Giá |

7- ỦY BAN LINH MỤC - CHUNG SINH VÀ ƠN GỌI

- | | |
|--------------------------------|--------|
| 1- Đaminh Hoàng Quốc Việt | Trưởng |
| 2- Cha Vinhson Đinh Việt Hùng | Phó |
| 3- Cha Micae Nguyễn Trung Trực | Thư ký |

BAN MỤC VỤ ƠN GỌI

- | | |
|-------------------------------------|----------------|
| 4- Cha Micae Nguyễn Thành Đoán | Thành viên |
| 5- Cha Giuse Vũ Đức Thiện | Thành viên |
| 6- Cha Tôma Trần Văn Công | Thành viên |
| 7- Cha Giuse Nguyễn Quang Huy | Thành viên |
| 8- Cha Giuse Đỗ Trí An | Thành viên |
| 9- Cha Gioan Nguyễn Bình Khiêm | Thành viên |
| 10- Thầy Đaminh Phạm Minh Hưng | Thành viên |
| 16- Cha Phêrô Trần Thanh Liêm | Hạt Châu Đốc |
| 17- Cha Giuse Huỳnh Phong Phú | Hạt Châu Đốc |
| 18- Cha Phêrô Nguyễn Trung Khiết | Hạt Châu Đốc |
| 19- Cha Phêrô Lê Đức Hoàng | Hạt Chợ Mới |
| 20- Cha Vinhson Bùi Tuấn Hiếu | Hạt Chợ Mới |
| 21- Cha Vinhson Trịnh Đức Thắng | Hạt Chợ Mới |
| 22- Cha Đaminh Nguyễn Tuấn Kiệt | Hạt Long Xuyên |
| 23- Cha Gioakim Nguyễn Hoàng Huynh | Hạt Long Xuyên |
| 24- Cha Giuse Giang Hòa Vinh | Hạt Vĩnh An |
| 25- Cha Phanxicô. X. Đoàn Trung Lập | Hạt Vĩnh An |
| 26- Cha Giuse Bùi Hữu Nghị | Hạt Vĩnh Thạnh |

27- Cha Giuse Trần Quốc Dũng	Hạt Vĩnh Thạnh
28- Cha Vinhson Phạm Văn Thế	Hạt Vĩnh Thạnh
29- Cha Đaminh Hoàng Huy Hân	Hạt Tân Hiệp
30- Cha Giuse Nguyễn Thế Tào	Hạt Tân Hiệp
31- Cha Martinô Nguyễn Vũ Trần Hoàng	Hạt Tân Hiệp
32- Cha Vinhson Trần Hải Linh	Hạt Tân Thạnh
33- Cha Giuse Phạm Thanh Quang	Hạt Tân Thạnh
34- Cha Phêrô Lê Dương Hồng Khải	Hạt Rạch Giá
35- Cha Vinhson Nguyễn Minh Phụng	Hạt Rạch Giá
36- Cha Giuse Trần Trọng Trí	Hạt Hà Tiên
37- Cha Phanxicô Xaviê Trịnh Quốc Đạt	Hạt Hà Tiên
38- Cha Giuse Phạm Quang Tùng	Hạt Hà Tiên

8- ỦY BAN TU SĨ

1- Cha Anrê Mai Thanh Toàn	Trưởng
2- Cha Giuse Vũ Đức Thiện	Phó
3- Sơ Têrêsa Nguyễn Thị Vỹ Hân	Hạt Châu Đốc
4- Sơ Elisabeth Nguyễn Thị Thủy Tiên	Hạt Chợ Mới
5- Sơ Maria Nguyễn Thị Túy	Hạt Long Xuyên
6- Sơ Têrêsa Hoàng Thị Kim Loan	Hạt Vĩnh An
7- Sơ Têrêsa Mai Thị Kim Dung	Hạt Vĩnh Thạnh
8- Sơ Maria Anrê Đoàn Thị Thanh Tâm	Hạt Tân Hiệp
9- Sơ Têrêsa Nguyễn Ngọc Anh	Hạt Tân Thạnh
10- Sơ Maria Phạm Thị Ánh Hồng	Hạt Rạch Giá
11- Sơ Maria Trần Mai Hương	Hạt Hà Tiên

9- ỦY BAN GIÁO DÂN

1- Cha Vinhson Nguyễn Thanh Triều	Trưởng
2- Cha Phêrô Nguyễn Quốc Tiên (phó)	Hạt Châu Đốc

THƯ MỤC VỤ

- 3- Cha Gioan Baotixita Nguyễn Công Lệnh Hạt Rạch Giá (thư ký)
- 4- Cha Phanxicô Xavie Nguyễn Trung Kiên Hạt Chợ Mới
- 5- Cha Phêrô Nguyễn Văn Sơn Hạt Long Xuyên
- 6- Cha Giuse Nguyễn Tuấn Thịnh Hạt Vĩnh An
- 7- Cha Vinhson Ngô Văn Tâm Hạt Vĩnh Thạnh
- 8- Cha Phêrô Hồ Hiếu Xuân Hạt Tân Thạnh
- 9- Cha Phêrô Nguyễn Thanh Vũ Hạt Hà Tiên

10- ỦY BAN GIA ĐÌNH

- 1- Cha Gioakim Nguyễn Đức Cần Trưởng
- 2- Cha Giuse Nguyễn Ngô Đình Phó
- 3- Cha Alphongsô Nguyễn Lê Kha Hạt Châu Đốc
- 4- Cha Vinhson Bùi Tuấn Hiếu Hạt Chợ Mới
- 5- Cha Phanxicô X. Nguyễn Trường Hải Đăng Hạt L.Xuyên
- 6- Cha Giuse Nguyễn Tuấn Thịnh Hạt Vĩnh An
- 7- Cha Vinhson Trần Huy Cường Hạt Vĩnh Thạnh
- 8- Cha Phêrô Phạm Văn Hào Hạt Tân Hiệp
- 9- Cha Giuse Đinh Mạnh Hùng Hạt Tân Thạnh
- 10- Cha Giuse Nguyễn Hải Bằng Hạt Rạch Giá
- 11- Cha Gioan B. Mai Thanh Trúc Hạt Hà Tiên
- 12- Cha Phanxicô X. Lương Công Khoa Phú Quốc

11- ỦY BAN GIỚI TRẺ VÀ THIẾU NHI

- 1- Cha Phaolô Nguyễn Đức Thiện Trưởng
- 2- Cha Phêrô Lê Dương Hồng Khải Phó Tuyên Ủy Liên Đoàn
- 3- Cha Phanxicô X. Trịnh Quốc Đạt Phó Tuyên Ủy Liên Đoàn
- 4- Cha Giuse Phạm Quang Minh Phụ trách giới trẻ GP + Đặc trách sinh viên

13- ỦY BAN BÁC ÁI XÃ HỘI – CARITAS

1- Cha Giuse Đặng Phước Thịnh	Giám đốc
2- Cha Gioan Nguyễn Minh Nhựt	Phó giám đốc nội vụ
3- Cha Phêrô Nguyễn Trung Khiết	Phó giám đốc ngoại vụ
4- Sơ Têrêsa Nguyễn Lê Dung	Thư ký
5- Sơ Anna Lại Thị Thảo	Thành viên
6- Ông Barnaba Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên
7- Cha Giuse Lê Xuân Đình	Thành viên
8- Bà Maria Phạm Thị Sáng	Thành viên
10- Cha Antôn Võ Ngọc Thâu	Hạt Chợ Mới
11- Cha Giuse Hoàng Ngọc Minh	Hạt Long Xuyên
12- Cha Giuse Hà Trung Hoàng	Hạt Vĩnh An
13- Cha Giuse Phạm Ngọc Tuấn	Hạt Vĩnh Thạnh
14- Cha Giuse Trần Thanh Tú	Hạt Tân Hiệp
15- Cha Phêrô Bùi Minh Chiến	Hạt Tân Thạnh
16- Cha Gioan Nguyễn Minh Nhựt	Hạt Rạch Giá
17- Cha Vinhson Vũ Thanh Tú	Hạt Hà Tiên

14- ỦY BAN VĂN HÓA VÀ GIÁO DỤC

1- Cha Giuse Bùi Thanh Minh	Trưởng
2- Cha Phaolô Nguyễn Ngô Đình	Phó
5- Cha Stêphanô Lê Trọng Tâm	Hạt Châu Đốc
4- Cha Vinhson Bùi Tuấn Hiếu	Hạt Chợ Mới
3- Cha Tôma Trần Văn Công	Hạt Long Xuyên
7- Cha Phaolô Vũ Bá Linh	Hạt Vĩnh An
6- Cha Giuse Lê Minh Khương	Hạt Vĩnh Thạnh
8- Cha Martinô Vũ Nguyễn Trần Hoàng	Hạt Tân Hiệp
9- Cha Antôn Nguyễn Minh Chương	Hạt Tân Thạnh
10- Cha Vinhson Lê Hoài Tâm	Hạt Rạch Giá
11- Cha Phanxicô X. Trịnh Quốc Đạt	Hạt Hà Tiên

15- ỦY BAN TRUYỀN THÔNG XÃ HỘI

1- Cha Phêrô Nguyễn Văn Kiệt	Trưởng
2- Cha Giuse Nguyễn Minh Hải	Hạt Châu Đốc
3- Cha Vinhson Trịnh Đức Thắng	Hạt Chợ Mới
4- Cha Tôma Trần Văn Công	Hạt Long Xuyên
5- Cha Giuse Hoàng Văn Đông	Hạt Vĩnh An
6- Cha Giuse Trần Quốc Dũng	Hạt Vĩnh Thạnh
7- Cha Đaminh Hoàng Huy Hân	Hạt Tân Hiệp
8- Cha Luca Nguyễn Chí Ty	Hạt Tân Thạnh
9- Cha Vinhson Nguyễn Minh Phụng	Hạt Rạch Giá
10- Cha Giuse Nguyễn Đức Thịnh	Hạt Hà Tiên

16- ỦY BAN CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH

1- Cha Phêrô Vũ Quang Tấn	Trưởng
2- Cha Vincentê Đỗ Chí Quang	Hạt Tân Hiệp (phó)
3- Cha Phêrô Trần Đình Lợi	Hạt Vĩnh Thạnh
4- Cha Laurensô Vũ Đình Chung	Hạt Vĩnh An
5- Cha Vincentê Trần Hải Linh	Hạt Tân Thạnh
6- Ông Đaminh Vũ Duy Thành	Thư ký
7- Ông Phêrô Phạm Đức Thủy	Thành viên
8- Ông Phêrô Trần Văn Hạ	Thành viên
9- Ông Micae Hoàng Đắc Đoan	Thành viên
10- Ông Micae Nguyễn Ngọc Hương	Thành viên
11- Ông Phêrô Vũ Hoàng Giang Sơn	Thành viên



16 HỘI ĐOÀN TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN

1- Cộng Đoàn Khôi Bình Long Xuyên

1/ Cha Phêrô Đào Lê Hữu Trí

2- Gia Đình Phật Tạ Thánh Tâm

2/ Cha Đaminh Phạm Khắc Bạo

3/ Cha Giuse Giang Hòa Việt

3- Gia Đình Tác Viên Tin Mừng

4/ Cha Đaminh Hoàng Cao Khải

4- Gia Đình Tận Hiến

5/ Cha Giuse Nguyễn Công Chính

6/ Cha Phêrô Nguyễn Hữu Phước

5- Hiệp Hội Thánh Thể

7/ Cha Giuse Trần Hồng Sơn

6- Hội Chăm Sóc Mục Vụ Bệnh Nhân

8/ Cha Giuse Trần Thành Công

9/ Cha Gioan B. Nguyễn Công Lệnh

7- Hội Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp

10/ Cha Tôma Hà Trọng Tuấn, CSSR

8- Hội Đức Mẹ Mân Côi

11/ Cha Micae Phạm Tất Thắng

9- Huynh Đoàn Phan Sinh Tại Thế

12/ Cha F. X. Nguyễn Đức Hiếu, Ofm

13/ Cha Giuse Hoàng Văn Thiện, Ofm

10- Huynh Đoàn Giáo Dân Đaminh

14/ Cha Giuse Phạm Hồng Nhật

11- Hội Legio Mariae

15/ Cha Giuse Lê Xuân Đỉnh

16/ Cha F. X. Nguyễn Trung Kiên

12- *Phong Trào Cursillo*

17/ Cha Vinhson Phạm Thế Hòa

13- *Cộng Đoàn Đời Sống Kitô Hữu (CLC)*

18/ Cha Micae Bùi Hà Ngân, S.J

14- *Huynh Đệ Chúa Quan Phòng*

19/ Sơ Marie Agnès Trương Thúy Liễu

15- *Hiệp Hội Tín Hữu Mến Thánh Giá Gò Vấp*

20/ Sơ Maria Trần Thị Thoa

16- *Hiệp Hội Tín Hữu Mến Thánh Giá Khiết Tâm*

21/ Sơ Maria Nguyễn Kim Kiều ✠



SỨIỆP CỦA ĐTC PHANXICÔ MÙA CHAY 2024

Thiên Chúa dẫn chúng ta đi qua sa mạc đến tự do



Anh chị em thân mến!

Khi Thiên Chúa mặc khải về Người, thông điệp của Người luôn là thông điệp tự do: “Ta là Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ” (Xh 20,2). Đây là những lời mở đầu Mười Điều Răn được ban cho ông Môsê trên Núi Sinai. Những người nghe những lời này biết rõ về cuộc xuất hành mà Thiên Chúa đang nói đến: kinh nghiệm nô lệ vẫn còn đè nặng trên thân xác họ. Trong sa mạc, họ đã nhận được "Mười Lời" như một con đường dẫn đến tự do. Chúng ta gọi đó là “các điều răn”, để nhấn mạnh sức mạnh của tình yêu mà Thiên Chúa dùng để dạy dỗ dân Người. Lời kêu gọi đến với tự do là một lời kêu gọi đòi hỏi, khắt khe. Nó không thể được đáp lại chỉ trong một biến cố, nhưng được thực hiện cách trọn vẹn trong hành trình. Giống như Israel trong sa mạc vẫn bám chặt lấy Ai Cập – thực ra, họ thường luyến tiếc quá khứ và lằm bằm chống lại Đức Chúa và chống lại ông Môsê – thì ngày nay dân Chúa cũng mang trong lòng những mối ràng buộc đè nặng tâm hồn mà họ phải chọn từ bỏ. Chúng ta nhận ra điều đó khi chúng ta thiếu hy vọng và lang thang trong cuộc sống như thể đang ở một vùng đất hoang vắng, không

có một miền đất hứa để cùng nhau hướng đến. Mùa Chay là thời gian ân sủng, trong đó sa mạc một lần nữa trở thành - như ngôn sứ Ôsê đã loan báo - nơi của tình yêu ban đầu (x. Os 2,16-17). *Thiên Chúa giáo dục dân Người để họ thoát khỏi cảnh nô lệ* và trải nghiệm quá trình chuyển đổi từ sự chết sang sự sống. Như một chàng rể, Người lại kéo chúng ta đến với Người và thì thầm những lời yêu thương vào trái tim chúng ta.

Cuộc xuất hành từ nô lệ đến tự do không phải là một hành trình trừu tượng. Để Mùa Chay của chúng ta cũng trở nên cụ thể, bước đầu tiên là muốn *nhìn thấy thực tế*. Khi Chúa gọi ông Môsê từ bụi gai đang cháy và nói với ông, ngay lập tức Người mặc khải Người là Thiên Chúa Đáng nhìn thấy và trên hết là lắng nghe: “Ta đã thấy rõ cảnh khổ cực của dân Ta bên Ai Cập, Ta đã nghe tiếng chúng kêu than vì bợn cai hành hạ. Phải, Ta biết các nỗi đau khổ của chúng. Ta xuống giải thoát chúng khỏi tay người Ai Cập, và đưa chúng từ đất ấy lên một miền đất tốt tươi, rộng lớn, miền đất tuôn chảy sữa và mật” (Xh 3,7-8). Ngay cả ngày nay, tiếng kêu than của nhiều anh chị em bị áp bức đã thấu tới tận trời. Chúng ta hãy tự hỏi: tiếng kêu than đó có thấu đến chúng ta không? Nó có đánh động chúng ta không? Nó có làm chúng ta cảm động không? Nhiều yếu tố khiến chúng ta xa cách nhau, phủ nhận tình anh em vốn nối kết chúng ta từ thuở ban đầu.

Trong chuyến viếng thăm của tôi đến Lampedusa, tôi phản đối việc toàn cầu hóa của sự thờ ơ bằng hai câu hỏi vốn ngày càng trở nên hợp thời hơn: "Người đang ở đâu?" (St 3,9) và "Anh/em người đang ở đâu?" (St 4,9). Hành trình Mùa Chay sẽ cụ thể nếu khi nghe lại những câu hỏi này,



chúng ta nhận ra rằng ngày nay chúng ta vẫn còn ở ách thống trị của Pharaô. Đó là sự thống trị khiến chúng ta kiệt sức và

tê liệt. Đó là một mô hình tăng trưởng chia rẽ chúng ta và đánh cắp tương lai của chúng ta.

Trái đất, không khí và nước bị ô nhiễm, nhưng tâm hồn cũng bị ô nhiễm. Thực ra, mặc dù Bí tích Rửa Tội bắt đầu tiên trình giải thoát của chúng ta g, nhưng trong lòng chúng ta vẫn còn một nỗi nhớ nhưng không thể giải thích được về tình cảnh nô lệ. Nó giống như sự thu hút hướng tới sự an toàn của những thứ quen thuộc, gây tổn hại đến tự do của chúng ta.

Tôi muốn chỉ ra cho anh chị em, trong câu chuyện Xuất Hành, một chi tiết không kém quan trọng: chính Thiên Chúa là Đấng nhìn thấy, cảm động và giải thoát; không phải là Israel yêu cầu điều đó. Trên thực tế, Pharaô cũng dập tắt những giấc mơ, chặn tầm nhìn lên trời cao, khiến cho có vẻ như là thế giới này, trong đó phẩm giá bị chà đạp và những mối ràng buộc đích thực bị phủ nhận, không bao giờ có thể thay đổi. Ông ta cột chặt mọi thứ với ông. Chúng ta hãy tự hỏi: tôi có muốn một thế giới mới không? Tôi có sẵn sàng bỏ lại đằng sau những thỏa hiệp với thế giới cũ không? Chúng từ của nhiều anh em giám mục và đông đảo những người hoạt động vì hòa bình và công lý càng ngày càng thuyết phục tôi rằng chúng ta cần đấu tranh chống lại sự thiêu hy vọng. Đó là một trở ngại cho giấc mơ, một tiếng

kêu thâm lặng thấu tới trời và lay động trái tim của Thiên Chúa. Nó giống như nỗi hoài niệm về cảnh nô lệ đã làm dân Israel tê liệt trong sa mạc, ngăn cản họ tiến lên. Cuộc xuất hành có thể bị gián đoạn: nếu không thì không thể giải thích được tại sao một nhân loại đã đạt tới ngưỡng của tình huynh đệ đại đồng và trình độ phát triển khoa học, kỹ thuật, văn hóa và pháp lý có khả năng bảo đảm phẩm giá cho tất cả mọi người lại đang mò mẫm trong bóng tối của những bất bình đẳng và xung đột.

Thiên Chúa không hề mệt mỏi vì chúng ta. Chúng ta hãy đón nhận Mùa Chay như thời gian mạnh mẽ trong đó Lời Chúa lại được ngỏ với chúng ta: “Ta là Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi cảnh nô lệ” (Xh 20,2). Đó là *thời gian hoán cải, thời gian tự do*. Chính Chúa Giêsu, như chúng ta nhớ hàng năm vào Chúa Nhật thứ nhất Mùa Chay, đã được Thánh Thần thúc đẩy vào sa mạc để thử thách sự tự do. Trong bốn mươi ngày, Người sẽ ở trước mặt chúng ta và ở với chúng ta: Người là Ngôi Con nhập thể. Không giống như Pharaô, Chúa không muốn thần dân mà là con cái. Sa mạc là nơi chốn trong đó sự tự do của chúng ta có thể lớn lên thành một quyết định của cá nhân không quay trở lại tình trạng nô lệ. Trong Mùa Chay, chúng ta tìm thấy những tiêu chuẩn phán đoán mới và một cộng đoàn mà chúng ta có thể cùng tiến bước trên con đường chúng ta chưa từng đi.

Điều này đòi hỏi một cuộc *chiến đấu*: sách Xuất hành và những con cá mồi của Chúa Giêsu trong sa mạc thuật lại điều này với chúng ta cách rõ ràng. Những lời đối trá của kẻ thù chống lại tiếng nói của Thiên Chúa, Đấng phán: “Con là Con yêu dấu của Cha” (Mc 1,11) và “Người sẽ không có thần nào khác ngoại trừ Ta” (Xh 20,3). Những thần tượng

còn đáng sợ hơn Pharaô: chúng ta có thể coi chúng như tiếng của hắc đang nói trong lòng chúng ta. Có thể làm được mọi việc, được mọi người ngưỡng mộ, thống trị người khác: mỗi con người đều ý thức được sự quyền rũ của lời nói dối này trong lòng mình. Đó là một con đường cũ chúng ta đã quen đi. Chúng ta có thể trở nên gắn bó với tiền bạc, với những dự án, ý tưởng, mục tiêu, với địa vị của mình, với một truyền thống, thậm chí với một số người. Thay vì giúp chúng ta tiến bước, chúng sẽ làm chúng ta tê liệt. Thay vì đưa chúng ta gặp gỡ nhau, chúng sẽ khiến chúng ta xung đột. Tuy nhiên, cũng có một nhân loại mới, một dân tộc của những người nhỏ bé và khiêm tốn không khuất phục trước sự quyền rũ của sự dối trá. Trong khi các thần tượng làm cho những người phục vụ chúng trở nên câm, mù, điếc, bất động (xem Tv 114,4), thì những người có tinh thần nghèo khó lại ngay lập tức cởi mở và sẵn sàng: một sức mạnh tốt lành thầm lặng chăm sóc và nâng đỡ thế giới.

Mùa Chay là thời gian hành động, và trong Mùa Chay, *hành động cũng có nghĩa là dừng lại*. Dừng lại trong cầu nguyện, để đón nhận Lời Chúa, và dừng lại như người Samaria, trước sự hiện diện của người anh em bị thương tích. Tình yêu Thiên Chúa và tình yêu tha nhân là một tình yêu duy nhất. Không có các thần khác có nghĩa là dừng lại trước sự hiện diện của Thiên Chúa, bên cạnh thân xác của tha nhân. Vì thế, cầu nguyện, bố thí và ăn chay không phải là ba việc làm độc lập, mà là một động tác duy nhất cởi mở và dứt bỏ: loại bỏ những thần tượng đang đè nặng chúng ta, loại bỏ những ràng buộc đang giam cầm chúng ta. Khi đó trái tim teo tóp và cô độc sẽ thức tỉnh. Vì thế hãy chậm lại và dừng lại. Chiều kích chiêm niệm của cuộc sống mà Mùa Chay giúp chúng ta khám phá lại, sẽ sinh ra những nguồn

năng lượng mới. Trước sự hiện diện của Thiên Chúa, chúng ta trở thành anh chị em, nhạy cảm hơn với nhau: thay vì những mối đe dọa và kẻ thù, chúng ta tìm thấy những người bạn đồng hành. Đây là giấc mơ của Thiên Chúa, miền đất hứa mà chúng ta hướng tới một khi thoát khỏi cảnh nô lệ.

Hình thức hiệp hành của Giáo hội mà chúng ta đang tái khám phá và vun trồng trong những năm gần đây, gợi ý rằng Mùa Chay cũng là *thời gian của những quyết định của cộng đoàn*, của những lựa chọn lớn nhỏ đi ngược với dòng đời. Những quyết định này có khả năng thay đổi cuộc sống hàng ngày của con người và của toàn bộ khu xóm: thói quen mua sắm, quan tâm đến thụ tạo, nỗ lực hòa nhập những người không được nhìn đến hoặc bị coi thường. Tôi mời gọi mọi cộng đoàn Kitô hữu hãy làm điều này: tạo cho các tín hữu của mình những giây phút để họ suy nghĩ lại về lối sống của mình; hãy dành thời gian để xét lại sự hiện diện của mình trong khu vực và sự đóng góp của mình để làm cho nó tốt hơn. Khôn cho chúng ta nếu việc sám hối của Kitô giáo giống như loại sám hối đã khiến Chúa Giêsu buồn lòng. Người cũng nói với chúng ta: “Anh em chớ làm bộ rầu rĩ như bọn đạo đức giả: chúng làm cho ra vẻ thiểu não, để thiên hạ thấy là chúng ăn chay” (Mt 6,16). Ngược lại, hãy để người khác nhìn thấy niềm vui trên khuôn mặt, gửi mùi hương của tự do và trải nghiệm một tình yêu làm cho mọi thứ trở nên mới mẻ, bắt đầu từ những người bé nhỏ nhất và gần gũi chúng ta nhất. Điều này có thể xảy ra trong mọi cộng đồng Kitô giáo.

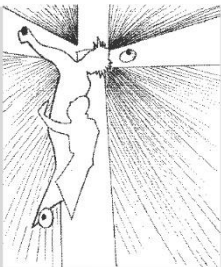
Tùy theo mức độ chúng ta thực hành hoán cải thể nào trong Mùa Chay này mà nhân loại đã lạc hướng sẽ cảm nhận được một sự sáng tạo trào dâng: một tia sáng *hy vọng mới*. Tôi muốn nói với anh chị em, như với những người trẻ tôi

đã gặp ở Lisbon mùa hè năm ngoái: "Hãy tìm kiếm và sẵn sàng mạo hiểm. Vào thời điểm lịch sử này, chúng ta đối diện với những thách thức to lớn, chúng ta nghe những tiếng van nài đau đớn của nhiều người. Chúng ta đang chứng kiến một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba từng mảnh. Nhưng chúng ta hãy can đảm để thấy rằng thế giới của chúng ta không phải đang hấp hối mà là đang trong quá trình sinh nở; không phải ở cuối, mà là ở đầu của một chương mới vĩ đại của lịch sử. Chúng ta cần phải can đảm để nghĩ như thế" (Diễn từ với sinh viên đại học, ngày 3 tháng 8 năm 2023). Đó là lòng can đảm của sự hoán cải, nảy sinh từ việc thoát khỏi cảnh nô lệ. Vì đức tin và đức ái nắm tay hy vọng, đưa bé này. Chúng dạy nó bước đi, và đồng thời, nó kéo chúng về phía trước[1].

Tôi chúc lành cho tất cả anh chị em và hành trình Mùa Chay của anh chị em. ✠

**Roma, San Giovanni in Laterano,
ngày 3 tháng 12 năm 2023, Chúa nhật I Mùa Vọng.**





CHÚA PHỤC SINH DẠY TÔI HÃY KHIÊM NHƯỜNG

1.

Mấy ngày nay, tôi cầu nguyện rất nhiều với Chúa Giêsu Phục sinh.

Một lần nọ, Chúa cho tôi nhìn thấy tình hình phần rỗi các linh hồn đang diễn tiến rất thâm trọng. Các cơn cám dỗ đủ thứ như những loại lưới dây đặc trùm phủ nhân loại, vây bắt các linh hồn. Thấy cảnh đó, tôi hãi hùng, kêu lên với Chúa: *“Lạy Chúa, thế này, thì ai có thể sẽ được cứu rỗi?”* Tôi nghe có tiếng trả lời: *“Những ai khiêm nhường sẽ được cứu rỗi”*. Đột nhiên, tôi nhớ lại chuyện thánh Antôn tu hành xưa. Chính ngài đã thấy, đã kêu lên và đã được nghe rõ như vậy.

Rồi một lần khác, khi tôi đang cầu nguyện với Chúa Giêsu Phục sinh, tôi được Chúa cho thấy một cảnh khủng khiếp đang diễn ra trên thế giới, nhất là trong Hội Thánh. Tôi thấy quỷ dữ Satan như những đàn sói hung hăng tràn ra khắp nơi, tấn công, tìm cắn xé bất cứ người nào chúng gặp. Thấy thế, tôi hoảng sợ, kêu lên với Chúa: *“Lạy Chúa, thế này thì ai có thể sẽ được cứu thoát?”* Tôi nghe có tiếng trả lời: *“Chỉ những ai tỉnh thức cầu nguyện một cách khiêm nhường mới có thể sẽ được cứu thoát”*. Tôi sực nhớ lại lời cảnh báo của thánh Phêrô tông đồ: **“Anh em hãy sống tiết độ và tỉnh thức, vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sư**

tử gằm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé”. Trước đó, ngài khuyên: **“Hãy lấy đức khiêm nhường mà đối xử với nhau... Hãy tự khiêm hạ dưới bàn tay uy quyền của Thiên Chúa”** (1Pr 5,6-8).

2.

Với hai cảnh hãi hùng trên đây, Chúa thương dạy tôi điều này: *Tình hình diễn tiến một cách rất khủng khiếp đối với phần rỗi các linh hồn. Nhưng những ai khiêm nhường sẽ được Chúa cứu.* Tôi khẩn khoản xin Chúa thương ban cho tôi ơn khiêm nhường. Ngay, để tin rằng: Cần phải khiêm nhường, mới được Chúa cứu, cũng đã phải có ơn Chúa giúp. Khiêm nhường là chuyện không dễ.

Kinh nghiệm tu đức cho phép tôi không những tin, mà còn cảm được sự biết sống khiêm nhường là điều khó. Phải cầu nguyện, và cũng phải tỉnh thức nghe Chúa dạy và vâng ý Chúa trong suốt chuyến đi cuộc đời.

Trong vườn Cây Dầu, Chúa Giêsu khuyên các môn đệ: **“Anh em hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để khỏi sa chước cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng hái, nhưng thể xác lại yếu đuối”** (Mt 26,41).

Tất cả những gì Chúa dạy trên đây điều đã xảy ra cho tôi.

3.

Đời tôi đúng là một chuyến đi dài. *Chuyến đi ấy gặp rất nhiều cám dỗ.* Tôi nhận thức cám dỗ là những thử thách không thể thiếu cho con người trên đường về cõi sau. Tôi nhận thức cám dỗ dù nhỏ dù lớn đều rất nguy hiểm cho phần rỗi. Tôi nhận thức thấm thía lời Chúa đã dạy: **“Tinh thần**

thì hăng hái, nhưng thế xác lại yếu đuối”. Chẳng may có lúc tinh thần tôi chẳng còn hăng hái, lại quá yếu mệt. Do vậy, mà dễ sa vào cơn cám dỗ, rồi ở lại đó như một chọn lựa sẽ dẫn vào hoả ngục.

Nếu trong những tình hình bi đát đó, tôi biết tỉnh thức nhận ra sự yếu đuối và bất lực của mình, để rồi tìm đến ơn thánh và tin vào Chúa, thì đó chính là sự khiêm nhường.

Như vậy, *điều nguy hiểm đối với chúng ta là chúng ta cả dám cho mình là không bị rơi vào tình hình lộng hành của các cám dỗ*, đang khi thực sự các cám dỗ là rất nhiều, rất mạnh, rất tinh vi.

Thí dụ khi tôi làm điều gì đạo đức, mà được khen, thế là tôi khoái chí, nâng mình lên. Đó là một cơn cám dỗ về kiêu ngạo, mà tôi dễ gặp. Nhưng, nếu tôi thấy thế là điều không tốt, nên tôi tỏ vẻ bất cần lời khen, tự hào là do đó mà mình nhân đức hơn người khác, để rồi khinh dễ những kẻ mình kết án là kiêu ngạo, thì như thế lại chính là một sự thiếu khiêm nhường một cách thâm hại.

4.

Thánh Gioan Climaque nói: *“Tin rằng mình không bao giờ kiêu ngạo, đó là dấu rõ ràng nhất mình kiêu ngạo”*. Tin rằng mình là kẻ khiêm nhường cũng dễ là dấu mình ảo tưởng.

Kinh nghiệm tu đức cũng cho phép tôi thấy điều này nữa, đó là để góp phần vào ơn khiêm nhường, mà Chúa dành cho chúng ta, thì chúng ta cũng còn cần phải có *một sự ăn năn chân thành, một sự ăn năn tựa như xé lòng ra*.

Có những đau đớn như xé lòng ra, có những thử thách như làm cho toàn thân con người mình trở nên tan nát. Đối

mặt với những khổ sở đó đã là một khiếp sợ. Khi phải chìm sâu vào đó lại càng như một cô đơn, hoặc một sự loại trừ khủng khiếp. Trong tình trạng như thế, nếu chúng ta *nhận biết sự nghèo hèn của mình*, để tìm đến Chúa, thì đó chính là một sự khiêm nhường, mở lòng ra đón nhận ơn Chúa.

Chính sự nghèo hèn khiêm nhường như thế không những đưa họ đến với Chúa, mà cũng đem họ gần lại với mọi người, nhất là những người yếu đuối tội lỗi.

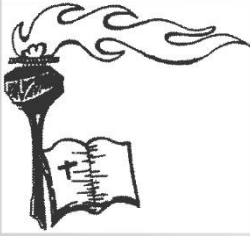
Khi các linh hồn biết sống khiêm nhường một cách chân thực, như vừa mô tả, họ sẽ rất ngạc nhiên về tình yêu thương xót Chúa dành cho họ. Họ được bình an, hy vọng và niềm vui.

Tôi thấy kiêu ngạo là một thứ virút siêu hình, cực kỳ nguy hiểm, có sức tàn phá mọi trật tự và mọi giá trị. Kiêu ngạo trong tôn giáo dễ dẫn tới những cực đoan còn kinh khủng hơn những cực đoan trong chính trị. Khủng khiếp nhất là kẻ kiêu ngạo cực đoan rất khó nhận lỗi của mình.

5.

Tôi hết lòng cảm tạ Chúa. Tôi thấy tình hình hiện nay như một đêm tối. Nhưng trong đêm tối ấy, Chúa vẫn là ánh sáng cứu độ. Lòng thương xót Chúa mạnh hơn mọi tội lỗi. Chính Chúa là Đấng cứu độ. Tôi đã tin như thế. Tôi đã cảm thấy như thế. Tôi đã nếm được sự ngọt ngào đó.

Chúa đã cứu tôi theo cách của Người. Chúa đã cứu tôi trong thời gian Người muốn. Chúa đã cứu tôi trong những hoàn cảnh mà Người chọn. Chúa đã cứu tôi, khi tôi không dám kết án ai, mà chỉ xin Chúa tha thứ cho tôi. Tất cả đều do lòng Chúa xót thương. †



AVE MARIA



SUY NIỆM LỜI CHÚA

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 3 MÙA CHAY, B

XH 20, 1-17; 1 CR 1, 22-25; GA 2, 13-25

CHỐNG LẠI CÁI XẤU

Cách đây khá lâu, có người mang biểu tôi một mớ rau muống. Họ nói: “Rau này gia đình con trồng để dành ăn, nên không có thuốc đâu!” Tôi nghe mà xót xa! Hóa ra rau để bán, thì phun thuốc, bắt chấp sự độc hại, miễn là có lợi nhuận kinh tế. Còn rau để dành ăn, mới là rau sạch, mới bảo đảm an toàn thực phẩm.

Xem ra vì lợi nhuận, mà người ta bắt chấp tất cả. Họ coi thường tính mạng của tha nhân. Phải chăng đạo đức xã hội đã xuống cấp, đến mức lương tâm con người không còn ấy nấy, khi làm hại người khác, để thu quên ích lợi cho bản thân?

Biết xấu mà vẫn làm, đó là căn bệnh nan y của thời đại hôm nay. Nhưng còn một căn bệnh khác cũng không kém phần trầm trọng, nguy hiểm, đó là thấy việc xấu mà vẫn làm ngơ, vẫn dửng dưng.

Chẳng hạn: Có nhiều người thấy kẻ xấu ăn trộm nhà hàng xóm, hay đang móc túi người đi đường. Vậy mà họ vẫn nhắm mắt làm ngơ, coi như không thấy. Họ là người ích kỷ. Có nhiều cha mẹ thấy con cái đi đàng tội lỗi, mà vẫn im lặng.

Họ như đang đồng lõa với con mình. Họ là người thiếu trách nhiệm. Có nhiều người thấy kẻ khác bị hãm hại, bị vu khống, bị đánh đập, mà vẫn khoanh tay đứng nhìn. Họ là người nhu nhược.

Chúng ta biết: Người làm điều xấu thì đáng ghét. Nhưng người im lặng trước sự xấu thì cũng đáng khinh. Thế nên, khi nhìn thấy người làm điều xấu, ta cảm thấy nuối tiếc cho họ. Họ đã đánh mất đi hình ảnh đẹp của họ nơi chúng ta. Nhưng còn đáng buồn hơn, khi ta nhìn thấy người được coi là tốt, mà cũng đứng dưng với cái xấu, với tệ nạn xấu đang tràn lan.

Đã là người, thì phải biết phân biệt cái đúng, cái sai. Khi còn nhỏ, ta thấy đứa bạn quay cốp trong giờ làm bài, trong khi chính mình phải học hành vất vả, ta dễ xem thường đứa bạn xấu đó. Khi ra đường, ta thấy ai đó bóp kèn xe inh ỏi, rồi vượt đèn đỏ, lượn lách, hoặc ta thấy đám côn đồ dối trá, lừa lọc người đi đường... Hình ảnh ấy làm ta chướng tai gai mắt.

Đó là những cái sai, cái xấu, mà ta không bao giờ chấp nhận. Thế nhưng liệu bản thân ta đã bao giờ làm điều gì đó, để ngăn chặn những cái xấu ấy chưa, hay là ta vẫn yên lặng cho qua, để yên ổn bản thân?

Năm xưa Chúa Giêsu đã không đứng dưng trước cái xấu. Ngài đã hành động trong giận dữ, mà người ta gọi đó là “*con giận thánh*”. Ngài không thể chấp nhận sự dữ tồn tại. Ngài không thể khoanh tay đứng nhìn cái xấu hoành hành. Ngài không chấp nhận để cho người ta biến Nhà Cha của Ngài thành nơi buôn bán, lừa lọc.

Cho dù việc làm của Chúa đụng đến “*cái ăn*” của nhiều người. Từ các thượng tế đến dân buôn. Họ sẽ mất mỗi lợi từ

đền thờ. Họ sẽ cùng nhau chống lại Chúa. Nhưng Chúa không lùi bước, khi phải đương đầu với sự dữ. Ngài đã làm tất cả, để bảo vệ đền thờ.

Cuộc sống trong cộng đoàn của ta cũng sẽ bớt đi cái xấu, nếu ta dám nói “không” với tội lỗi. Và càng đẹp hơn, nếu ta cùng liên kết với nhau, để xua đuổi sự dữ. Xin đừng ai đứng dưng trước cái xấu. Hãy dám nói sự thật, để bảo vệ cái tốt. Hãy can đảm ngăn chặn những việc xấu của anh chị em, của bạn bè, và của những người đang chung sống với ta.

Khi ngăn cản sự xấu, rất có thể ta sẽ bị thiệt thòi, bị mất lòng, bị oán trách. Nhưng cái tốt sẽ thắng, sự dữ sẽ bị đẩy lui. Nếu ai ai cũng đồng lòng tiêu diệt sự xấu, để trả lại nền văn minh tình thương cho cuộc sống, thì công lý và hòa bình sẽ được thực hiện trong cộng đoàn của ta. †

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 4 MÙA CHAY, B

2KS 36, 14-16, 19-23; EPH 2, 4-10; GA 3, 14-21

CỰU ƯỚC VÀ TÂN ƯỚC

Đọc Kinh Thánh, ta thấy Cựu Ước và Tân Ước có một sợi dây liên hệ mật thiết với nhau.

Thực vậy, nếu Cựu Ước là lời hứa, là hình ảnh, là biểu tượng, thì Tân Ước chính là sự thật, được chính Thiên Chúa thực hiện. Tôi xin đưa ra một vài thí dụ cụ thể. Chẳng hạn:



Ông Adong là một hình ảnh tượng trưng cho Đức Kitô. Chính thánh Phaolô đã diễn tả điều ấy trong thư thứ nhất gửi giáo dân Côrintô. Ngài viết: “Adong thứ nhất được dựng nên bằng đất. Còn Adong thứ hai là Đức Kitô, thì từ trời mà sinh ra. Người thuộc về đất thế nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thế ấy. Còn người thuộc về trời thế nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thế ấy... Bởi một người mà nhân loại phải chết, thì nay bởi một người mà nhân loại được sống”. Cho nên ông Adong trong Cựu Ước là hình ảnh tượng trưng cho Đức Kitô trong thời Tân Ước.

Tiếp đến, Isaác cũng là một biểu tượng cho Đức Kitô, bởi vì giữa Isaác và Đức Kitô có nhiều điểm rất giống nhau. Nếu Isaác được cha mình là Abraham rất mực yêu thương, thì Đức Kitô cũng được Cha mình là Thiên Chúa rất mực yêu thương. Nếu Isaác được dâng làm hy lễ, thì Đức Kitô cũng được dâng làm hy lễ. Nếu Isaác vác củi lên núi để dùng vào việc hy tế, thì Đức Kitô cũng đã vác thập giá lên đồi Canvê, để rồi hiến dâng mình cho Thiên Chúa. Cho nên Isaac trong Cựu Ước là hình ảnh tượng trưng cho Đức Kitô trong thời Tân Ước.

Sau cùng, con rắn đồng trong hoang địa cũng là hình ảnh của Đức Kitô. Thực vậy, qua đoạn Tin Mừng hôm nay, chính Chúa Giêsu đã đưa ra hình ảnh con rắn đồng trong hoang địa để so sánh về Ngài. Chúa nói: “Như ông Maisei đã treo con rắn đồng trong sa mạc thế nào, thì Con Người cũng sẽ bị treo lên như vậy, để tất cả những ai tin vào Ngài, thì sẽ được sống”.

Chắc hẳn khi gọi lên hình ảnh con rắn đồng này, Chúa Giêsu đã nhớ tới một biến cố xảy ra trong thời Cựu Ước,

được sách Dân Số ghi lại như sau: Bấy giờ dân Do Thái kêu trách Thiên Chúa và ông Maisen, về những khó khăn họ gặp phải trên đường tìm về miền đất hứa. Thiên Chúa đã trừng phạt họ, bằng cách cho rắn độc bò ra, cắn chết nhiều người.

Trước thảm họa này, họ đã ăn năn hối lỗi và nói với ông Maisen: “Chúng tôi đã phạm tội phản nghịch với Chúa và với ngài. Xin ngài hãy cầu Chúa xua đuổi lũ rắn này đi”.

Ông Maisen đã cầu nguyện cho dân. Chúa truyền cho ông Maisen đúc một con rắn bằng đồng, treo nó lên một chiếc cột, để bất cứ ai bị rắn độc cắn, chỉ việc nhìn lên con rắn ấy là được chữa lành. Chúa Giêsu đã so sánh việc con rắn đồng bị treo lên, với việc Ngài bị đóng đinh trên thập giá. Cho nên con rắn đồng trong Cựu Ước là hình ảnh tương trưng cho Đức Kitô trong thời Tân Ước.

Cũng như dân Do Thái, chúng ta là những người tội lỗi. Nếu ta biết nhìn lên thập giá Chúa với niềm tin tưởng và sám hối, thì ta sẽ được Chúa chữa lành mọi vết thương do tội lỗi gây ra; ta sẽ được tẩy trừ nọc độc của tội lỗi; và được sống về phần linh hồn.

Bởi đó hôm nay đây, xin anh chị em hãy ngược nhìn lên Thánh giá Chúa Giêsu; và hãy suy nghĩ đến tình thương mà Chúa đã dành cho chúng ta qua mầu nhiệm cứu độ, mà chúng ta sắp mừng kính.

Ước gì anh chị em chúng ta hãy vững tin vào tình thương cứu độ của Chúa, và quyết tâm trở về với Chúa càng sớm càng tốt, vì “Đây là lúc thuận tiện. Đây là ngày cứu độ”. ✠

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 5 MÙA CHAY, B

GR 31, 31-34; DT 5, 7-9; GA 12, 20-33

CHUYỆN VỀ CON DOI

Hôm rồi có người nói với tôi rằng: Con rất đau khổ. Bệnh tật của con chữa hoài không hết. Bác sĩ đã chê, cho con về gia đình. Trước mặt con bây giờ là cả một bầu trời đen tối; và con đang phải sống ngày cuối đời con với những day dứt, và cả những giọt nước mắt tuyệt vọng.

Đó là tâm trạng của rất nhiều người khi đối diện với bệnh tật, đau khổ, thất bại, hay nghịch cảnh. Họ cảm thấy mình như đang đi vào khúc đường cùn. Họ cảm thấy bầu trời không còn ánh sáng lung linh nữa, mà chỉ còn bóng tối bao trùm. Họ thất vọng, chán nản, và muốn buông xuôi.

Thực ra, ở đời này không có con đường nào là con đường cùn. Mà chỉ có những ranh giới giữa đau khổ và hạnh phúc. Điều quan trọng là ta phải có sức mạnh, để có thể bước qua những ranh giới vô hình ấy. Nếu không mình sẽ rất khổ.

Tôi lấy một thí dụ cho anh chị em dễ hiểu. Tất cả chúng ta đều biết con doi. Nó có một sức mạnh phi thường, để vượt qua ranh giới giữa sự sống và sự chết. Nó là một sinh vật rất nhanh nhẹn, lanh lợi đến mức ẩn tượng.

Tuy nhiên, điểm yếu của con doi, là nó không thể cất cánh từ một địa điểm bằng phẳng. Nếu ta đặt con doi trên nền nhà, hoặc một mặt phẳng, thì nó chỉ lê bước bò loanh quanh một cách vô vọng và đau khổ. Nhưng nếu nó bám được vào một chỗ nào đó, chỉ cần chỗ đó cao hơn nền nhà một gang tấc thôi, để từ đó, nó lấy đà buông mình xuống, và nhanh như cắt, nó tung cánh bay vào không trung. Nó bay

vút lên cao như một tia chớp.

Đôi khi ta cũng giống như con dơi. Ta cứ quanh quẩn trong những bế tắc cùng khổ. Ta vật lộn với vấn đề rắc rối và tuyệt vọng của mình, mà không bao giờ nhận ra rằng: Có một giải pháp ở rất gần ta, chỉ cần ta nhìn lên cao hơn một chút, hay ta nhìn về phía trước, thì ta sẽ có một con đường mới cho mình bay cao.

Khi nhìn vào đau khổ, Chúa Giêsu đã ví cuộc đời này như hạt lúa phải chịu mục nát, thì mới trở sinh sự sống. Ngài còn nói rằng: khi Ngài bị treo lên thập giá, đó không phải là đau khổ hay thất bại, mà là con đường cứu sống cho nhân loại.

Chúa Giêsu không nhìn đau khổ như con đường cùng, mà là khởi sự cho đời sống mới. Từ chính đau khổ ấy, tựa như con dơi, Ngài ngược mắt nhìn lên cao, để thấy Thánh ý Chúa Cha đang đòi Ngài phải hiến tế cứu đời. Và từ điểm cao của cây thập giá, Ngài đã buông mình, bay vút về cõi trời cao, mở đường cho Ôn Cứu Độ.

Đối với Chúa Giêsu, đi vào đau khổ còn là một định luật tất yếu của đời người, vì “hạt lúa phải mục nát, thì mới trở sinh bông lúa vàng”. Đối với Chúa Giêsu, thập giá không là nỗi nhục, mà là hành vi cứu rỗi nhân gian, qua sự hiến tế của Ngài.

Cuộc đời của anh chị em chúng ta chắc chắn sẽ có những khúc quanh của đau khổ, nhưng ta tin rằng mình vẫn còn con đường phía trước. Dù con đường trước mắt có hẹp, hay quanh co, thì vẫn có lối thoát cho cuộc đời mình. Xin anh chị em nhớ: Không có con đường nào là con đường cùng.

Vì thế, xin đừng ai thất vọng trước khó khăn. Đừng ai tháo chạy trước gian khổ. Hãy đón nhận thập giá đời mình trong Thánh ý Chúa, như là hồng ân Chúa ban tặng, để ta hiệp thông cứu độ trần gian. Hãy biết bám chặt vào Chúa, để nhờ ơn Chúa, ta nâng tâm hồn lên, rồi buông mình xuống khung trời ân sủng, lầy đà vượt qua những khó khăn. ✠



SUY NIỆM CHÚA NHẬT LỄ LÁ, B

IS 50, 4-7; PL 2, 6-11; MC 11, 1-10

CHÚA CHỌN CON LỬA

Nghe bài Tin Mừng hôm nay, ta có thể thắc mắc: Tại sao Chúa Giêsu lại phải đích thân thu xếp các chi tiết cho chuyến đi vào thành Giêrusalem lần này? Thưa, có hai lý do:

Lý do thứ nhất: Sự việc diễn ra "mấy ngày trước lễ Vượt Qua" (c 1). Lễ này kỷ niệm việc dân Do Thái được giải

phóng khỏi ách nô lệ Ai Cập. Cho nên mỗi lần mừng lễ này, thì ý tưởng giải phóng lại hiện lên trong đầu dân chúng, nhất là khi đất nước đang nằm dưới ách thống trị của ngoại bang.

Chính vì thế, viên Tổng trấn Rôma, bình thường thì vẫn an tâm ở tổng hành dinh của ông tại Syria, nhưng gần đến lễ Vượt Qua, thì ông phải đích thân đến Giêrusalem, để trực tiếp chỉ đạo, nếu có xảy ra nổi loạn. Trong bầu khí nhạy cảm đó, Chúa Giêsu phải kín đáo thu xếp, để không ai biết trước chuyện vào thành Giêrusalem của Ngài.

Lý do thứ hai: Mọi chi tiết mà Chúa Giêsu đích thân thu xếp đều liên hệ đến con lừa. Tại sao? Vì Ngài không muốn người ta hiểu lầm Ngài là một nhà giải phóng quân sự hay chính trị. Ngài muốn người ta hiểu rằng: Ngài là một vị vua hòa bình, hiền từ và khiêm tốn. Vua chinh chiến thì cỡi ngựa. Còn vua hòa bình thì cỡi lừa.

Thế nhưng, xem ra không ai hiểu đúng ý Chúa: Các môn đệ thì "lấy áo choàng của mình trải lên lưng lừa". Còn dân chúng lại "chặt cành lá mà rải. Người đi trước kẻ theo sau reo hò vang dậy" (cc 7-9). Sự hồ hởi của đám đông có lẽ xuất phát từ ý tưởng giải phóng: Hôm nay ngày giải phóng đã đến rồi, vị Anh hùng đã xuất hiện! Tóm lại, mọi người đều nghĩ rằng: hôm nay Chúa Giêsu bắt đầu cuộc khởi nghĩa.

Chúa nhật Lễ Lá hôm nay bắt đầu Tuần Thánh. Ta có thể dùng đoạn Tin Mừng này, để soi sáng ý nghĩa những việc sẽ xảy ra trong Tuần Thánh:

Tại sao các Thượng tế Do thái tìm bắt Chúa Giêsu? Thưa, vì họ tưởng Ngài là một chính khách nguy hiểm. Tin Mừng Gioan ghi nhận rằng: Trước biến cố này, các vị lãnh đạo Do thái đã tính đến khả năng thu hút quần chúng của Chúa Giêsu, sẽ dẫn đến sự đàn áp của quân Rôma: "Nếu

chúng ta cứ để ông ấy tiếp tục, mọi người sẽ tin vào ông ấy, rồi người Rôma sẽ đến phá huỷ cả nơi thánh của ta, lẫn dân tộc ta" (Ga 11,48).

Tại sao Giuđa nộp Chúa Giêsu cho các Thượng tế? Nhiều chuyên gia Thánh Kinh cho rằng: vì tính toán chính trị. Giuđa vẫn nghĩ Chúa Giêsu là người có khả năng làm cuộc đảo chính. Nhưng Giuđa chờ mãi mà không thấy Chúa Giêsu làm gì, nên Giuđa nộp Chúa Giêsu như dòn Ngài vào chân tường. Giuđa hi vọng khi đã bị bắt, thì Chúa phải ra tay hành động.

Tại sao dân chúng hòa theo các Thượng tế đòi giết Chúa Giêsu? Đó là phản ứng thất vọng của những người đã từng hy vọng quá nhiều. Họ hy vọng Chúa Giêsu sẽ giải phóng đất nước họ. Nhưng khi Ngài không làm như ý họ, thì họ thất vọng và muốn trừng trị Ngài.

Hôm nay ta cũng cảm lá và tung hô Chúa Giêsu. Nhưng ta coi Ngài là ai? Nếu ta coi Chúa Giêsu là một vị vua uy quyền, thì ta sẽ giống như các lãnh tụ Do thái, tìm cách trừ khử Ngài, khi cảm thấy uy quyền ấy đe dọa quyền tự do của ta. Nếu ta coi Chúa Giêsu là một vị vua giúp ta chiến thắng thù địch, thì ta sẽ như quần chúng hôm ấy: chán ngán, bỏ Ngài, khi Ngài không giúp ta đạt được mục đích ấy. Nếu ta coi Chúa Giêsu là một thứ ô dù cho ta núp bóng, thì ta sẽ như các môn đệ bỏ Ngài mà chạy trốn, khi ước vọng của ta không thành.

Mãi mãi Chúa Giêsu là một vị vua hòa bình, hiền từ và khiêm tốn. Đi theo Ngài, ta sẽ không được hưởng đặc quyền đặc lợi nào, nhưng tâm hồn ta sẽ luôn được bình an. Lạy Chúa, xin thương xót con, và ban cho con niềm vui Ôn Cứu Độ. †

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 1 PHỤC SINH, B

*CV 10, 34A.37-43; GL 3, 1-4; GA 20, 1-9***HOÀNG TỬ LUNG GÙ**

Người Nhật Bản có một câu chuyện dụ ngôn về Hoàng tử lung gù. Theo tục lệ của Hoàng Triều, bất cứ Hoàng tử nào được chỉ định kế nghiệp Vua Cha, thì phải đúc tượng của mình, đặt vào trong Bảo Tàng Viện của Quốc Gia, để lưu danh muôn thuở.



Tiếc thay, vị Hoàng tử được chỉ định lần này lại là một người bị khuyết tật gù lưng. Vì thế, Hoàng tử nhất định không chịu cho tạc tượng của mình, để trưng trong Bảo Tàng Viện.

Cuối cùng, với áp lực của nhà Vua, Hoàng tử phải chấp nhận để cho người ta đúc tượng mình, nhưng với hai điều kiện: Thứ nhất: Phải tạc tượng Hoàng tử không bị gù lưng. Nghĩa là tượng của Hoàng tử phải đứng thẳng người, như thể không bị khuyết tật nào cả. Thứ hai: Hoàng tử được giữ bức tượng này trong phòng riêng cho tới khi nào mình chết, thì bức tượng đó mới được đem trưng trong Bảo Tàng Viện Quốc Gia.

Làm như vậy, Hoàng tử muốn giấu đi những khuyết tật của mình. Không cho thân dân trong nước biết đến. Vua cha chấp thuận điều kiện ấy. Sau khi đã có bức tượng rồi, Hoàng tử đem trưng bày trong phòng riêng của mình.

Hàng ngày Hoàng tử dành nhiều thời giờ đứng ngắm bức tượng của mình thật lâu. Hoàng tử vừa ngắm, vừa cố gắng vươn mình đứng thẳng người lên như bức tượng. Và điều lạ lùng đã xảy ra là, sau một thời gian dài ngắm bức tượng thẳng người, Hoàng tử cảm thấy mình như thật sự đã đứng thẳng người, không còn gù lưng như trước nữa.

Đó chỉ là một câu chuyện dụ ngôn. Nhưng ta có thể áp dụng câu chuyện ấy vào trong cuộc sống tinh thần của mình, nhất là trong Mùa Phục Sinh này.

Khi ta đến với Chúa Giêsu Phục Sinh, thì khuyết tật gù lưng thể xác của ta không có gì là xấu xa, phải giấu diếm. Nhưng sự gù lưng tinh thần của ta, không những là khuyết tật xấu, mà còn là tội lỗi vẫn đang bám chặt vào đời ta bấy lâu nay.

Xưa kia, Hoàng tử gù lưng đã không bằng lòng với khuyết tật thân thể của mình. Hôm nay, ta cũng ý thức về những khuyết tật tinh thần của chính mình. Vì không bao giờ bằng lòng với khuyết tật lưng gù, nên Hoàng tử luôn có một ước muốn mãnh liệt và cố gắng, để thoát ra cảnh gù lưng. Cũng vậy. Ta cần có một ước muốn mạnh mẽ và cố gắng mỗi ngày cùng với Ông Chúa, để thoát ra khỏi những tật xấu đang vây hãm cuộc sống mình.

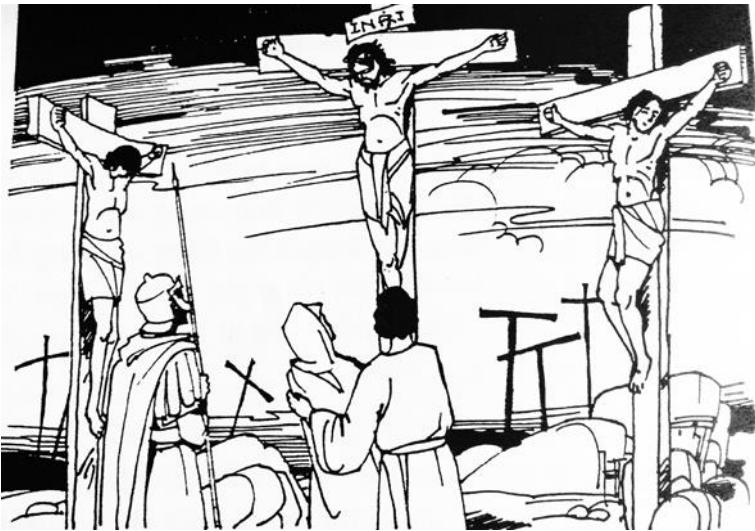
Xưa kia, Hoàng tử nhờ nhìn vào bức tượng thẳng người, là lý tưởng của mình, và anh đã trở thành người đứng thẳng. Hôm nay, ta cần nhìn thẳng vào lý tưởng của mình là chính Chúa Giêsu Phục Sinh, để ta được biến đổi như Chúa Phục sinh.

Đây không chỉ là cái nhìn từ bên ngoài, mà còn là thực hiện điều Chúa Giêsu mong ước từ bên trong. Đó là ta hãy sống kết hiệp mật thiết với Chúa, để ta trở nên giống Chúa

mọi đàng, đến mức độ như thánh Phaolô Tông Đồ đã sống: "Tôi sống, nhưng không phải tôi sống, mà là Chúa Kitô sống trong tôi".

Chúa Giêsu là mẫu gương cho ta. Ngài đã thực hiện cuộc vượt qua, đã chết và sống lại, để ban ơn cứu rỗi cho ta, để giải thoát ta khỏi những tật gù lưng do nét xấu và tội lỗi. Ngài đã trở thành của ăn nuôi sống ta, biến đổi ta thành con người mới, được tái tạo theo hình ảnh Chúa Phục Sinh. Do đó, ta hãy luôn nhìn lên Chúa Giêsu, để nhờ ơn Chúa giúp và nỗ lực của chính mình, để Chúa giải thoát ta khỏi những tật xấu, để ta không còn bị gù lưng tinh thần nữa, mà đứng thẳng người lên, sống lại cuộc sống mới với Chúa Phục Sinh. Alleluia.

Lạy Chúa Giêsu Phục Sinh, xin thương xót con. †



Lm. Giuse Ngô Quang Trung



QUYỀN NĂNG CỦA CHÚA GIÊSU qua lời nói và hành động

Mc 1,14-3,35



Thánh Kinh

Trong khoa phê bình văn chương, một phương pháp mới trong việc nghiên cứu Kinh Thánh, người ta chú ý đến cách các tác giả Tin Mừng thuật lại các câu chuyện. Các học giả nhận ra rằng tầm quan trọng của Tin Mừng Marcô không nằm ở các sự kiện lịch sử mà ở ý nghĩa thần học chứa đựng trong đó. Thật vậy, Marcô muốn mang đến cho người đọc hiểu được ý nghĩa của những gì Chúa Giêsu đã làm và đã nói cũng như cách người ta phản ứng đối với Người. Trước hết, Marcô muốn giúp người đọc hiểu được cách thức Thiên Chúa hoạt động trong cuộc đời và sứ vụ của Chúa Giêsu như thế nào, và điều đó có ý nghĩa gì đối với các Kitô hữu và thế giới. Chính qua việc đọc các câu chuyện của Marcô mà độc giả được mời gọi đưa ra những quyết định cá nhân về Chúa Giêsu và về những đòi hỏi của sống đời Kitô hữu. Chính vì điều này mà người đọc cần chú ý đến những câu chuyện được Marcô trình bày, không phải vì nó cho chúng ta thông tin lịch sử chính xác về trình tự các hành động của Chúa Giêsu, mà vì nó giúp chúng ta nắm được cách Marcô muốn nói gì về Người.

Trong phần này (Mc 1,14-3,35), Marcô bắt đầu sứ vụ của Chúa Giêsu bằng cách lưu ý rằng Gioan đã bị bắt. Tự nó, đây không phải là một sự kiện quá quan trọng đối với độc giả của Marcô. Tuy nhiên, nó mang ý nghĩa liên kết sứ vụ của Chúa Giêsu với sứ vụ của Gioan đã được mô tả trong



Mc 1,2-8; nhưng quan trọng hơn, nó cho thấy Marcô muốn báo trước cuộc khổ nạn của Chúa Giêsu với độc giả. Marcô dùng việc bắt giữ Gioan để giới thiệu sứ vụ của Chúa Giêsu nhằm cho thấy rằng sứ vụ của Người sẽ gây ra những chống đối và phản kháng giống như sứ vụ của Gioan. Tương tự như vậy, việc đặt phép lạ đầu tiên của Chúa Giêsu là chữa lành người bị quỷ ám không quá quan trọng. Điều quan trọng hơn là qua đó Marcô cho thấy Triều Đại Thiên Chúa mà Chúa Giêsu công bố đã xuất hiện. Việc chữa lành người bị quỷ ám này (Mc 1,21-28) cũng cho thấy mối liên hệ giữa lời giảng dạy của Chúa Giêsu và quyền năng của Người trên ma quỷ. Trong trình thuật này, chúng ta thấy Marcô giới thiệu về thẩm quyền của Chúa Giêsu. Hãy chú ý khi mỗi lần thấy Marcô trình bày Chúa Giêsu là Đấng có thẩm quyền, chúng ta hãy xem xét và khám phá xem từ ngữ này quan trọng như thế nào đối với ông. Uy quyền nằm ở trọng tâm của việc mô tả Chúa Giêsu là ai.

Trong câu chuyện chữa lành một người bại liệt (2,1-12) các kinh sư đặt vấn đề về quyền tha tội của Chúa Giêsu khi Người chữa lành. Từ đây trình thuật cũng chuyển đổi từ việc mô tả phép lạ sang các cuộc tranh luận. Nó cũng mở đầu cho một loạt năm trình thuật trong đó Chúa Giêsu đối diện với những nghi ngờ, chống đối và cuối cùng bị giới chức tôn giáo tìm cách tiêu diệt vì hành động của Người hoặc các môn đệ của Người (2,1-3,6).

Trình thuật về việc kêu gọi ông Lêvi (2,13-17) giới thiệu một chủ đề quan trọng khác trong Tin Mừng Marcô. Chúa Giêsu vượt qua các ranh giới con người bằng cách phá vỡ những rào cản được thiết lập trong xã hội đương thời. Những người Pharisêu và các luật sĩ bị sốc khi thấy Chúa Giêsu rộng lòng đón tiếp những người tội lỗi và những người thu thuế và ăn uống với họ. Thành phần này bị những người Do Thái trung thành và tuân thủ lề luật coi là tội lỗi và ô uế. Người ta coi là không phù hợp và thậm chí nguy hại nếu cùng ăn uống với họ. Những kinh sư thuộc nhóm Pharisêu tra hỏi các môn đệ Chúa Giêsu về điều này.

Phần cuối của chương 3 có một cấu trúc liên hệ quan trọng. Trong 3,21 tác giả cho chúng ta biết rằng người thân của Chúa Giêsu đi bắt Người vì họ cho rằng Người đã mất trí. Tác giả tiếp tục kể cho chúng ta biết rằng các kinh sư cáo buộc Chúa Giêsu bị quỷ vương Bêelzêbul ám (3,22). Nhưng Người đã bác bỏ tuyên bố này, nói rằng Người không thể cộng tác với Satan vì Người đang tiêu diệt quyền lực của nó (3,23-30). Sau đó, tác giả mô tả mẹ và các anh em của Chúa Giêsu đến muốn gặp Người nhưng Chúa Giêsu đáp lại bằng cách nói rằng gia đình Người là những ai làm theo ý muốn của Thiên Chúa (3,31-35). Hãy chú ý cách phần này được sắp xếp song song đồng tâm. Hai cảnh về mối quan hệ của

Chúa Giêsu với gia đình (họ buộc tội Người là người mất trí, và Người đáp lại bằng cách chối bỏ họ) xoay quanh câu chuyện về các kinh sư (họ buộc tội Người bị quỷ ám, và Người gợi ý rằng chính họ là những người chống lại ý muốn của Thiên Chúa). Marcô nói kết sự chống đối của các nhà lãnh đạo tôn giáo với sự can thiệp của gia đình để cho thấy rằng hai nhóm người này đã không nhận ra Chúa Giêsu. Qua đó tác giả muốn nói rằng sứ vụ của Chúa Giêsu là tạo ra một gia đình môn đệ hoàn toàn mới.

Kết luận

Phần này của Marcô thiết lập khung cảnh chung cho Tin Mừng. Chúa Giêsu được miêu tả là Đấng có quyền năng Thiên Chúa và Người thi thố quyền năng đó qua lòng trắc ẩn đối với những người bệnh tật, đau khổ và bị gạt ra ngoài lề xã hội. Người sẵn sàng vượt qua các ranh giới và phá bỏ những điều cấm kỵ để mang lại sự chữa lành và khai mở vương quốc Thiên Chúa cho tất cả mọi người. Hành động của Chúa Giêsu hoàn toàn trái ngược với các kinh sư. Những người này giảng dạy, nhưng việc giảng dạy của họ không có tác dụng nơi dân chúng. Còn Chúa Giêsu, Người hành động để xóa tan quyền lực của bóng tối sự dữ, giải thoát con người khỏi sự khống chế của Satan, quy tụ dân chúng thành một gia đình mới, nên Người phải hứng chịu sự tức giận và lên án của các kinh sư và người Pharisêu, các giới chức tôn giáo. Một sự chống đối đã hình thành đến mức họ bàn tính với nhau để giết Người, như số phận của Gioan Tẩy Giả (Mc 3,6). Sứ điệp mạnh mẽ gửi đến người đọc là hãy tin vào quyền năng của Thiên Chúa hoạt động nơi Chúa Giêsu. †



CÂU ĐỐ KINH THÁNH

THÁNG 3-2024

Chúa Giêsu chữa nhiều kẻ ốm đau mắc đủ thứ bệnh tật, và trừ nhiều quỷ, nhưng không cho quỷ nói, vì chúng biết Người là ai (Mc 1,34).

- 1. Sau khi người mù ở Betsaida được Chúa chữa lành, trước tiên anh nhìn thấy gì?
- 2. Khi Chúa Giêsu chữa con một sĩ quan cận vệ của nhà vua Người đang ở đâu?
- 3. Tại sao ông trưởng hội đường tức tối vì Chúa chữa một phụ nữ còng lưng mười tám năm?
- 4. Chúa Giêsu ở đâu khi Người thoát khỏi đám đông muốn xô Người xuống vách đá?
- 5. Sau khi giảng Bài giảng trên Núi Chúa thực hiện phép lạ nào?
- 6. Khi Chúa Giêsu chữa một người câm bị quỷ ám người Pharisêu nói gì?

Giải đáp Câu đố Kinh Thánh tháng 1&2:

- 1. b. Philípphê (Cv 8,12-13) 2. a. Phaolô (1 Cr 10,1-2)
- 3. d. Phaolô và Sila (Cv 16,14-15) 4. c. Ba ngàn (Cv 2,41) 5. b. Khanania (Cv 9,18)



HIỀN LÀNH THEO THÁNH KINH

○ *Lm. Nguyễn Lam*

Hiền lành là một nhân đức được đề cao trong Thánh Kinh. Người có đức hiền lành sẽ được gọi là người có phúc vì được Thiên Chúa ban cho những điều vượt quá ước mong: “Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đấng Hứa làm gia nghiệp” (Mt 5,4). Thế nên, hiểu rõ được sự hiền lành là gì và những lợi ích mà nhân đức này mang lại, rồi nhìn vào những tấm gương sáng và cố gắng tập luyện, người ta sẽ đạt được thành công trong cuộc sống, không những chiếm được phần thưởng đời này mà cả đời sau nữa.

1. Hiền lành là gì?

Có nhiều người đã định nghĩa từ “hiền lành.”

Aristote định nghĩa hiền lành là sự trung dung giữa cuồng nộ và không hề biết giận. Đối với Aristote, nhân đức thì trung dung (nằm ở giữa). Thế nên, hiền lành là điểm trung dung giữa giận quá đáng và giận quá ít hay không hề giận.

Thánh Tôma Aquinô lấy một ví dụ để diễn giải từ hiền lành cho dễ hiểu rằng, trong cơn giận dữ người ta có thể bị kích động mà làm ra những hành động quá đáng, có thể gây hại đến người khác hoặc bản thân mình, thì sự hiền lành giúp cho người ta có thể kiềm chế được cơn giận dữ và điều tiết nó theo lý trí đúng đắn.

Còn Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư ngày 19/02/2020, ngài giải thích từ hiền lành theo nghĩa đen có nghĩa là ngọt ngào, dịu dàng, lịch sự, không có bạo lực. Theo ngài, người hiền lành thật hay không sẽ được nhìn thấy trong cách người ấy phản ứng trước những khoảnh khắc xung đột, thù địch, bị tấn công, bị xúc phạm hay bị xâm hại.

Như thế sự hiền lành không dung dưỡng thái độ nóng giận dẫn đến bạo lực, nhưng để Ý Chúa làm chủ nhận thức, hầu giúp người ta có một cách ứng xử thích hợp nhất trước những hoàn cảnh bất lợi cho bản thân hay cho người khác.

2. Hiền lành thì có phúc

Trong Bài Giảng Trên Núi, Đức Giêsu đã đưa sự hiền lành trở thành mối phúc cho những ai sở hữu nó: “Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp” (Mt 5,4). Vậy tại sao hiền lành thì có phúc?

Chuyên gia chú giải Thánh Kinh William Barclay nói rằng từ hiền lành trong tiếng Hy-lạp có nghĩa chính yếu là nói về một con thú đã được thuần phục, được huấn luyện để tuân thủ mệnh lệnh và dầy cương, cũng như chấp nhận sự kiểm soát. Áp dụng nghĩa này vào mối phúc cho người hiền lành sẽ là: Phúc cho người nào hoàn toàn được Thiên Chúa cai quản.

Thật vậy, chỉ trong phục vụ Thiên Chúa, con người mới được hoàn toàn tự do và chỉ khi làm theo Ý Chúa, họ mới tìm thấy sự bình an. Người như thế thì có phúc thực sự (x. William Barclay, *Tin Mừng Theo Thánh Mátthêu I*, NXB Tôn Giáo, 2008, trang 78).

3. Phần thưởng cho người hiền lành

Phần thưởng mà Chúa hứa ban cho người hiền lành là: “họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp” (Mt 5,4).

Cũng trong buổi tiếp kiến chung ngày 19/02/2020, Đức Giáo Hoàng Phanxicô giải thích từ Đất Hứa bao hàm ý nghĩa rộng lớn hơn là một miền đất mà Thiên Chúa đã hứa cho dân Ít-ra-en làm cơ nghiệp. Đất Hứa đó chính là Nước Trời, một miền đất mà con người đang trên đường hành hương hướng về đó (x. Is 65,17; 66,22; 2Pr 3,13; Kh 21,1).

Thánh Hilariô nghĩ rằng con người đã được cảm nếm Đất Hứa ngay trong đời này khi ngài giải thích rằng Đất Hứa mà Thiên Chúa hứa ban chính là Thánh Thể Ngài. Ngài cho con người được đón nhận Ngài và chính Ngài sẽ cho họ mặc lấy sự vinh hiển như thân thể đã được đổi mới của Ngài.

Ngoài ra, ngày từ đời này phần thưởng cho người hiền lành là họ có thể chinh phục được nhiều thứ. Người hiền lành có khả năng chiến thắng trái tim, xây dựng tình hiệp thông và tình bạn, đặc biệt có thể giúp người khác mở rộng con tim để đón nhận sự hoán cải (Bài Giảng tại nhà nguyện thánh Marta ngày 27/07/2019) mà trở nên tốt hơn. Như thế, hiền lành chính là con đường giúp người khác và chính mình trở nên thánh thiện (Tông huấn Gaudete et Exsultate, số 71-74). Đây là phần thưởng xứng đáng cho ai biết sống hiền lành.

4. Gương mẫu hiền lành

Thánh Kinh đề cập đến nhiều nhân vật có nhân đức hiền lành, nhưng nổi bật nhất chính là Môsê và Chúa Giêsu.

Cựu Ước mô tả Môsê là người hiền lành hơn bất cứ người nào trên mặt đất: “Ông Môsê là người hiền lành nhất

đời” (Ds 12,3). Ông được coi là hiền lành bậc nhất vì luôn khiêm tốn để Chúa sử dụng mình như một dụng cụ trong chương trình cứu độ của Chúa.

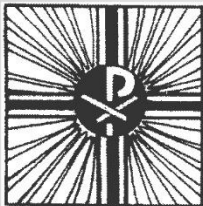
Trong Tân Ước, vị Môsê mới là Chúa Giêsu, cũng được mô tả với đức hiền lành vô đối: “Bị nguyên rửa, Người không nguyên rửa lại, chịu đau khổ mà chẳng ngấm đê; nhưng một bề phó thác cho Đấng xét xử công bình” (1Pr 2,23). Rõ ràng Chúa Giêsu là Đấng có quyền phép và có thể tiêu diệt bất cứ ai tấn công mình, nhưng Ngài lại dùng quyền phép đó chỉ để phục vụ mọi người và vâng phục Ý Chúa Cha để hy sinh mạng sống nhằm cứu rỗi nhân loại. Do đó, Ngài có quyền mời gọi mọi người hãy noi gương Ngài: “Hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường” (Mt 11,29).

5. Cách thức tập nhân đức hiền lành

Cha Dimitru Staniloae, một thần học gia người Romania, cho rằng để có được nhân đức hiền lành, trước tiên người ta cần học sự kiên nhẫn với niềm hy vọng. Khi người ta thực hành tính kiên nhẫn và có thể chịu đựng những rắc rối của họ với niềm hy vọng, họ sẽ thấy rằng họ bắt đầu phát triển sự hiền lành. Như thế, trước một tác động tiêu cực từ bên ngoài vào, ví như bị xúc phạm, thù địch hay cuồng nộ đến từ người khác, người hiền lành sẽ không thất vọng, nhưng kiên nhẫn và đặt mình vào vị trí của người khác để nhìn rõ quan điểm và hiểu rõ hoàn cảnh của họ, đồng thời xem xét nhiều khía cạnh của tình huống đó, nhằm có được hành động phù hợp nhất. Như vậy, để tập được nhân đức hiền lành, nhất thiết phải kiên nhẫn trong mọi hoàn cảnh, với một niềm hy vọng vào những điều tích cực tươi sáng nơi con người.

Tóm lại, theo Thánh Kinh, hiền lành không bao giờ là yếu đuối, hèn nhát, hay nhu nhược, nhưng là nhân đức giúp người ta làm chủ được các xung động bản năng và tùy thuộc hoàn toàn cuộc đời mình trong tay Chúa, ngõ hầu đi đến đỉnh cao thánh thiện và đạt được phúc lành là ơn cứu độ Chúa hứa ban. Chính Chúa Giêsu đã đề cao nhân đức hiền lành và mời gọi mọi người hãy học nơi Ngài cách cư xử hiền hậu (Mt 11,29). Ngoài ra hiền lành còn là hoa quả của Chúa Thánh Thần (x. Gl 5,23), thế nên mọi hành động của con người trong đời sống hằng ngày rõ ràng phải được đặt dưới sự hướng dẫn và trong niềm tín thác nơi Chúa, có như thế họ mới cảm nhận được sự bình an tròn đầy (x. Tv 37,9.11), và được Thiên Chúa đoái nhìn trong mọi lúc (Is 66,2). ✝





NHỮNG NGÀY KHÔNG ĐƯỢC CỬ HÀNH THÁNH LỄ HÔN PHỐI VÀ AN TÁNG

1- Những Ngày Không Được Cử Hành Thánh Lễ Hôn Phối

Theo sách Nghi Thức Giám Mục - Caeremoniale Episcoporum (CE) số 63 và sách Nghi Thức Hôn Phối - Ordo Celebrandi Matrimonium 1990 (OCM) các số 34, 54 và 56 thì không được cử hành Thánh Lễ Hôn Phối vào những ngày sau đây:

- Các lễ trọng buộc cũng như không buộc.
- Các Chúa Nhật Mùa Vọng, Mùa Chay và Mùa Phục Sinh.
- Thứ Tư Lễ Tro và các ngày trong Tuần Thánh.
- Lễ cầu cho các tín hữu đã qua đời (2-11).
- Các ngày trong tuần bát nhật Phục Sinh.

Nếu muốn cử hành Thánh Lễ hôn phối vào những ngày lễ trên đây thì phải cử hành Thánh Lễ theo ngày phụng vụ, nghĩa là sử dụng các bản văn phụng vụ và các bài đọc Thánh Kinh của ngày lễ hôm đó. Sau bài giảng sẽ cử hành nghi thức hôn phối. Sau kinh Lạy Cha sẽ đọc lời cầu cho đôi tân hôn và cuối lễ có thể dùng công thức ban phép lành cho đôi tân hôn.

Nếu cử hành Thánh Lễ hôn phối vào các Chúa Nhật Mùa Giáng Sinh và Mùa Thường Niên có cộng đoàn giáo xứ tham

dự thì cũng sử dụng các bản văn Phụng Vụ và Thánh Kinh của ngày Chúa Nhật. Tuy nhiên, có thể đọc một bài sách thánh về hôn phối. Nếu Thánh Lễ không có cộng đoàn giáo xứ tham dự mà chỉ có thân nhân và bạn hữu của đôi tân hôn thì có thể cử hành toàn bộ Thánh Lễ hôn phối.

Tuyệt đối tránh cử hành Bí Tích Hôn Phối vào ngày thứ Sáu và thứ Bảy Tuần Thánh.

2- Những Ngày Không Được Cử Hành Thánh Lễ An Táng

Có thể cử hành Thánh Lễ an táng mọi ngày trừ những ngày sau đây:

- Các Lễ trọng buộc.
- Thứ Năm Tuần Thánh, Tam Nhật Vượt Qua.
- Các Chúa Nhật Mùa Vọng, Mùa Chay và Mùa Phục Sinh (RM 380).

Cần phân biệt Thánh Lễ an táng và nghi thức an táng là hai cử hành khác nhau. Thánh lễ an táng là cử hành Thánh Lễ với các bản văn phụng vụ về Thánh Lễ cầu hồn, còn nghi thức an táng là cử hành các nghi thức Công Giáo trước khi đem chôn thi hài người quá cố.

Thông thường, nghi thức an táng được cử hành trong Thánh Lễ an táng. Tuy nhiên, vì hoàn cảnh buộc phải an táng thi hài người quá cố vào những ngày mà luật phụng vụ không cho phép cử hành thánh lễ an táng, khi đó, chỉ có thể cử hành nghi thức an táng mà không cử hành Thánh Lễ an táng. Thánh lễ cầu hồn sẽ được cử hành vào một ngày khác thuận tiện hơn. †



Những đứa bé chết bởi sự phá thai, chết non và sảy thai có được lên Thiên Đàng không?

Có lẽ câu hỏi này có ý nghĩa đặc biệt đối với những bậc cha mẹ đã mất con theo một trong những cách này. Đầu tiên, chúng ta cần nhấn mạnh rằng Thiên Chúa là Thiên Chúa của một tình yêu hoàn hảo. Lòng thương xót của Ngài vượt xa những gì chúng ta có thể hiểu được. Vì thế, chúng ta nên bình an và tin rằng Chúa đã gặp những

đứa bé này khi chúng rời bỏ cuộc đời này, ngay cả trước khi chúng được sinh ra.



Điều gì sẽ xảy ra với những đứa bé này? Trong thực tế, chúng ta không biết những đứa bé này sẽ ra sao sau khi chúng chết vì câu trả lời

chưa bao giờ được tìm thấy trực tiếp trong Kinh Thánh, và Giáo Huấn của Giáo Hội chưa bao giờ lên tiếng dứt khoát về vấn đề này. Tuy nhiên, chúng ta có thể đưa ra nhiều lựa chọn khác nhau dựa trên các nguyên tắc đức tin của chúng ta và sự khôn ngoan trong lời dạy của các vị Thánh. Dựa trên nền tảng đức tin của Giáo Hội, tôi đưa ra những cách giải thích về tình trạng của những đứa bé này như sau:

Trước tiên, chúng ta tin rằng ân sủng của Bí tích Rửa tội là cần thiết cho sự cứu rỗi của mỗi người. Tuy nhiên, chúng ta thấy có những đứa trẻ chết nhưng chưa được rửa tội. Điều này làm cho một số người kết luận rằng những đứa bé này không ở trên Thiên Đàng. Sự kết luận như vậy thì không đúng. Chúng

ta cần hiểu như sau: mặc dù Giáo Hội của chúng ta dạy Bí tích Rửa tội là cần thiết cho sự cứu rỗi, nhưng Giáo Hội cũng dạy rằng Thiên Chúa có thể ban trực tiếp ân sủng của Bí Tích Rửa Tội cho người nào đó mà không thông qua việc cử hành Bí Tích Rửa Tội. Nó có nghĩa là Thiên Chúa có thể chọn ban ân sủng Rửa Tội cho những đứa trẻ này theo cách của Ngài. Thiên Chúa thiết lập và hoạt động trong các Bí Tích cho sự cứu độ con người, nhưng Ngài không bị ràng buộc bởi các Bí Tích. Vì vậy, chúng ta không nên lo lắng về việc những đứa trẻ này chết mà không được rửa tội bằng việc cử hành Bí Tích Rửa Tội. Thiên Chúa có thể dễ dàng ban ân sủng này trực tiếp cho những đứa trẻ này theo cách của Ngài để họ lên Thiên Đàng.



Thứ hai, một số người cho rằng Chúa biết ai trong số những đứa trẻ bị phá thai, chết non hay bị sảy thai sẽ chọn Ngài hoặc không chọn Ngài nếu chúng được sinh ra. Bởi vì những đứa trẻ này chưa bao giờ sống cuộc sống của chúng trên thế giới này nên một số người suy đoán rằng sự khôn ngoan tuyệt đối của Chúa biết về việc những đứa trẻ này sẽ sống như thế nào nếu chúng có cơ hội sống trong thế giới này. Đây chỉ

là suy đoán nhưng nó là một khả năng có thể đúng. Nếu điều này đúng thì những đứa trẻ này sẽ bị xét xử theo luật đạo đức của Chúa và sự hiểu biết hoàn hảo của Ngài về ý chí tự do của chúng.

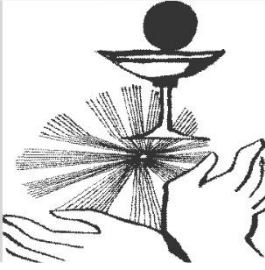
Thứ ba, một số người cho rằng Chúa ban sự cứu độ cho những đứa trẻ này theo cách tương tự như Ngài đã ban cho các

thiên thần. Những đứa trẻ này được ban cho cơ hội để lựa chọn khi họ đến và hiện diện trước Chúa, và sự lựa chọn đó trở thành sự lựa chọn vĩnh cửu của họ. Giống như các thiên thần phải lựa chọn xem họ có phục vụ Chúa trong tình yêu và tự do hay không? Tương tự như vậy, có thể những đứa trẻ này được trao cơ hội để lựa chọn hoặc từ chối Chúa vào lúc chúng qua đời. Nếu họ chọn yêu mến và phục vụ Chúa, họ sẽ được cứu độ. Nếu họ chọn từ chối Chúa (như Lucifer), họ đang tự do lựa chọn hỏa ngục.

Thứ tư, nó có thể sẽ không đúng nếu chúng ta khẳng định rằng tất cả những đứa trẻ bị phá thai, sảy thai hoặc chết non đều đương nhiên được lên Thiên đường. Nếu chúng ta hiểu như thế thì có thể chúng ta đang phủ nhận sự lựa chọn tự do của họ. Chúng ta cần hiểu rằng Chúa sẽ cho phép họ thực hiện sự lựa chọn tự do của mình giống như Ngài làm cho tất cả chúng ta.

Cuối cùng, chúng ta phải tin tưởng chắc chắn rằng Chúa yêu thương những đứa bé này hơn bất kỳ ai trong chúng ta. Chúng ta tin rằng lòng thương xót và công lý của Thiên Chúa là hoàn hảo, và những đứa bé này sẽ được đối xử theo lòng thương xót và công lý đó. †



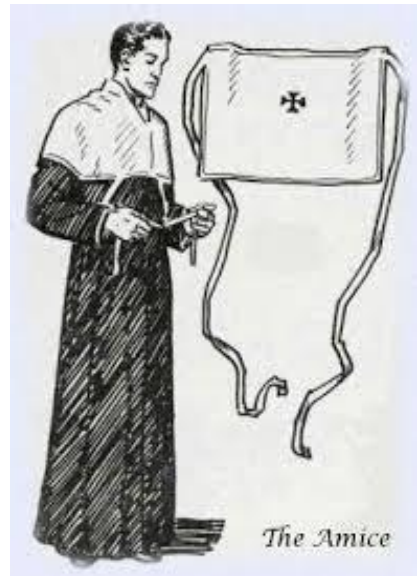


KHĂN PHỦ VAI LÀ GÌ?

Hỏi: Khăn phủ vai là gì? Trong phụng vụ, khi nào sử dụng khăn phủ vai và nó có ý nghĩa gì?

Đáp: Trước tiên, cần phân biệt khăn vai (Amitto) và khăn phủ vai (Velo Omerale).

Khăn vai (Amitto) là một mảnh vải trắng hình chữ nhật, được quấn quanh cổ và vai để che y phục thông thường, để giữ sạch sẽ và bảo vệ cổ áo của áo Alba. Khăn vai được buộc ở hai bên nhờ hai dải ruy băng, được khâu trực tiếp vào khăn vai. Nó có thể được làm bằng vải, vải lanh hoặc sợi gai dầu; ở trung tâm có thể có hình một cây thánh giá¹. Trong phụng vụ, linh mục quàng khăn này qua cổ khi mặc áo Alba trong trường hợp áo Alba không che hết được phần áo bên dưới áo này.



The Amice

¹ ARCIDIOCESI DI TRENTO, «Amitto», in *Vocabolario del Sacristia e degli Addetti al Culto dei Chierichetti/e e dei Ministranti*, Samuel La vista dei Chierichetti, Trento 2018.

Khăn phủ vai (Velo Omerale) được dịch từ tiếng Latinh “Humerus”, có nghĩa là “cái vai”: “*Khăn này thuộc về lễ phục trong phụng vụ gồm một dải dài của tấm vải để che vai, che cánh tay và bàn tay của linh mục trong dịp rước Thánh Thể hoặc ban phép Thánh Thể*”².



Khăn phủ vai còn gọi là khăn choàng/ khăn che cánh tay là tấm vải hình chữ nhật dài khoảng 2,5 mét và rộng khoảng 0,5/0.6 mét, thường có viền chung quanh, có hình thánh giá với tên “IHS” (Chúa Giêsu Kitô) hay một biểu tượng nào đó ở giữa.

Theo truyền thống, người ta thêu một hình Minh Thánh ở giữa bao quanh bởi nhiều tia sáng. Tuy nhiên, trong số các đồ trang trí bằng vải dệt, có thể tìm thấy hình thánh giá hoặc biểu tượng Thánh Thể, biểu tượng con cừu, tai lúa mì hoặc chùm nho. Khi sử dụng, khăn phủ vai được khoác lên sẽ che lưng và vai của thừa tác viên, phủ bên ngoài áo choàng hay áo Alba, hai đầu mép của nó được thả xuống phía trước, được móc lại bằng khóa hay được cột dây ở hai đầu khăn.

Khi nào sử dụng khăn phủ vai

Khi ban phép lành Minh Thánh Chúa thì sử dụng khăn phủ vai. Trong nghi thức hiệp thông ngoài thánh lễ và tôn thờ Thánh Thể (*Rito della comunione Fuori del la messa E culto*

² ARCIDIOCESI DI TRENTO, «Velo Omerale», in *Vocabolario del Sacristia e degli Addetti al Culto dei Chierichetti/e e dei Ministranti*, Samuel La vista dei Chierichetti, Trento 2018.

Euracristico) đã đưa ra chỉ dẫn trong phần ban phép lành Mình Thánh Chúa, số 116: “Sau khi đọc lời nguyện, **linh mục hoặc phó tế choàng khăn phủ vai trắng**, nâng mặt nhật hoặc bình đựng Mình Thánh Chúa, ban phép lành với hình thánh giá trên dân chúng mà không nói gì”³

Khi rước kiệu Mình Thánh Chúa thì sử dụng khăn phủ vai: Khi kiệu Mình Thánh Chúa sang bàn thờ phụ vào cuối thánh lễ tiệc ly thứ năm tuần thánh: “*Đọc lời nguyện xong (lời nguyện hiệp lễ), chủ tế đứng trước bàn thờ, bỏ hương rồi quỳ gối xông hương ba lần lên Mình Thánh Chúa, đoạn nhận khăn choàng vai, dùng hai đầu khăn choàng phủ bình đựng Mình Thánh, và cầm bình lên*”⁴.

Trong ngày Thứ Sáu Tuần Thánh, phần thứ ba (Rước lễ), cũng nói đến việc dùng khăn choàng vai: “*Trải khăn phủ bàn thờ, khăn thánh và đặt Sách lễ lên. Đoạn phó tế hoặc chính linh mục nếu không có phó tế, **mang khăn choàng đi rước Mình Thánh** từ nơi lưu giữ đến bàn thờ theo đường tắt, trong lúc đó mọi người đứng thinh lặng. Hai người giúp lễ cầm nến cháy cùng đi rước Mình Thánh với linh mục, sau đó đặt nến trên hay bên cạnh bàn thờ. Khi có phó tế đã đặt Mình Thánh trên bàn thờ và mở bình đựng mình thánh rồi, thì linh mục tiến lại, cuối mình (bái gối)*”⁵.

Ngoài ra, khăn phủ vai còn được sử dụng trong cuộc rước kiệu lễ trong Mình và Máu Thánh Chúa, hay mỗi khi Mình Thánh Chúa được di chuyển (đặt trong Mặt nhật hoặc trong bình đựng Mình Thánh). Ngay cả việc di chuyển Mình Thánh

³ Rito della comunione Fuori del la messa E culto Euracristico 1973,85.

⁴ Sách Lễ Rôma, Ủy ban phụng tự Hội Đồng Giám Mục Việt Nam 1992, trang 260.

⁵ Messale Romano, Conferenza episcopale italiana, Fond.ne di Religione Santi Francesco d'Assisi e Caterina da Siena; 3rd edition, 1 Jan. 2020 (Cf. Sách lễ Rôma, trang 276)

Chúa từ bàn thờ này sang bàn thờ khác cũng đòi hỏi phải sử dụng khăn phủ vai.

Lưu ý: Khi sử dụng khăn phủ vai, thừa tác viên sẽ dùng khăn phủ vai này để bao trùm hoàn toàn bình thánh, hay một phần Mặt Nhật để bày tỏ lòng tôn kính đối với Minh Thánh.

Ý nghĩa khi dùng khăn phủ vai

Việc dùng khăn phủ vai là dấu hiệu bày tỏ lòng tôn kính đối với Minh Thánh Chúa. Mang khăn phủ vai khi ban phép lành là một truyền thống tốt đẹp và là sự nhắc nhở cụ thể về sự hiện diện của Chúa Giêsu Thánh Thể. Chính Chúa là Đấng chúc lành cho chúng ta trong giờ Châu Thánh Thể.

Khăn phủ vai được choàng lên vai chủ sự (Giám mục/ linh mục/ phó tế) khi ban phép lành với ý nghĩa là không phải là Giám mục/ linh mục hay phó tế ban phép lành cho dân chúng mà chính là Chúa Giêsu Kitô hiện diện dưới hình Bánh ban phép lành cho dân chúng. Giám mục/Linh mục hay phó tế “*tự ẩn mình*” với khăn phủ vai, để hướng sự chú ý của cộng đoàn về Chúa Giêsu là trung tâm. ✠





GIÁO LÝ cộng đồng



H. Danh thánh "Giêsu" nghĩa là gì?

T. Danh thánh "Giêsu" nghĩa là "Thiên Chúa Cứu Độ".
(GLHT, 75)

CHIA SẺ

- *"Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu".* (Pl 2, 9)

- Trong tiếng Do Thái, "*Giêsu*" có nghĩa là "*Thiên Chúa Cứu Độ*". Khi truyền tin, thiên thần Gabriel dạy đặt tên cho Ngài là Giêsu. Tên gọi này vừa diễn tả căn tính của Ngài, vừa diễn tả sứ vụ của Ngài. (Lc 1,31)

- Danh "Giêsu" nói lên rằng chính Danh Thánh Thiên Chúa hiện diện nơi bản thân của Con Ngài, Đấng đã làm người để cứu chuộc mọi người khỏi tội lỗi một cách dứt khoát. "Giêsu" là một Danh thần linh, Danh duy nhất mang lại ơn cứu độ. (Ga 3,18; Cv 2,21), và từ nay mọi người có thể kêu cầu Danh Ngài.

- Việc phục sinh của Chúa Giêsu làm hiển vinh Thánh Danh Thiên Chúa Cứu Độ, "*Danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu*" (Pl 2,9-10). Các Thần dữ khiếp sợ Danh Ngài, và nhân Danh Ngài, các môn đệ Chúa Giêsu làm nhiều phép lạ. (Mc 16,17)

- Danh Chúa Giêsu nằm ở trung tâm kinh nguyện Kitô giáo. Tất cả các lời nguyện trong phụng vụ đều kết thúc bằng công

thức: “*Nhờ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con*”. Bởi vậy, nhiều Kitô hữu đã chết khi miệng chỉ kêu Danh Thánh “Giêsu”, như thánh nữ Jeanne d'Arc.

H. Vì sao Chúa Giêsu được gọi là “Đức Kitô”?

T. Vì Ngài được Thiên Chúa thánh hiến, được xức dầu Thánh Thần, để đảm nhận sứ mạng cứu độ loài người. (GLHT, 76)

CHIA SẺ

- Danh hiệu Kitô là một từ Hy Lạp, dịch từ “Messia” của tiếng Do Thái, có nghĩa là “người được xức dầu”. Danh hiệu này trở thành tên riêng của Chúa Giêsu bởi vì Ngài đã chu toàn cách hoàn hảo sứ vụ thần linh. Đấng Messia được xức dầu bằng Thần Khí của Chúa với tư cách là vua, là tư tế và là tiên tri. Và Chúa Giêsu đã thực hiện niềm hy vọng về Đấng Messia của Israel trong ba nhiệm vụ này.

- Trong danh hiệu “Kitô”, Đấng xức dầu là Chúa Cha, Đấng được xức dầu là Chúa Con, trong Chúa Thánh Thần, là chính việc xức dầu.

- Chúa Giêsu đã chấp nhận tước hiệu Messia, nhưng đã xác nhận rõ ràng ý nghĩa tước hiệu này: “*từ trời xuống*” (Ga 3,13), chịu đóng đinh rồi sống lại. Ngài là Tôi Trung Đau Khổ, “*hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người*” (Mt 20,28), như Thánh Phêrô đã công bố: “*Vậy toàn thể nhà Israel phải biết chắc điều này: Chúa Giêsu mà anh em đã treo trên Thập giá, Thiên Chúa đã đặt Ngài làm Chúa và làm Đấng Kitô*”. (Cv 2,36)

Từ tước hiệu Kitô này, chúng ta được mang danh hiệu là người Kitô hữu

H. Vì sao Chúa Giêsu là Con Một Thiên Chúa?

T. Vì Ngài được Chúa Cha sinh ra từ đời đời, là Con duy nhất của Chúa Cha và cũng là Thiên Chúa. (GLHT, 77)

CHIA SẺ

- “Ngài là Con duy nhất của Thiên Chúa”. (1Ga 4,9)

- Chúa Giêsu là "*Con Thiên Chúa*" theo một nghĩa duy nhất và trọn hảo. Khi Chúa chịu phép rửa và trong cuộc biến hình trên núi, tiếng Chúa Cha cho thấy Chúa Giêsu là "*Con yêu dấu*" của Người. Khi Chúa Giêsu tự giới thiệu mình là người Con "*biết Chúa Cha*" (Mt 11,27), Ngài khẳng định có một tương quan duy nhất và vĩnh cửu của mình với Thiên Chúa là Cha của Ngài. Trước Thượng Hội Đồng, khi những kẻ tố cáo hỏi Ngài: "*Vậy ông là Con Thiên Chúa sao?*", Chúa Giêsu trả lời: "*Đúng như các ông nói, chính tôi đây*" (Lc 20,70). "*Ngài là Con duy nhất của Thiên Chúa*" (1Ga 4,9), là Ngôi Hai trong Ba Ngôi. Ngài là trung tâm lời rao giảng của các Tông đồ: các ông đã nhìn thấy "*vinh quang của Ngài, vinh quang mà Chúa Cha ban cho Ngài, là Con Một*". (Ga 1,14)

- Ngay từ đầu, Thánh Phêrô đã rao giảng Chúa Giêsu trong các hội đường rằng Ngài là Con Thiên Chúa” (Cv 9,20). Đây là trung tâm của đức tin tông truyền (Ga 20,31), đức tin mà thánh Phêrô, với tư cách là nền tảng Hội Thánh, đã tuyên xưng trước hết. (Mt 16,18)

- Lời tuyên xưng: "*Con Một Thiên Chúa*" (Ga 3,16.18) của Kitô giáo đã xuất hiện ngay từ tiếng kêu của viên đại đội trưởng trước mặt Chúa Giêsu trên thập giá: "*Quả thật, người này là Con Thiên Chúa*" (Mc 15,39) †

Lm. Giuse Đặng Phước Thịnh



THỜI ĐẠI KHAI SÁNG



truyền giáo

VÀ ĐỨC TIN KITÔ ⁶

Bối cảnh thế giới

Nét đặc trưng nổi bật của thời cận đại (từ giữa thế kỷ 16 đến năm 1917) là chủ nghĩa triết để đặt con người làm trung tâm của vũ trụ. Trước thời Khai Sáng (thời Trung Cổ), đời sống trong mọi góc ngách của nó đều thấm nhuần tôn giáo: Luật pháp, trật tự xã hội, đạo đức cá nhân cũng như công cộng, tư duy triết học, nghệ thuật tất cả những lãnh vực này, đều in dấu ấn của tôn giáo bằng cách này hay cách khác. Vào thời Khai Sáng (hay thời hiện đại, thế kỷ 17-18) niềm tin Kitô (hay bất cứ niềm tin nào) không còn hoạt động một cách trực tiếp, nhưng toàn xã hội mang đậm nét tư duy khoa học (*Phong trào Duy Lý*). Thực chất trong triết lý công cộng của nó, đây là một nền văn hóa vô thần.

Đức tin Kitô giáo

Trong bối cảnh sau thời Khai Sáng, lý trí con người lên ngôi, chiếm lĩnh mọi lãnh vực, đức tin Kitô giáo dù tiếp tục được thực hành nhưng nó mất đi vị thế ưu tuyền và yên ổn của nó mà trở nên căng thẳng vì nó đang hoạt động trong một thế giới thù nghịch. Một số vấn đề được đặt ra: *Làm sao Thiên Chúa có thể*

⁶ Bài viết được soạn thảo từ quyển *Động Năng Sứ Vụ Kitô Giáo: Lịch Sử và Tương Lai của Các Mô Hình Truyền Giáo*. Dịch giả: Linh mục Đaminh Ngô Quang Tuyên. NXB. Tôn Giáo, 2020. Nguyên bản tiếng Anh: David J. Bosch, *Transforming Mission: Paradigm Shifts in Theology of Mission*. NXB. Orbis Books, Maryknoll (New York), 1991.

cai trị tuyệt đối nếu người ta nhận thức rằng họ tự do? Thiên Chúa có còn hoạt động trong một thế giới mà ở đó người ta đã tin rằng họ có thể tự mình tạo ra bất cứ cái gì họ cần? Thiên Chúa có còn là vị Thiên Chúa của sự quan phòng và ân sủng không? Người có thể thiết lập một cơ chế Giáo hội để Giáo hội này dùng quyền bính của Thiên Chúa mà trông coi thế giới này không? Đây chỉ là một ít trong số rất nhiều câu hỏi mà các tín hữu thời hiện đại phải đối diện. Quả thực sự chắc chắn toàn diện và không lay chuyển của tập thể thời Trung Cổ đã biến mất hoàn toàn. Đức tin Kitô bị chất vấn dữ dội, bị bác bỏ với sự khinh miệt, hay bị cố tình làm ngơ. Mặc khải, từng là cội nguồn và mạch suối của sự hiện hữu của con người, bây giờ phải chứng minh quyền sự thật và tính hợp pháp của nó. Và hoàn cảnh này đã làm xuất hiện một ngành thần học mới: ngành hộ giáo Kitô giáo.

Tất một lời, thời đại Khai Sáng không phủ nhận chỗ đứng của tôn giáo ở dưới đất này. Tuy nhiên, nó tương đối hóa một cách triệt để các tuyên bố độc quyền của Kitô giáo. Thực tế, trong thời Trung Cổ, các tín ngưỡng ngoài Kitô giáo không bao giờ được gọi là các “tôn giáo”. Tuy nhiên, vào thế kỷ 17, chữ “tôn giáo” bắt đầu có nghĩa là “một hệ thống các niềm tin và các việc thực hành”. Bây giờ “tôn giáo” cũng được dùng ở số nhiều – “các tôn giáo”, và đức tin Kitô chỉ là một trong nhiều “tôn giáo”. Về cơ bản, nó được coi giống bất kỳ tôn giáo nào khác. Địa vị vượt trội của nó cùng lắm cũng chỉ có tính cách tương đối.

Những ảnh hưởng của thời Khai Sáng:

1. Lý trí đã trở thành tuyệt đối quan trọng cả trong thần học Kitô giáo

Trước kia, đức tin cao hơn lý trí (trí tuệ ở dưới chân lý, không ở trên chân lý). Kể từ thời Khai Sáng, lý trí trở thành điểm xuất phát thay cho đức tin. Dần dà với thời gian, các nhà khoa học cảm thấy ngày càng khó dành một chỗ đứng cho Thiên Chúa trong các hệ thống triết lý và khoa học của họ. Trước kia người

ta tin rằng sự hiện hữu của loài người là từ Thiên Chúa, bây giờ người ta nói ngược lại Thiên Chúa hiện hữu là nhờ loài người. Cụ thể, Freud tuyên bố rằng tôn giáo chỉ là một ảo tưởng; Marx thì coi tôn giáo là một sự xấu, là “thuốc phiện của dân”; Emile Durkheim cho rằng mỗi tôn giáo thực ra chỉ thờ phượng chính bản thân nó. Những tác giả khác có phần khoan dung hơn – họ nhìn nhận rằng niềm tin vào Thiên Chúa cũng đã có thời có ý nghĩa, nhưng bây giờ loài người đã trưởng thành hơn và không còn cần đến Thiên Chúa nữa. Vì vậy, tôn giáo không còn đóng một vai trò gì nữa trong thế giới hiện đại, một thế giới hoàn toàn lấy con người làm trung tâm không còn chỗ cho Thiên Chúa nữa. Nói cách khác, loài người vẫn có đó niềm tin, nhưng là niềm tin vào chính mình và vào lý trí, không phải vào Thiên Chúa hay tôn giáo. Không còn cần một vị thần quyền năng để cứu họ khỏi sự yếu đuối của họ. Hệ quả tất yếu là tôn giáo sẽ dần dần lụi tàn.

Những phản ứng khác nhau của Giáo hội và thần học trước thách thức này:

- 1) *Chia cắt tôn giáo khỏi lý trí*: Đặt tôn giáo vào lãnh vực tình cảm và kinh nghiệm của con người, nhờ đó bảo vệ tôn giáo khỏi mọi sự tấn công của phong trào Khai Sáng muốn “khách quan hóa ý thức”.
- 2) *Tư riêng hóa tôn giáo*: Tôn giáo vẫn có một chỗ đứng trong đời sống công cộng, nhưng chỉ mang tính riêng tư của mỗi cá nhân, không động gì tới đời sống công cộng.
- 3) *Biến chính thần học thành một khoa học*: Một số nhà thần học thế kỷ 19 cố gắng đề cao thần học như Thần học là “khoa học về Thiên Chúa”, “khoa học tuyệt vời nhất trong các khoa học”, “khoa học của các khoa học”, là khoa học cao hơn bất kỳ khoa học nào khác.
- 4) *Tìm cách thiết lập địa vị bá chủ của tôn giáo bằng cách tạo dựng một “xã hội Kitô giáo”* trong đó Kitô giáo sẽ là tôn giáo chính thức và các quan chức công cộng cũng như

chính phủ sẽ phải trung thành với những nguyên tắc và giới điều của tôn giáo.

5) *Chấp nhận xã hội thế tục*: Con người bây giờ đã đạt tới tuổi trưởng thành và hành động “như thể không có Thiên Chúa”. Một sự kiện có tính xúc tác trong vấn đề này có vẻ là Hội nghị của Liên Đoàn Sinh Viên Kitô Giáo Thế Giới được tổ chức tại Strasbourg năm 1960, ở đó Johannes Hoekendijk thúc giục các đại biểu bắt đầu giải thiêng Giáo hội và các hoạt động của Giáo hội một cách triệt để. Các nhà thần học Bắc Mỹ bắt đầu chấp nhận một thần học “Thiên Chúa đã chết rồi”.

2. Chia cắt giữa chủ thể và đối tượng trong các khoa học tự nhiên cũng được áp dụng cho thần học

Nó đề cập về những sự khác biệt lịch sử giữa thời đại của các nhà thần học hiện thời và thời đại Kinh Thánh. Từ cuối thế kỷ 18, mối tương quan giữa các bản văn Kinh Thánh thời ấy với cách chú giải các bản văn thời này là một vấn đề trọng tâm. Bằng cách nhấn mạnh tính bất khả ngộ (*không thể sai lầm*) của Kinh Thánh, Tin Lành chính thống đã từng tìm cách bảo vệ chân lý khách quan của “Giáo lý tinh tuyền”. Thái độ này được tiếp tục bởi phái Mộ Đạo bằng việc cá thể hóa Lời, rồi bởi chủ nghĩa duy tâm với lối lý giải của nó, và sau cùng bởi chủ nghĩa tự do với khuynh hướng tương đối hóa Lời như chỉ có tính lịch sử, như là một bản văn từ một quá khứ xa xôi mà con người thời đại mới khó có thể thấy được mối tương quan nào. Với hầu hết các nhà thần học, các mối quan tâm lịch sử có tính chất phụ thuộc các mối quan tâm thần học của họ. Họ cố gắng tái tạo lại bao nhiêu có thể câu chuyện nguyên thủy và tìm kiếm từ đó một thông điệp cho Giáo hội hôm nay.

Việc loại bỏ mục đích ra khỏi khoa học và thay thế nó bằng nguyên lý nhân quả trực tiếp đã đi sâu vào tư duy thần học. Đức

tin Kitô giáo quan tâm một cách cơ bản tới tính *mục đích*, tới câu hỏi tại sao vậy? Chính mục tiêu cuối cùng của các hoạt động và của sự hiện hữu của chúng ta là cái tạo ý nghĩa cho đời sống chúng ta. Tuy nhiên, trong hệ hình Newton, thế giới ngày càng được điều khiển không phải bởi mục đích nhưng bởi chu kỳ đóng kín của *nguyên nhân và hậu quả*. Việc hoạch định của loài người thay thế lòng tin cậy vào Thiên Chúa, nên không còn nhiều chỗ cho yếu tố bất ngờ, cho những cái mà con người không thể tiên đoán được. Bên cạnh đó, hệ hình khoan dung của thời Khai Sáng thoả mái cho phép các cá nhân được chọn lựa những giá trị nào mà họ thích giữa nhiều chọn lựa khác nhau, tất cả đều ngang nhau.

Về mặt tôn giáo, họ vẫn dành cho tôn giáo một chút gì đó trong cấu trúc này của xã hội, với điều kiện phải là tôn giáo *trung dung*, đặc biệt nó phải được hướng dẫn bởi “một chút ít triết học”. Cụ thể, vai trò của tôn giáo là chống lại mọi hình thức bẽ phái, mê tín và cuồng tín, đồng thời vun trồng các yếu tố đạo đức nơi các tín đồ, giúp phát triển lý trí con người. Tuy nhiên, trong mọi hoàn cảnh, không được thách thức thế giới quan chung. Tôn giáo có thể tồn tại bên cạnh khoa học, nhưng không bao giờ được lấn áp khoa học.

Những phản ứng tôn giáo đối với sự chia cắt giữa sự kiện và giá trị:

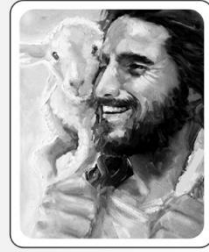
- 1) *Các chủ thể của đức tin Kitô giáo được coi là thuộc phạm trù các “sự kiện”*: Charles Hodge ở thế kỷ 19 đã phát biểu rằng: “Khoa học tự nhiên quan tâm tới các sự kiện và các định luật tự nhiên, còn thần học quan tâm tới các sự kiện và các nguyên tắc của Thánh Kinh”. Francis Turretin, nhà thần học của thế kỷ 17, đã nói: “Kinh Thánh hết sức rõ ràng trong những chuyện liên quan đến cứu rỗi đến nỗi các tín hữu có thể hiểu được những điều ấy mà không cần

sự trợ giúp bên ngoài”. Quan điểm này đã dẫn đến giáo lý về tính không thể sai lầm của Sách Thánh – “Kinh Thánh...là một nhà kho các sự kiện.”

- 2) *Chấp nhận các nội dung của tôn giáo thì liên quan đến các giá trị hơn là các sự kiện*: Phản ứng này đối chọi hẳn lại với quan niệm trên. Các sự kiện và các giá trị đã được tách riêng thành những lãnh vực không trùng lặp nhau. Khoa học và tôn giáo được gán cho hai thế giới riêng.
- 3) *Mỗi người là một cá nhân được giải phóng, tự chủ* (chủ nghĩa cá nhân): Giáo hội trở thành một thực thể ngoại vi, vì mỗi cá nhân không chỉ có quyền mà cũng có khả năng biết được ý muốn mặc khải của Thiên Chúa. Và vì các cá nhân đã được giải phóng và độc lập, họ có thể tự mình làm các quyết định về những gì họ tin.

Tóm lại, ý tưởng chủ đạo của hệ hình Khai Sáng là: Trên nguyên tắc, mọi vấn đề đều có thể giải quyết (*con người là siêu nhân*). Giáo điều này loại bỏ hoàn toàn các phép lạ và mọi hình thức khác của các sự kiện không thể cắt nghĩa được. Nói khác đi, người ta chỉ cần có đủ hiểu biết để có thể hiểu, lập trình và kiểm soát các sự kiện và các sự phát triển. Ở đâu mà Thiên Chúa vẫn còn được sử dụng như là một giả thuyết, Người đã trở thành vị “Thiên Chúa lấp đầy các khoảng cách”. Thiên Chúa ngày càng bị đẩy lùi lại đằng sau và ngày càng trở nên thừa thãi. Đồng thời, nó cũng tạo ra một thế giới trong đó mọi người bình đẳng với nhau, trong thế giới ấy lý trí lành mạnh của con người sẽ chỉ đường cho mọi người đi đến hạnh phúc và sung túc. Trong thực tế, điều này đã không trở thành hiện thực, mà trái lại, người ta đã trở thành nạn nhân của nỗi sợ hãi và thất vọng chưa từng thấy trước kia. †

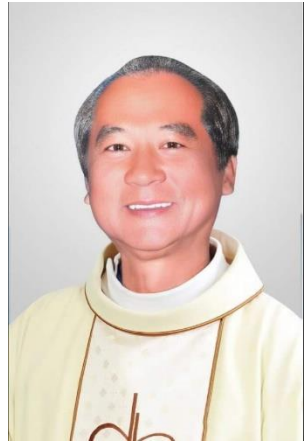
MỤC TỬ GIÁO PHẬN



● *Lm. Bùi Văn Khiết Tâm*

Cánh chim đầu đàn

1) Anh bạn mình – **Cha Giuse Đoàn Hữu Xuân** - khép mắt đúng ngày 23 tháng Chạp năm Quý Mão. Theo quan niệm tín ngưỡng dân gian, vào ngày này, các gia đình người Việt thường làm mâm cơm tiễn Táo quân lên châu trời. Bởi, Táo quân không chỉ là vị thần cai quản mọi hoạt động trong gia đình của gia chủ, nhưng có thể giúp ngăn ngừa ma quỷ xâm nhập vào nhà, gìn giữ cho gia chủ được bình yên. Do đó, việc cúng Táo quân còn bày tỏ lòng biết ơn các vị thần đã độ trì trong suốt năm qua và cầu mong sự bình yên, no ấm, đủ đầy trong năm sắp tới. Đồng thời, cũng là dịp để mọi thành viên trong gia đình trở về sum họp quây quần bên nhau sau một năm làm lụng vất vả.



Thêm nữa, sau mâm cơm cúng, mỗi gia đình còn chuẩn bị từ 2 đến 3 con cá chép để phóng sinh ngoài sông hồ, ngụ ý “cá vượt Vũ môn” hay “cá chép hóa rồng”, để ông Táo có phương tiện về châu trời, biểu tượng cho sự thăng hoa, tinh thần vượt khó, sự kiên trì và bền bỉ nhằm đạt đến thành công.

Từ đôi nét phác họa về niềm tin dân gian này, mình chợt liên tưởng và tạm coi anh như “Táo quân” của Chúa, đã được gọi về trời đúng thời đúng buổi (x. Lc 12, 35-38), để chuyển tải mọi điều được làm, những việc chưa làm được, và cả những lỗi nhịp trong cuộc sống nơi trần gian...cho Thiên Chúa, Đấng thấu suốt mọi tâm can con người và từng người để được trả công cân xứng với cuộc đời đã từng hiến dâng (x. 2Cr 9, 6-7).

Anh được trao cho nhiều gia đình thiêng liêng là các họ đạo Hòa Lợi, Định Mỹ, Núi Sập, Têrêsa Vĩnh Bình...trong thời gian ngắn dài khác nhau. Ở những nơi này, anh đã thấm đủ mùi vị của những con chiên với nhiều khát vọng tìm về cõi phúc. Chắc hẳn có lúc anh được hít thở mùi hương tỏa ra từ nhiều cánh đồng lúa vừa chín vàng ươm, gặt về cho Chúa các linh hồn với tiếng reo vui của người tông đồ đầy nhiệt huyết trong tim. Nhưng chắc hẳn không thiếu những chiều đông ảm đạm ủ rũ một mình như ánh đèn châu leo lét chỉ mình anh cô quạnh mà cũng chẳng thấy Chúa đâu ? Dù sao, anh vẫn nhẫn nại hiện diện. Vẫn chờ. Vẫn đợi. Mỗi ngày. Hằng đêm. Vẫn nhớ lời dặn của thầy cả Heli nói với cậu bé Samuel trong đêm tối năm nào : *“Con về ngủ đi, và hễ có ai gọi con thì con thưa : ‘Lạy Đức Chúa, xin Ngài phán, vì tôi tớ Ngài đang lắng nghe’”* (1Sm 3, 9).

Anh chia sẻ phận đời 74 năm và 45 năm trong thiên chức linh mục với dân nghèo theo tinh thần của Thầy Chí Thánh: *“Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế”* (Pl 2, 6-7).

Nhờ vậy, được “vượt qua” từ cõi chết đời này bước vào cõi sống đời sau, Đấng anh đã phục vụ trót đời đã đón đợi, như người tôi trung cần mẫn, can đảm vượt mọi khó khăn thử thách, cho dù là “canh hai hoặc canh ba” vẫn còn thất lưng và giữ đèn cháy sáng trong tay (x. Lc 12, 35-40), anh tường trình cho Chúa tất cả đời anh, đời của từng thành viên trong gia đình mà anh được

Chúa trao phó, để mong được Chúa chúc lành : *“Hỡi người đầy tớ tốt lành và trung tín.... Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh”* (Mt 25, 21).

2) Phần lớn lớp mình đều là anh hai trong mỗi gia đình. Anh cũng vậy. Mình biết má anh là giáo viên tiểu học mẫu mực rèn đúc anh từ trong trứng nước. Anh còn là con tinh thần của Cha cố đáng kính : Piô Nguyễn Hữu Mỹ - vừa là cha sở vừa mang trọng trách vâng lời Đức cố Giám mục tiên khởi của giáo phận Long Xuyên xây Nhà thờ chánh tòa. Ngày anh về sum họp với Chúa nhằm vào lễ Đức Mẹ dâng Chúa trong đền thánh : 2/2/2024 (bốn con số 2 kỳ diệu !).

Rảo qua vài nét theo tầm nhìn đức tin như thế, mình thấy anh được “sinh ra trong bọc điều” ơn phúc. Tương tự như quan niệm dân gian cho rằng đứa trẻ nào “đẻ bọc điều” sẽ gặp nhiều may mắn, sẽ sung sướng và được hạnh phúc. Nhưng, điều may mắn, sung sướng và hạnh phúc theo cách diễn tả của người đời, nhiều khi khác xa với lời Chúa chỉ dẫn : *“Thật vậy, tư tưởng của Ta không phải là tư tưởng của các người, và đường lối các người không phải là đường lối của Ta – sấm ngôn của Đức Chúa. Trời cao hơn đất chừng nào thì đường lối của Ta cũng cao hơn đường lối các người, và tư tưởng của Ta cũng cao hơn tư tưởng các người chừng ấy”* (Is 55, 8-9).

Dù sao đi nữa, từ lòng thân mẫu đầy chất sư phạm (x. Tv 70, 6b), trong nôi khuôn phép kỷ cương của Giáo hội rèn đúc, cùng muôn vàn bàn tay bao bọc chở che trân quý của ân thân nhân bằng hữu xa gần – dù bước đi trong lũng tối (x. Tv 22, 4) – anh vẫn được kể là người có nhiều may mắn, sung sướng và hạnh phúc trong ơn gọi làm người thợ gặt trong cánh đồng gieo vãi Tin Mừng của Chúa :

- **May mắn** ở chỗ anh thuộc về chim đầu đàn trong lớp, được thay lời Chúa biến đổi nhiều tâm hồn trong tình yêu tha thứ, bằng trái tim mục tử hiến dâng mạng sống mình cho đoàn chiên (x. Ga 10, 11).

- **Sung sướng** vì anh được “chiếm hữu” trọn vẹn Chúa trong bàn tay, trước các anh em đồng trang lứa, đặc biệt qua môi miệng bập bẹ thô ráp (x. Gr 1, 6), Chúa đã nói Tin Mừng bình an yêu thương với dân Ngài (x. Ep 2, 17).

- **Hạnh phúc** bởi nét đơn giản chân chất đầy tính Nam bộ của anh phần nào phác họa chân dung Đấng đã dạy : “*Hãy đến với Ta, hỡi tất cả những ai lao nhọc và gánh nặng, Ta sẽ bỏ sức cho các ngươi. Hãy mang lấy ách của Ta và hãy học cùng Ta, vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng, và các ngươi sẽ tìm được sự thanh thản cho tâm hồn*” (Mt 11, 28-29).

Khi diễn tả anh là một trong những cánh chim đầu đàn của lớp, mình nhận ra – không kể ơn Chúa, sức Chúa là yếu tố quan trọng nhất – khi bay theo hình chữ V, chim đầu đàn không phải là nhà lãnh đạo hay vị chỉ huy để hưởng danh lợi gì, nhưng là con chim khỏe nhất, phải chịu nhiều hy sinh, mệt nhọc và áp lực hơn hết. Vì khi vỗ cánh, chim đầu đàn làm cho không khí hai bên chuyển động. Luồng khí này truyền ra phía sau, giúp cho những chim bay nối tiếp giảm tải sức lực trong hành trình dài. Rồi khi mỗi mệt, chim đầu đàn lập tức chuyển sang vị trí bên cánh, để chim khác thay vào. Nhờ vậy mà cả đàn mới có thể bay xa và tới đích (x. wikipedia.org).

Trong một tập thể - dù lớn hay nhỏ - đều có thể học cách bay theo đội hình chữ V của loài chim, khi biết chia sẻ những mục tiêu và lợi ích chung : sống tin tưởng lẫn nhau, cùng kề vai sát cánh gánh vác việc chung và chu toàn trách nhiệm của mỗi người, phục vụ khi thành công, nhất là những lúc gặp chông chênh thử thách. Được như vậy, tập thể đó sẽ đạt đến đúng mục tiêu nhanh hơn, dễ dàng hơn và hài hòa hơn. Nói theo ngôn từ nhà đạo, là được sum vầy trong nhà Chúa và gặp được chính Chúa, nguồn bình an và hạnh phúc ta hằng dõi bước từng ngày nơi trần gian (x. 1Cr 13, 12). †

Nhớ chiều tiễn biệt, thứ hai 5/2/2024

Vài lời cho Cha Ginse Đoàn Hữu Xuân

Dao Kim – U.S.A (2/2/2024)

Ngủ dậy vào ngày thứ Sáu đầu tháng và cũng là ngày lễ Đức Mẹ dâng Chúa trong Đền Thánh, chuẩn bị nhanh để ra nhà thờ dâng lễ, nhưng vẫn bị chiếc phon quuyến rũ nên mình vẫn không thể cầm lòng được, bèn lướt vào xem tin nhắn. Mới hay bạn vừa ra đi tối qua bên Việt Nam. Bước đi ra nhà thờ, nhưng trong đầu vẫn hiện ra hình ảnh của bạn. Nghĩ tới bạn vài phút giây để rồi dâng lễ cầu nguyện cho bạn. Trong lòng mình nói với Chúa rằng xin Chúa thương linh hồn bạn mà tha thứ những lỗi lầm trần gian mà cho bạn vào hưởng sự vinh phúc trong Nước Chúa.



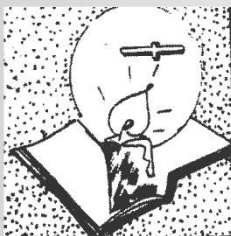
Lẽ xong, mình vẫn luôn nghĩ về bạn. Tính ra bạn là người may mắn được Thụ Phong Linh Mục đứng như chương trình dự định của lớp tụi mình. Nhưng thật ra bạn và Trứ, hai người miền Nam được may mắn năm 1979. Và nghĩ cho cùng, ngay từ ngày đầu từ năm 1963, Đức Cha Micae đã chiếu cố và nâng đỡ những người miền Nam một cách tối đa! (*chữ cha giáo Nguyễn Ngọc Thử*).

Nhớ về bạn, một người chăm chỉ nhiệt thành, cần cù học hành qua những kỳ thi. Rồi lên Đại Chung Viện Sài Gòn, bạn vẫn cần cù chăm chỉ như xưa: kỳ thi cuối năm, bạn vẫn trùm chiếu dưới gầm giường và học bài trong khi chúng tớ lo đi ngủ. Mấy bạn ở Sài Gòn cười bạn lẫn chúng tớ là “mấy thằng miệt vườn học kém quá, phải học dưới gầm giường!” Ý tụi nó nói rằng tụi mình là dân Long Xuyên, tụi “hai lúa” dốt đấy mà!

Nhĩ về bạn, từ ngày làm Linh Mục, bạn chỉ ở loanh quanh vùng Hoà Lợi, Định Mỹ. Bạn ở xứ Ba Bần. Người ta chỉ một cái Bần cũng đã đủ mệt rồi, còn bạn phải chịu mãi tới ba cái bần! Thảo nào bạn phải làm lụng, bắt cá, gặt lúa thuê để sinh sống. Bạn thật kiên trì, nghèo khó và thương dân của bạn đến tận cùng cái bần của cuộc sống.

Xuân ạ, kiếp nghèo rồi cũng qua. Bạn đã hiến dâng trọn cả cuộc đời 74 năm cho Chúa. 45 năm trong đời sống Linh Mục và mang Chúa đến với người nghèo. Bạn là người mục tử nhân lành theo chân Chúa. Bạn là gương mẫu cho tất cả chúng tớ. Bạn là một người chứng tá sống động của Đức Kitô.

Nhớ giọng cười của bạn trên giường bệnh đầy những đón đau. Nhưng những đau khổ, những bần hàn của cuộc đời này không làm bạn suy sụp hay nản chí theo gương Chúa. Nay bạn về Trời với Đấng đã tạo dựng và kêu gọi bạn làm chứng nhân cho Chúa, thì xin Ngài cũng ban cho bạn một đời sống vĩnh cửu hạnh phúc trong Nước Hằng Sống của Ngài. Và Xuân ơi, đừng quên chúng tớ nhé. ✠



DẠY CON BẰNG ĐÒN ROİ hay KỶ LUẬT YÊU THƯƠNG



Việc lựa chọn phương pháp giáo dục gia đình luôn là chủ đề được quan tâm rất nhiều. Một số cha mẹ tin rằng kỷ luật nghiêm khắc sẽ giúp con họ phát triển. Trong khi, những người khác tin rằng giáo dục dựa trên tình yêu thương có thể nuôi dưỡng những đứa trẻ xuất sắc hơn.

Sự khác biệt của những đứa trẻ

Chúng ta đều biết rằng cách giáo dục bằng yêu thương và ôn hòa là có lợi, nhưng tác động của những hình phạt thân thể đối với trẻ là tích cực hay tiêu cực vẫn luôn là chủ đề được bàn luận sôi nổi.

Theo nghiên cứu của giáo sư nổi tiếng Trung Quốc Lý Mai cần, những đứa trẻ thường xuyên bị đánh đòn và những đứa trẻ không bao giờ bị đánh đòn có sự khác biệt đáng kể về khả năng thích ứng tâm lý, hành vi và xã hội. Những khác biệt này thường quyết định quỹ đạo cuộc sống tương lai của họ.



Giáo sư Lý Mai Cần là một nhà tâm lý học giáo dục nổi tiếng Trung Quốc. Từ lâu bà đã dành tâm huyết cho việc nghiên cứu tâm lý, hành vi và giáo dục trẻ em. Trong nghiên cứu mới nhất của mình, bà đã hướng tầm nhìn về tác động của trừng phạt thân thể đối với trẻ em. Bà tin rằng trừng phạt thân thể sẽ không chỉ gây tổn hại về thể chất cho trẻ em mà còn hủy hoại sức khỏe tinh thần và khả năng thích ứng xã hội của chúng.

1. Tâm lý

Những đứa trẻ thường xuyên bị đánh đòn thường có mức độ lo lắng, trầm cảm và dễ tự ti hơn. Họ dễ cảm thấy chán nản, bất lực khi gặp khó khăn, thử thách. Tình trạng tâm lý này thường khiến các em thiếu tự tin trong học tập và cuộc sống, từ đó ảnh hưởng đến sự phát triển của các em.

Ngược lại, những đứa trẻ chưa bao giờ bị đánh đòn lại có lòng tự trọng và sự tự tin cao hơn. Khi gặp khó khăn, họ có xu hướng tích cực tìm kiếm giải pháp cho vấn đề hơn là trốn tránh hoặc bỏ cuộc. Trạng thái tâm lý này chắc chắn đã đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai của họ.

2. Hành vi

Trẻ em bị đánh đòn thường xuyên có nhiều khả năng thể hiện những hành vi xấu. Họ có nhiều khả năng trốn học, đánh nhau, trộm cắp và các hành vi khác. Những hành vi này thường dẫn đến họ bị từ chối và cô lập trong trường học và cộng đồng.

Ngược lại, những đứa trẻ chưa bao giờ bị đánh đòn lại có ý thức đạo đức và trách nhiệm cao hơn. Họ biết cách tôn trọng người khác, sẵn sàng giúp đỡ người khác hơn và sẵn sàng đảm nhận trách nhiệm của mình hơn. Hành vi này chắc chắn đã giúp họ nhận được nhiều sự công nhận và tôn trọng hơn trong trường học và cộng đồng.

3. Khả năng thích ứng xã hội

Những đứa trẻ thường xuyên bị đánh đòn thường có khả năng thích ứng xã hội thấp hơn. Họ dễ cảm thấy bối rối và khó chịu khi phải đối mặt với những tình huống hoặc mối quan hệ mới. Hoàn cảnh này khiến họ khó hòa nhập xã hội và tìm được chỗ đứng cho mình.

Ngược lại, những đứa trẻ không bị đòn roi lại có khả năng thích ứng xã hội cao hơn. Họ có thể thích nghi tốt hơn với môi trường và lối sống mới, đồng thời có khả năng đương đầu tốt hơn với những thay đổi và thách thức trong cuộc sống. Khả năng này chắc chắn sẽ hỗ trợ mạnh mẽ cho cuộc sống và sự phát triển nghề nghiệp trong tương lai của họ.



Nghiên cứu của giáo sư Lý Mai Cận cho chúng ta thấy tác động của việc bị đánh đòn thường xuyên và không bao giờ bị đánh đòn đối với trẻ em. Đối với các bậc phụ huynh và các nhà giáo dục,

đây chắc chắn là một lời cảnh báo sâu sắc. Chúng ta phải thừa nhận những tác động tiêu cực của đòn roi. Điều này không chỉ gây tổn hại về thể chất cho trẻ em mà còn gây tổn hại đến sức khỏe tinh thần và khả năng thích ứng xã hội của trẻ. Vì vậy, chúng ta nên cố gắng tránh sử dụng đòn roi để giáo dục trẻ.

Dạy con đúng mực, khoa học

Vậy, cha mẹ nên thực hiện giáo dục gia đình khoa học như thế nào? Những gợi ý sau đây có thể mang lại cho bạn nguồn cảm hứng nào đó:

1. Tôn trọng cá tính của trẻ

Mỗi đứa trẻ là một cá thể độc nhất và chúng ta nên tôn trọng sở thích và thể mạnh của chúng hơn là ép buộc chúng làm theo ý muốn của chúng ta.

2. Dẫn dắt bằng ví dụ

Cha mẹ là tấm gương cho con cái noi theo, lời nói, việc làm của chúng ta sẽ ảnh hưởng đến con cái. Vì vậy, chúng ta nên cố gắng sống trung thực, đáng tin cậy và chăm chỉ để làm gương tốt cho con cái.

3. Hãy lắng nghe con bạn

Duy trì giao tiếp tốt với trẻ và hiểu được suy nghĩ cũng như nhu cầu của chúng là nền tảng để thiết lập mối quan hệ cha mẹ và con cái. Chúng ta nên học cách lắng nghe con cái mình và quan tâm, hỗ trợ chúng.

4. Hướng dẫn đúng cách

Khi trẻ mắc lỗi, chúng ta nên tập trung vào việc giáo dục và hướng dẫn thay vì chỉ trừng phạt chúng. Giúp trẻ thiết lập những giá trị và chuẩn mực hành vi đúng đắn bằng cách hướng dẫn trẻ nhận thức được hậu quả của những sai lầm.

5. Tạo không khí gia đình hòa thuận

Gia đình là cái nôi cho sự phát triển của trẻ và bầu không khí gia đình hòa thuận là điều cốt yếu cho sự trưởng thành của trẻ. Chúng ta nên cố gắng tạo dựng một môi trường gia đình tràn đầy yêu thương, quan tâm để trẻ em có thể lớn lên hạnh phúc.

Tất nhiên, tính cách và trải nghiệm trưởng thành của mỗi đứa trẻ là khác nhau và phương pháp giáo dục gia đình chỉ là một yếu tố.

Ngoài ra, mục đích của việc giáo dục gia đình không chỉ là khiến trẻ tuân theo nội quy mà quan trọng hơn là rèn luyện khả năng tư duy độc lập, khả năng phán đoán và nhân cách đạo đức tốt. ✚



chủ đề:

Hội Đồng Mục Vụ



tháng 3

2024

HỘI ĐỒNG MỤC VỤ GIÁO XỨ, SỐNG ƠN GỌI NÊN THÁNH

Trong mỗi giáo xứ của đạo Công giáo đều có những tổ chức và hội đoàn để cùng cộng tác với Cha xứ vào các công việc mục vụ. Một trong những tổ chức được coi là quan trọng và có sức ảnh hưởng lớn trong đời sống hoạt động của giáo xứ chính là Hội Đồng Mục Vụ Giáo Xứ. Chính tổ chức này là cánh tay đắc lực của Cha Xứ. Và điều này đòi hỏi nơi những thành viên trong Hội Đồng Mục Vụ trở nên mẫu gương về đời sống. Cùng với trọng tâm của năm thánh sống hiệp thông, thiết nghĩ Hội Đồng Mục Vụ cũng được mời gọi trở nên thánh qua những điểm sau đây.

1. Đời Sống Đạo Đức

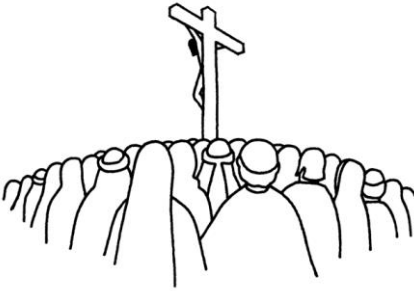
Vì tất cả đều được lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy để sống trong đời sống của Giáo Hội. Mỗi người đều được mời gọi sống tốt và thánh thiện mỗi ngày để trở nên giống Thầy Giêsu hơn. Tuy nhiên, Tuy vậy, những thành viên của Hội Đồng Mục Vụ Giáo xứ cần phải gương mẫu trong việc siêng năng cầu nguyện và lãnh nhận các bí tích.



Với một lẽ thường tình thì các thành viên trong Hội Đồng Mục Vụ giáo xứ trước tiên phải là một cộng sự viên của Cha xứ, điều đòi hỏi tiên quyết là mỗi người cần hun đúc cho mình có một đời sống gắn bó với Chúa. Vì nơi họ đời sống đạo đức sẽ là bông hoa thơm ngát cho nhiều người trong giáo xứ noi theo và bắt chước. Hơn thế, vì được sống gần gũi với nhà Chúa và công

việc phụ giúp Thánh Lễ và các bí tích, các thành viên cũng cần “gạn đục khơi trong” tâm hồn mình bằng cách lãnh nhận các bí tích sốt sắng và thường xuyên để tránh những bất xứng nhất trong việc phục vụ và tôn thờ. Và sau cùng, một người sống đạo đức thì sẽ dễ dàng nhận ra được thánh ý Chúa trong đời mình cũng như dễ dàng cộng tác với mọi thành viên, mọi hội đoàn trong giáo xứ trong tinh thần hiệp thông và xây dựng.

2. Tinh Thần Trách Nhiệm



Đức Thánh Cha Phanxicô nhắc nhở: “Các Hội đồng Mục vụ thật là cần thiết ! Một Giám mục không thể điều hành giáo phận mà không có các Hội đồng Mục vụ. Một linh mục chính xứ cũng không thể nào điều hành được nếu không có Hội đồng

Mục vụ”. Thành viên của Hội Đồng Mục Vụ Giáo xứ là những cộng tác viên tích cực của Cha xứ trong các việc tông đồ. Công việc nào cũng quan trọng, vì đều là dịp để mỗi người xây dựng Giáo Hội cũng như để trình bày hình ảnh về Giáo Hội hiệp thông. Thế nhưng, nhiệm vụ chính của Hội đồng Mục vụ Giáo xứ là “tìm kiếm và nghiên cứu đề xuất các sáng kiến thực tiễn về mục vụ và bác ái liên quan đến giáo xứ, phù hợp với đường hướng của giáo phận.” (Huấn Thị Cải Tổ Mục Vụ Cộng Đoàn Giáo Xứ Để Phục Vụ Sứ Vụ Loan Báo Tin Mừng Của Hội Thánh, số 112).

Vì vậy, những người được giao nhiệm vụ phải có tinh thần trách nhiệm và đặc biệt luôn ý thức rằng, những việc mình làm, tốt hay xấu, đều có ảnh hưởng rất lớn để cộng đoàn. Những người thiếu trách nhiệm sẽ làm cho đời sống của giáo xứ trở nên trì trệ, các thành viên trở nên thiếu cảm thông và hơn thế là sẽ gây nên tình trạng hỗn loạn trong giáo xứ, làm cho đời sống giáo xứ bị

đóng băng, không có sức sống và không phát triển. “Hội đồng Mục vụ trong khả năng hết sức có thể nên bao gồm phần nhiều các thành viên là những người thực sự có trách nhiệm trong đời sống mục vụ của giáo xứ, hoặc những người dấn thân cụ thể trong đời sống ấy, để tránh trường hợp biến những cuộc họp thành đời sống thực của cộng đoàn, với những nguồn lực cũng như vấn đề của cộng đoàn.” (Huấn Thị *Cải Tổ Mục Vụ Cộng Đoàn Giáo Xứ Để Phục Vụ Sứ Vụ Loan Báo Tin Mừng Của Hội Thánh*, số 114).

3. Sống Sứ Mạng Truyền Giáo

Tham gia HDMV Giáo xứ là sứ mạng thuộc lãnh vực Đức tin, vì thế, cần có tinh thần sống sứ mạng loan báo Tin Mừng. “Hội đồng Mục vụ không thể chỉ là một cơ quan hành chánh, nhưng phải làm Dân Thiên Chúa nổi bật ở vị trí trung tâm và giúp thể hiện điều đó. Dân Chúa là chủ thể và là những người giữ vai trò tích cực trong sứ vụ Loan báo Tin Mừng, bởi từng tín hữu thành viên đã đón nhận ơn của Chúa Thánh Thần trong Bí tích Thánh Tẩy và Bí tích Thêm Sức”

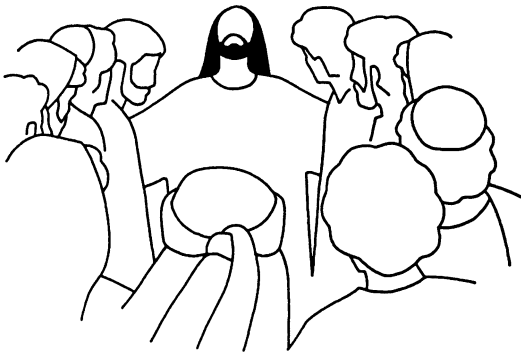


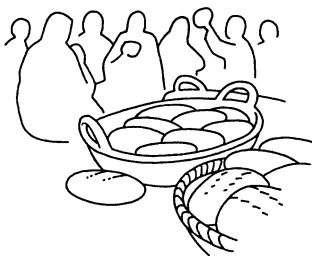
Như thế, mọi thành viên trong Hội Đồng Mục Vụ không được quy hướng về mình để tìm lợi lộc nhưng cần phải biết tích cực góp phần để giúp cho cộng đoàn giáo xứ trở thành một tập thể luôn sống trong khát vọng vươn lên để truyền giáo như lời Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhắc nhở, “chính yếu không phải là tổ chức Hội Thánh nhưng là khát vọng truyền giáo muốn vươn đến với hết thầy mọi người”.

Hội đồng Mục vụ được ghi khắc trong thực tại cấu thành Hội Thánh, nghĩa là trong “Thân Mình Đức Kitô”, vốn sinh ra “linh đạo hiệp thông”. Cùng với đó nhờ chức tư tế do Bí tích Thánh Tẩy, mỗi tín hữu được tạo nên là để xây dựng toàn thể Thân Mình Đức Kitô, và đồng thời xây dựng Dân Thiên Chúa, trong tinh

thần đồng trách nhiệm giữa các thành viên với nhau, tham dự vào sứ mạng của Hội Thánh, nghĩa là phân định các dấu chỉ về sự hiện diện của Thiên Chúa trong lịch sử, đồng thời trở nên nhân chứng cho Vương Quốc của Ngài.

Không ai có thể phủ nhận vai trò đóng góp tích cực của các Hội Đồng Mục Vụ trong đời sống sinh hoạt, định hướng và phát triển các giáo xứ tại Việt Nam. Với tinh thần quảng đại và hy sinh, các thành viên được coi là mẫu gương sống gương mẫu về thời gian và công sức để phục vụ cho sự phát triển chung của giáo xứ. Đó chính là những đóng góp mang tính tổng thể của những giáo dân nhiệt thành. Ước mong sao tinh thần phục vụ đáng quý này của các Hội Đồng Mục Vụ được duy trì và phát huy luôn mãi, để các xứ luôn sinh động và thấm nhuần tinh thần của Tin Mừng. Như lời Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI đã viết trong Tông huấn *Loan báo Tin Mừng* (Evangeliium nuntiandi): “Càng có nhiều giáo dân được thấm nhuần tinh thần Tin Mừng, có trách nhiệm về những thực tại này và mình nhiên dấn thân vào đó, có khả năng phát huy chúng và ý thức mình có bổn phận phát huy tất cả khả năng Kitô giáo của mình cho tới lúc đó thường bị chôn vùi và bóp nghẹt, thì những thực tại này càng góp phần xây dựng Nước Thiên Chúa và Sự Cứu rỗi trong Đức Kitô” (số 70). ✠





HỘI ĐỒNG MỤC VỤ

Để được gọi là một Giáo xứ hay Giáo họ, điều kiện căn bản và cần thiết là phải có một số người cùng chung một niềm tin vào Thiên Chúa qua việc họ đã lãnh nhận Bí Tích Thánh Tẩy, các tín hữu này họp nhau lại thành một cộng đoàn tại nơi họ đang cư ngụ. Điều quan trọng sau nữa là cộng đoàn này phải được Đức Giám mục Giáo Phận công nhận và bổ nhiệm một hay hai vị linh mục để thay mặt ngài mà lãnh đạo, dẫn dắt cộng đoàn dân Chúa tại địa bàn này. (xứ đạo sơ khai thường thì lúc ban đầu phải dâng lễ tại nhà dân, sau đó mới xây dựng nhà thờ, nhà xứ...)

Nếu nói: Cha sở là “linh hồn” của một Giáo xứ hay Giáo họ, thì bên cạnh cha luôn phải có Hội Đồng Mục Vụ, các vị này là cánh tay nối dài và đắc lực giúp cha sở coi sóc xứ đạo được trọn bề, sâu sát và tốt đẹp hơn. Tuy nhiên, một giáo xứ hay giáo họ vì một lý do nào đó có thể vắng bóng cha xứ trong nhiều tuần hay thậm chí nhiều tháng, (chẳng hạn như khi cha đi chữa bệnh, đi nước ngoài...) (trong thời gian này việc cử hành thánh lễ Chúa Nhật hoặc các bí tích hay trường hợp nguy tử thì vị đại diện ban Hội Đồng Mục vụ có trách nhiệm mời cha ở Giáo xứ khác đến giúp hoặc nhờ cha quản hạt điều động). Như vậy, Giáo xứ có thể trong một thời gian không có cha sở, thế nhưng Giáo xứ đó không thể thiếu vắng sự hoạt động của Hội Đồng Mục Vụ được! Nói như thế để thấy rằng vai trò của Hội Đồng Mục Vụ trong các sinh hoạt và phụng vụ của một Giáo xứ hay Giáo họ là quan trọng và cần thiết như thế nào!

Nhiệm kỳ của Hội Đồng Mục vụ Giáo xứ hiện này là bốn năm, thường thì giáo dân sẽ bầu chọn những người có đạo đức, có uy tín và có khả năng vào HĐMV, đặc biệt là Ban Thường Vụ. Tuy nhiên, tùy từng hoàn cảnh của Giáo xứ, Giáo họ cha sở cũng có thể sử dụng quyền chỉ định sau khi đã bàn bạc, tham khảo ý kiến của những người mà ngài sẽ bổ trí vào các chức vụ khi những vị này đã vui lòng chấp thuận (nhất là Ban Thường Vụ). Tuy vậy, ở trường hợp này nếu giáo dân không đồng thuận thì việc điều hành của HĐMV sẽ gặp khó, bởi vì dân chúng sẽ bất hợp tác với quan điểm HĐMV phải là những người được bầu ra từ chính bà con giáo dân.

Trong nhiều Giáo xứ, Giáo họ việc bầu ban HĐMV cũng có khi gặp khó khăn; bởi vì có những “đề cử viên” không muốn mình bị ràng buộc vào bổn phận và trách nhiệm của HĐMV. Tuy vậy, bên cạnh đó vẫn có phần đông các tín hữu rất muốn đóng góp một cách tích cực công sức của mình vào việc xây dựng và phát triển của Giáo xứ, Giáo họ, nhất là hiện nay các Vị Chủ Chăn đang kêu gọi xây dựng một cộng đoàn sống trong tinh thần Hiệp hành, Tham Gia và hiệp thông vì sứ vụ.

Người xưa quan niệm rằng: **“Đã mang tiếng ở trong trời đất, thì phải có danh gì với núi sông!”** (Nguyễn Công Trứ) Người Công Giáo cũng mong muốn bản thân mình có những đóng góp thiết thực và cụ thể vào sự phát triển của khu xóm và đặc biệt của Xứ đạo để cho bộ mặt của Xứ đạo ngày càng thêm tiên tiến và tốt đẹp hơn.

Thật ra, khi đối chiếu giữa cái được và cái mất khi tham gia vào HĐMV Giáo xứ, Giáo họ chúng ta thấy cái mà các thành viên của HĐMV sẽ được là nhiều hơn và đáng trân quý hơn.

Những cái được là: Được gần gũi và sát cánh với cha sở để cùng phục vụ cộng đoàn dân Chúa. Được cộng đoàn kính trọng và yêu thương. Được sống trong môi trường tự rèn luyện mình

để trở nên chịu khó hơn, hy sinh hãm mình hơn để xứng đáng với vai trò mà người là thành viên của HĐMV phải có...

Những cái tạm gọi là mất. Tất nhiên khi tham gia vào HĐMV thì phải hy sinh thời gian và công sức. Hy sinh việc nhà để thực hiện việc chung, phải đóng góp tài chánh, vật chất để phục vụ và xây dựng Giáo xứ, Giáo họ...Nói chung, là cái mà người tham gia vào HĐMV được là sẽ nhiều và những cái gọi là mất sẽ trở thành cái được vì sự hy sinh đó, những cái mất đó sẽ trở lên như những của lễ dâng lên Thiên Chúa, góp phần làm sáng Danh Ngài và mang lại lợi ích cho phần hồn của chính bản thân người tham gia vào HĐMV.

Ước mong rằng mọi tín hữu đều sẵn sàng đáp lại sự tín nhiệm của dân Chúa mà có những ccoos gắng, phấn đấu để góp phần vào việc xây dựng một cộng đoàn Giáo xứ, Giáo họ ngày càng tốt đẹp hơn khi được bầu vào HĐMV. Đó chắc chắn sẽ là ước mong của Đức Giám Mục Giáo phận và cũng là của Thiên Chúa, Đấng chúng ta phải có nghĩa vụ tôn thờ và phụng sự. ✠



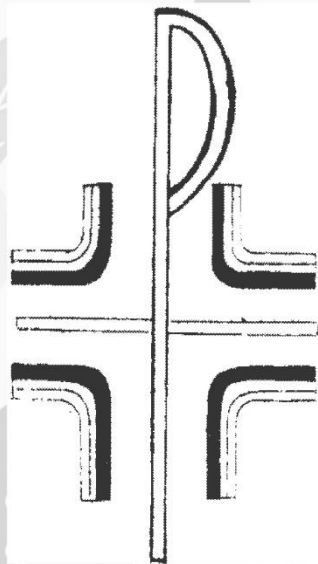
TINH THẦN PHỤC VỤ ♥ Hoài Thanh

Sống trong tập thể cộng đoàn
Giáo khu, Giáo xứ tỏa lan nghĩa tình
Người người cộng tác liên minh
Cùng nhau xây dựng thành hình tương quan

*
Cần đóng góp lo toan hợp ý
Chung một lòng, ý chí thẳng ngay
Tận tâm tận lực là đây
Hiệp hành cộng tác tràn đầy tình thân

*
Nêu cao mãi: tinh thần phục vụ
Việc nhỏ to mọi sự cùng nhau
Đồng lòng thuận thảo trước sau
Mang lại kết quả dài lâu vững bền

*
Không ngại khó, chẳng nên từ chối
Nếu được mời hãy nói: xin vâng
Chớ dửng dưng thoái thác là không
Phụ lòng tín nhiệm đợi trông thực lòng



*
Giáo xứ có Hội đồng Mục vụ
Dem yêu thương bao phủ người ơi!
Thực thi bác ái cao vời
Cho người chung sống, cho đời thêm vui

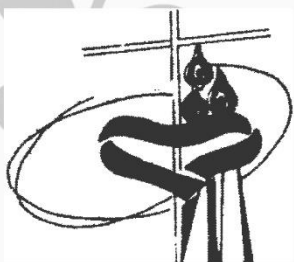
*
Cùng thân thiết nói lời hòa nhã
Cử chỉ hay với cả tâm tư
Chớ nên phân biệt loại trừ
Mà luôn hiệp nhất chẳng từ một ai

*
Biết sẻ chia, miệt mài tận tụy
Với ông bà, anh chị, chú cô
Lòng thành cởi mở đơn sơ
Giúp nhau thăng tiến, ước mơ thật lòng

*
Với nhiệm vụ Hội đồng Mục vụ
Có quyết tâm mọi sự thành công
Hiệp hành, chia sẻ, hiệp thông
Là nguồn hạnh phúc, ước mong đạt thành.

HỘI ĐỒNG MỤC VỤ

♥ Lạc Bút



Hoa lá cỏ cây bồng sinh khí
Cuộc đời xô đẩy ví non cao
Tình yêu Thiên Chúa dạt dào
Truy tâm vết tích ba đào lác lư.
Hội Đồng Mục Vụ Yêu Thiên Chúa
Suốt cuộc đời tua tủa tình thân
Cồn cào nếp sống tri ân
Tình yêu Thiên Chúa canh tân kiếp ngu
Thiên Chúa Ba Ngôi khéo an bài
Chúa Thánh Thần trở tài yêu đương
Ngôi Hai Thánh Tử khiêm nhường
Chúa Cha gìn giữ nẻo đường dương gian
Hội Đồng Mục Vụ Yêu Tha Nhân
Phút hội ngộ chừ dân hòa bình
Chữ duyên se kết chữ tình
Đôi nhân xử thế trọn tình yêu thương.
Giúp đỡ nhau xây đắp cuộc đời
Tình bằng hữu rồi bởi tâm can
Tình yêu Thiên Chúa nồng nàn
Thi ân giáng phúc chứa chan ân tình.
Hội Đồng Mục Vụ Yêu Gia Đình
Gẫm cho tường nghĩa tình Phu Thê
Bao phen khắc khêu khen chê
Hàn huyền tâm sự quay về dấu yêu.
Bốn mùa Thiên Chúa đổ phúc lành
Quanh năm linh hội cảnh đoàn viên
Tình yêu Thiên Chúa vô biên
Hội Đồng Mục Vụ thâm niên sở vàng.

Hội Đồng Mục Vụ Sống Đức Tin
Quanh năm suốt tháng tin Chúa Trời
Tình yêu Thiên Chúa cao vời
Gia đình sung túc trọn đời bên nhau.
Đất với trời đua nhau khoe sắc
Phút suy tư cân nhắc thiệt hơn
Cúi đầu biểu lộ biết ơn
Biết ơn Thiên Chúa, biết ơn con người.
Hội Đồng Mục Vụ Sống Đức Cay
Tha thiết nguyện cầu dây tin yêu
Ngợi khen Thiên Chúa thương yêu
Quan phòng nếp sống tình yêu tuyệt vời.
Gió với mây phối phối xuân thì
Phút hẹn hò diệu kì khúc nôi
Bao phen kí ức lạc trôi
Lạc trôi dĩ vãng, lạc trôi men nồng.
Hội Đồng Mục Vụ Sống Đức Mến
Gia đạo an Khang bện phúc lành
Nông say gió mát trăng thanh
Phu Thê kết ước xứng danh tông đồ.



ANH TRÙM TRƯỞNG

♥ Trần Thế Tiến

Anh làm trùm trường đã bao năm!
Việc nhà, "việc Chúa" gánh nhận phần
Tinh thần hằng say trong phục vụ
Chu toàn trọng trách quên nhọc nhằn.

Anh tròn bốn phận một người chồng
Đam dương "vườn, chuồng cùng ruộng đồng"
Thủy chung son sắt, danh gia trưởng
Đệt nên mái ấm luôn mặn nồng.

Anh tròn bốn phận một người cha
Nghĩa tình phụ tử bao đậm đà
Cái ăn cái học lo con cái
"Công danh thành toại" đẹp vườn hoa.

Anh tròn bốn phận một anh trùm
Luôn đẹp Thiên ý đẹp lòng nhân
Hiệp hành chung xây trong khu xóm
Yêu thương phục vụ cả tim tâm.

Trong Ban Mục Vụ luôn hòa chan
Đậm tình lân ái khắp xa gần
Đắc lực cộng tác bên cha xứ
Nhiệt thành vui tươi giữa cộng đoàn.

Anh làm trùm trường đã bao năm!
Dầu "dâu trăm họ" nhiều khó khăn
Mang tròn tin yêu, đời hoan hỷ
Chúa thương người mến đẹp muôn ngàn.



NGƯỜI TÔNG ĐỒ

♥ Thiên Lý

Sáng dây sớm đi làm phận sự
Ông kéo chuông, mở cửa nhà thờ
Ghế bàn thẳng tắp là nhờ
Ông nhanh tay xếp cho vừa lô ngay
Bà con dự lễ mặt mày
Tươi vui sốt sắng mê say nguyện cầu
Ông đọc sách rõ từng câu
Từng lời thấm tận đáy sâu tâm hồn
Lễ xong ông chẳng vội vàng
Ở lại đóng cửa tắt đèn dưới trên
Ra về chân ráo bước quanh
Thăm nom khu xóm chân thành mến thương
Ủi an giúp đỡ chăm chuyên
Bà con ấm áp dịu êm tác lòng
Người ốm đau kẻ tật nguyền
Ai cũng cảm mến tâm tình của ông



ÔNG CHÁNH “vĩnh viễn”

• *Bác Dương*

Ông Chánh⁷, một trong những vị “khai quốc công thần” của xứ đạo này. Từ khi lập xứ cho đến nay, dù đã trải qua bao đời cha sở nhưng vẫn chỉ có một đời ông Chánh; chánh hoài, chánh mãi, chánh không thôi... là một “ông chánh không có nhiệm kỳ”. Có lẽ, gọi ông là “Ông chánh” miết, người dân xứ này cũng đã dần quên luôn cái tên thật của ông. Để nói về độ cố cựu và am tường mọi ngõ ngách trong xứ đạo, thật không ai có thể qua được ông chánh. Cả một đời “cúc cung tận tụy” với việc nhà thờ nhà xứ, nhưng chưa hề có ai nghe được một lời than vãn thốt ra từ miệng ông.

Không phải vì ông: ham danh hám lợi, tham quyền cố vị hay tham công tiếc việc... Nhưng vì trong xứ đạo nhỏ bé này, để tìm một người nhiệt tình, có tâm và có tâm và lại tâm huyết lo cho việc chung (“ăn cơm nhà Chúa, nhảy múa tối ngày”; hay “ăn cơm nhà, vác tù và hàng tổng”) như ông chánh thật là họa hiếm.

Ai cũng biết, để làm Hội Đồng Mục Vụ Giáo Xứ phải hy sinh rất nhiều: sức khỏe, thời gian, công sức, tiền bạc... lại bị lời ra tiếng vào, kẻ ưa người ghét... làm những việc không tên không

⁷ “Ông chánh”, “bà chánh”: là những danh từ được dùng để gọi vị chủ tịch hội đồng mục vụ giáo xứ

lượng, trên đe dưới búa, trên răng dưới rốn... ở nhà thì ít, ở xứ thì nhiều.

Dù ông chánh cũng đã nhiều lần bày tỏ ý nguyện “cáo lão nghĩ hưu”, nhưng bà con xứ đạo lại nhất tề tín nhiệm nài ép ông chánh tiếp tục hy sinh. Bởi nhiều người nể phục gương sáng đời sống thánh thiện, tận tụy hy sinh phục vụ xứ đạo, hài hòa vui vẻ chẳng khi nào thấy ông chánh làm phiền lòng ai.

Bao đời cha sở kính qua xứ đạo này, vị nào cũng tôn trọng và trân quý những đóng góp của ông chánh. Ngay như cha sở đương nhiệm ngài cũng hay nói đùa với ông chánh rằng:

- *“Có ông chánh ra lo việc chung, làm cha sở như chúng tôi nhàn cư lắm”*.

Bất cứ khi nào cha sở cần, ông chánh cũng đều có mặt, bất kể nắng mưa; khiêm tốn “chung lưng đấu cật” cùng với các ngài lo lắng việc đạo, quán xuyến việc đời. Chẳng bao giờ người ta thấy ông chánh nói xấu về một vị linh mục bất kỳ; hay có lần nào bày tỏ sự so sánh giữa cha sở đương nhiệm với các vị cha sở tiền nhiệm...

Từ trên xuống dưới, từ cha đến con trong xứ đạo này đều mặc định rằng: ông chánh là “vĩnh viễn”.

- *“Nữa ông chánh mà có được Chúa gọi về, chúng tôi sẽ làm cho ông chánh một Thánh Lễ đồng tế thật hoành tráng! Với thật đông các cha! Ông chánh nhé?”*

Mỗi lần cha sở chọc vậy, ông chánh chỉ khẽ tùm tùm cười; vì ông chánh rất thích Thánh Lễ có nhiều cha. Lần nào có dịp tham dự Thánh Lễ đồng tế ở nơi này nơi kia, ông cũng đều kiểm kê đếm số lượng cha... rồi hồ hởi về khoe rằng:

- *“Ồi giời! Lễ hôm nay đông cha lắm...”*

⁸ Luật của Địa Phận quy định: quý chức phục vụ trong Hội Đồng Mục Vụ Giáo Xứ khi qua đời, các linh mục được phép dâng Thánh Lễ đồng tế

Cả đời ông chánh cũng chỉ mong ước: trong Thánh Lễ an táng của mình có được đồng cha làm Lễ; dù khi ấy năm đó, có lẽ ông cũng chẳng thể nào kiểm đếm được nữa.

Ý Chúa an bài. Ông chánh về với Chúa trong đại dịch Covid-19. Thánh Lễ an táng chỉ có cha sở và một hũ hài cốt người ta gửi về sau khi hỏa táng. Và dưới bàn tay yêu thương từ ái của Cha Trên Trời: *“Này, hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ người”* (x. Mt 25, 14-30)

Dù không có Thánh Lễ đồng tế, ông chánh mãi mãi là “ông chánh” trong lòng người dân xứ này. †

Giống gì?

● *Lm. Vs Lê Đình*

Ở một vùng quê nghèo, nghèo lẫn nghĩa đen và nghĩa bóng. Người dân suốt ngày chân lấm tay bùn. Bán mặt cho đất, bán lưng cho trời. Quanh năm vất vả với ruộng đồng, vuông ao. Cuộc sống bấp bênh với bao nhiêu khó khăn. Việc làm ăn trông trọt nuôi tôm cua cá sò lệ thuộc khá nhiều vào thời tiết, vào thiên nhiên, vào ông Trời. Chưa thu hoạch đã lấy tiền trước để xài. Xem ra cũng liều một phen. Họ vẫn cặm cụi làm ăn. Siêng năng việc đồng áng. Nhưng vẫn nghèo. Nghèo về vật chất lẫn chữ nghĩa. Mon men tìm hiểu và nhận ra cái kết. Cái kết từ bao đời. Ăn vào máu vào thịt. Đời ông truyền đời cha. Đời cha gieo xuống đời con. Thế nên văng đầu đây câu nói mỉa mai và đau lòng: Con nhà tông không giống lông cũng giống cánh.

Cái giống ở đây không phải về gen di truyền, về ADN. Về vóc dáng...mà cái giống ở đây là....

Một cái nghèo bao trùm thời gian khá dài, thế nên chẳng cải thiện mấy cho hiện tại. Bởi cái đam mê mà ai cũng biết mất trắng như chơi. Thế nhưng hiểu là một chuyện, còn làm lại là chuyện khác. Ham mê đá gà, cờ bạc. Ai cũng biết nó là xấu. Là có hại. Là mất nhà mất cửa mất ruộng mất vườn trong ba nốt nhạc. Đầu tư vào những thứ này hồi hộp lên cơn đau tim chứ chẳng chơi. Người ngồi xem lẫn người trong cuộc đều hồi hộp. Không những hồi hộp về chuyện thắng thua mà hồi hộp cả về chuyện bị bắt hay không. Bởi vậy mới nói dễ lên cơn đau tim là vậy. Cả áp dài hơn ba cây số, vậy mà đi dọc theo bờ kinh gặp những tụ điểm ăn thua, cá độ thì đếm không hết. Mới sáng ra chưa kịp ăn sáng thế nhưng đã có những bà tụ năm tụ bảy ngồi xòe những lá bài ăn thua đủ kiểu. Và rồi cái gì đến cũng đến. Con nhà tông không giống lông cũng giống cánh. Tôi bắt gặp những đứa trẻ tuổi đang cắp sách đến trường cũng chẳng thua kém gì các bậc ông bà cha mẹ. Cũng biết kiếm tiền bằng cách như ông bà cha mẹ để lại. Thật đau lòng.

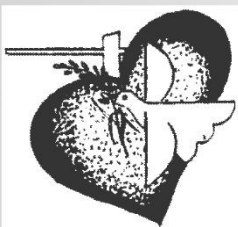
Đây không phải là chuyện thời sự nóng hổi. Nó đã và đang xảy ra trong xã hội mà bạn và tôi đang sống. Những cái nghèo kéo đến không phải chỉ cho làm ăn thua lỗ và còn bỏ của đầu tư vào những chuyện đỏ đen. Bán độ, cá độ bóng đá. Tài xỉu. Bài bạc. Đá gà... Trò chơi không tốn sức. Nhưng chưa thấy ai giàu cho việc đầu tư theo kiểu này. Mà toàn thấy nợ và mất nhà mất cửa.

Cái tốt trẻ con bắt chước rất chậm. Nhưng cái xấu thì khỏi phải nói. Nhanh như chớp các bạn sẽ tiếp thu không sót một chỗ. Các trẻ em đang như tờ giấy trắng. Bạn và tôi viết gì lên đó nó sẽ ghi dấu mãi. Viết một điều tốt. Làm một điều thiện điều thiện thì các em sẽ bắt chước để thực hành. Và ngược lại. Bạn và tôi vẽ lên đó những điều xấu, điều tiêu cực. Hay làm những điều không đúng thì trước sau gì các em cũng sẽ làm được những gì chúng ta đã ghi dấu trên các em.

Bạn và tôi đã quá hiểu những hệ quả cho những hành động khi làm trước mắt các em. Gương mẫu vẫn là bạn và tôi. Nếu

muốn các em sau này thành người như thế nào là quyền trong tay bạn và tôi. Chúng ta không thể khoán trắng và trao hết trách nhiệm cho nhà trường và xã hội. Con bạn và tôi phải được lớn lên trong vòng tay yêu thương và nền giáo dục đúng cách, đúng hướng. Xã hội ngày nay rất nhiều những lời cuốn hấp dẫn. Cả những cám dỗ không thể xem thường. Các em ngày nay, nhất là vùng quê không chú trọng lắm vấn đề học hành. Học chủ yếu biết cái chữ rồi ra đời làm mướn kiếm sống. Cha mẹ đi làm ăn xa để con cái lại cho ông bà nuôi dưỡng. Ông bà lớn tuổi cũng chẳng thể theo sát và hướng dẫn con cháu học hành. Gần như buông xuôi. Cha mẹ lâu lâu gởi chút tiền thế là xong. Chẳng ai hướng dẫn, dạy bảo. Và rồi cái xấu, cái tiêu cực xâm nhập lúc nào không hay. Các em lại đi vào vết xe đổ của những người lớn chúng ta đã vướng vào. Vậy thử hỏi: tương lai các em sẽ đi về đâu?

Bậc làm ông bà cha mẹ, chúng ta hãy là những tấm gương phản chiếu những điều tốt lành thánh thiện. Những hành vi cử chỉ của người có trách nhiệm. Bởi bạn và tôi gieo gì sẽ gặt cái đó. Bạn và tôi hãy để con cái mình: con nhà tông không giống lông cũng giống cánh. Giống những cái tốt đẹp và thánh thiện. Để các em có những đôi cánh, bộ lông để bay vào tương lai với một thế giới đầy hy vọng, đầy ước mơ, đầy niềm tin. Và rồi xã hội, giáo hội sẽ có một bộ mặt tốt đẹp hơn nhờ vào những gương sáng của cha mẹ và những thế hệ con cháu đang nỗ lực sống tốt đẹp và vươn lên từ ý chí của mình. †



Đời Sống Gia Đình QUA MẪU GƯƠNG THÁNH GIA



Gia đình đóng một vai trò quan trọng trong kế hoạch của Chúa trên trái đất. Gia đình là phương tiện qua đó Thiên Chúa giao tiếp, nuôi dưỡng và trao ban hơn nữa tình yêu và sự thánh thiện của Ngài. Gia đình là nơi mà các lẽ thật của Ngài được thể hiện và lưu truyền.

Trong Lễ Thánh Gia Thất, chúng ta hướng sự chú ý đến những ngày đầu trong cuộc đời của Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse. Điều quan trọng là phải chăm chú nhìn vào Thánh Gia, đặc biệt là trong mùa Giáng Sinh, để học hỏi cách làm cho gia đình lớn lên trong sự thánh thiện.

Trên hết, ở giữa gia đình này có Con Thiên Chúa. Chúa Giêsu Nhập Thể là một món quà quý giá của Thiên Chúa, Ngài chia sẻ với thế giới, với mỗi gia đình và mọi người, món quà của Con Ngài, để chúng ta có thể biết được chiều sâu tình yêu của Thiên Chúa, để chúng ta có thể nghe, nhìn và tham dự vào sự sống vĩnh cửu, để chúng ta cũng được hiệp thông với Thiên Chúa, và niềm vui của chúng ta được trọn vẹn. (1Ga 1,1-4)

Thánh Gia nói lên thực tế của mỗi gia đình hôm nay. Tình yêu của họ đã được sinh ra bởi tình yêu của Thiên Chúa nơi con người Chúa Giêsu. Tình yêu của Thiên Chúa được chia sẻ với Thánh Giuse và Đức Maria, và tình yêu của họ thông phần vào Tình yêu Thiên Chúa, là sự hiệp thông giữa các ngôi vị, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.

Cũng như vậy, tình yêu vợ chồng là một hồng ân của Thiên Chúa. Đây là những lời của Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong Tông huấn *Amoris Laetitia* – “Niềm Vui Của Tình Yêu”

Ngược lại với những người coi hôn nhân là xấu xa, Tân Ước dạy rằng “Mọi sự Thiên Chúa dựng nên đều tốt và không có gì phải loại bỏ” (1Tm 4,4). Hôn nhân là “một quà tặng” của Chúa (cf. 1 Cr 7,7). Đồng thời, do việc đánh giá tích cực đó mà người ta mạnh mẽ nêu bật sự cần thiết phải nâng niu quà tặng thần linh này: “Ai nấy phải tôn trọng hôn nhân, chớ làm cho loan phòng ra ô ւế” (Dt 13,4). Quà tặng của Thiên Chúa đó cũng bao gồm tính dục: “Đừng từ chối nhau” (1 Cr 7,5).

“Đức Giêsu, Đấng hòa giải mọi sự nơi chính mình, đã đưa hôn nhân và gia đình trở lại dạng thức nguyên thủy của nó (cf. Mc 10,1-12). Hôn nhân và gia đình đã được cứu chuộc bởi Đức Kitô (cf. Ep 5,21-32), được khôi phục theo hình ảnh của Thiên Chúa Ba Ngôi Chí Thánh, là mẫu nhiệm mà từ đó mọi tình yêu đích thực tuôn trào ra” Điều này nói với các gia đình ngày nay rằng Chúa Kitô phải là trung tâm của đời sống gia đình. Điều này có nghĩa là mỗi thành viên, vợ chồng và con cái, phải sẵn sàng gạt bỏ những ham muốn cá nhân (ích kỷ) để quan sát và phục vụ nhu cầu của người khác một cách yêu thương. Sự thật (Sự thật của Chúa Kitô; Sự thật của Tin Mừng) được tìm kiếm và sống trên những giá trị trần thế.

Trong bài Tin Mừng (Lc 2,22-40) Đức Maria và Thánh Giuse đến đền thờ để dâng Đức Giêsu cho Thiên Chúa theo như Luật Môsê. Trong đền thờ, Simêon “là người công chính và sùng đạo, ông những mong chờ niềm an ủi của Ítraen, và Thánh Thần hằng ngự trên ông” đã cất lên bài “An Bình Ra Đi” (*Nunc Dimittis*) khi nhìn thấy Hài đồng Giêsu. Nhưng trong ngày lễ Thánh Gia Thất này, điều làm ta chú ý đến một lời tuyên bố khác của Simêon, mà ông nói với Đức Maria: "Thiên Chúa đã đặt cháu bé này làm duyên có cho nhiều người Ítraen phải vấp ngã hay được chỗi dậy. Cháu còn là dấu hiệu bị người đời chống báng

(35) còn chính bà, thì một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà, ngõ hầu những ý nghĩ từ thâm tâm nhiều người phải lộ ra” (Luca 2:34-35)

Lời tiên đoán này trở thành hiện thực đối với tất cả các cặp vợ chồng và gia đình đang tha thiết đặt Chúa Kitô vào trung tâm của đời sống gia đình. “Lưỡi gươm” khó khăn này xuyên qua cuộc sống của mọi gia đình, đặc biệt khi những khó khăn đó thách thức chúng ta sống đức tin của mình với lòng can đảm và lòng trung thành. Nhiều gia đình ngày nay biết những thách thức trong việc duy trì ưu tiên của cuộc sống gia đình trước những khó khăn về kinh tế. Hàng triệu gia đình ngày nay đang trên đường chạy trốn, chạy trốn khỏi những hoàn cảnh và áp bức, thậm chí cả đàn áp tôn giáo. Chúng ta cũng sống trong một nền văn hóa ái kỷ dường như không có giới hạn, đặt ra những mối đe dọa nghiêm trọng đối với đời sống gia đình và các giá trị Tin Mừng.

Vì vậy, hôm nay, mỗi gia đình chúng ta noi gương cuộc sống của gia đình Thánh Gia. Vì cuộc sống của gia đình Thánh Gia là một cuộc hành trình được đánh dấu bằng đức tin, tình yêu và sự tin tưởng vào kế hoạch thiêng liêng của Thiên Chúa. Chính nơi gia đình bé nhỏ này là nguồn cảm hứng để sống một cuộc sống tràn đầy đức tin, nhấn mạnh đến sự hiện diện thiêng liêng của Thiên Chúa trong gia đình chúng ta. Gia đình Thánh Gia dạy chúng ta coi đức tin như ánh sáng dẫn đường, đặt niềm tin vào sự quan phòng của Thiên Chúa và nuôi dưỡng một môi trường yêu thương và đức tin trong gia đình chúng ta. Và cũng nhắc nhở chúng ta rằng sự hiện diện của Thiên Chúa không chỉ giới hạn ở những nơi thờ phượng mà còn bén rễ sâu trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta, đặc biệt là trong gia đình chúng ta. Chúng ta hãy cố gắng thâm nhập những bài học này của Thánh Gia vào đời sống chúng ta, nhận ra và trân trọng sự hiện diện của Thiên Chúa trong gia đình chúng ta, và sống một cuộc sống được đánh dấu bằng đức tin, tình yêu và sự vâng phục thánh ý Chúa. Qua tấm gương của Thánh Gia, chúng ta được nhắc nhở về sức mạnh

của đức tin, sức mạnh của gia đình và sự hiện diện sâu sắc của Thiên Chúa trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

Cuối cùng, chúng ta cảm ơn đến nhiều người chồng và người vợ, những gia đình đang hy sinh to lớn để sống Niềm vui Tin Mừng của Tình yêu. Vì đã làm chứng cho Chúa Kitô, vì làm chứng cho tình yêu, vì sống Sự Thật như ‘giáo hội tại gia’ giữa thế giới. Vì nếu không có gia đình vững mạnh thì Giáo hội và xã hội sẽ suy yếu. Nguyện xin tình yêu của Thiên Chúa luôn được triển nở nơi đời sống đức tin của mỗi gia đình, và mỗi gia đình luôn noi gương gia đình Thánh Gia để sống đời sống đức tin và loan báo Tin Mừng, và để trở nên những bông hoa tươi đẹp của Thiên Chúa giữa thế gian. †

Bài: Giuse Phạm Duy Ái (TGPSG)



Tin tức

GIÁO HỘI GIÁO PHẬN



CÁO PHÓ: CHA CỔ GIUSE ĐOÀN HỮU XUÂN



Cha Cổ Giuse Đoàn Hữu Xuân

Sinh ngày 8-5-1950, tại Mỹ Phước, Long Xuyên

Vào Tiểu chủng viện Á Thạnh Phụng, năm 1963, thuộc Giáo phận Long Xuyên

Vào Đại chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn, năm 1971

Chịu chức linh mục ngày 29-11-1979, tại Nhà thờ Chánh Toà Long Xuyên, do Đức cha GB. Bùi Tuần.

Từ khi chịu chức linh mục đã phục vụ tại:

- Từ năm 1979- 1999: Gx. Hòa Lợi
- Năm 1999 - 2013: Gx. Định Mỹ
- Phụ trách Gx. Núi Sập (1999 - 2003)
- 2013 - Nay: Gx. Têrêsa - Vĩnh Bình

Qua đời ngày 02/02/2024, tại Giáo xứ Têrêsa- Vĩnh Bình
Thánh lễ an táng ngày 05/02/2024, tại Nhà thờ Têrêsa- Vĩnh Bình.
An táng tại Đất Thánh Nhà Hưu linh mục Cần Xây. ●

THÁNH LỄ AN TÁNG CHA CỐ GIUSE ĐOÀN HỮU XUÂN

Chiều ngày 05/02/2024, Đức cha giáo phận Giuse Trần Văn Toàn và anh em trong linh mục đoàn giáo phận đã quy tụ về Giáo xứ Têrêsa – Vĩnh Bình để hiệp dâng thánh lễ An táng cho cha Giuse Đoàn Hữu Xuân.



Với 74 năm sống trên dương thế và 45 năm sống đời linh mục, Cha cố Giuse là mẫu gương cho các linh mục về đời sống dẫn thân cho

người nghèo. Anh em linh mục cùng lớp luôn nhớ đến Cha Cố là người đơn sơ và chăm chỉ. Ngay lúc lâm trọng bệnh, Cha Cố vẫn tươi cười và kiên trì vác thập giá mỗi ngày.



Giáo phận Long Xuyên mất đi một mẫu gương linh mục trong đời sống khó nghèo và nhiệt thành. Chúng ta tiếp tục cầu nguyện cho Cha Cố. Xin Chúa thương sớm đưa Cha Cố về Thiên đàng và xin Cha nhớ đến anh em linh mục và giáo xứ Teresa khi Cha ở bên Chúa. ●

DỰ TU GIÁO PHẬN HỢP MẶT MỪNG XUÂN

Thứ Tư ngày 07.02.2024 (nhằm 28 Tết), tại hội trường Tòa Giám mục Long Xuyên đã diễn ra buổi họp mặt mừng xuân dành cho quý dự tu học sinh cấp III, dự tu sinh viên và tu sinh tiền chủng viện Têrêsa.



Nhân dịp này, Đức cha trình bày cho các dự tu và tu sinh biết chương trình tu đức – mục vụ - loan báo Tin Mừng của giáo phận trong 5 năm (2024-2028) với những định hướng sau:

- 1) Giáo phận là gia đình của Thiên Chúa.
- 2) Con người là đối tượng phục vụ của giáo phận.
- 3) Giáo phận sinh hoạt theo đường hướng *Tham Gia Hiệp Thông Đồng Trách Nhiệm vì Sứ Vụ Loan Báo Tin Mừng*.
- 4) Linh đạo: Tập trung vào Đức Kitô từ khẩu hiệu giám mục của 3 vị giám mục tiên khởi:
 - * *Chúa Kitô nơi anh em – Christus in Vivit*
 - * *Giới răn mới – Mandatum Novum*
 - * *Xin cho chúng nên một – Ut Sint Unum*
- 5) Hướng về Nước Thiên Chúa đã đến, đang đến và sẽ đến. ●

LỄ SINH HỢP MẶT MỪNG XUÂN

Sáng thứ Ba, ngày 06.02.2024, có khoảng 1.600 em lễ sinh và dự tu học sinh cấp II thuộc 9 giáo hạt, tập trung tại Trung tâm Mục vụ Giáo phận về gặp gỡ mừng Xuân Giáp Thìn.



Đức cha mời gọi các em chu toàn bổn phận hiếu thảo của mình đối với cha mẹ. Đồng thời qua cha mẹ, lòng thảo hiếu hướng đến cội nguồn của con người là Thiên Chúa, bởi ai thảo kính cha mẹ, người đó tôn thờ và yêu mến Thiên Chúa. Những ngày xuân là dịp gia đình sum họp. Giáo Hội Việt Nam dành ngày mùng Hai Tết để kính nhớ tổ tiên và ông bà cha mẹ. Qua đó, Đức cha mời gọi các em dành ít phút tĩnh lặng để nhớ lại những lời nói, cử chỉ, hành động yêu thương của cha, của mẹ dành cho mình, và các em đã làm gì để đáp lại tình yêu thương ấy. ●

THỪA TÁC VIÊN TIN MỪNG GIÁO PHẬN LONG XUYÊN HỌP MẶT MỪNG XUÂN GIÁP THÌN 2024

Sáng thứ Hai, ngày 05.02.2024, có khoảng 186 thừa tác viên Tin Mừng giáo phận Long Xuyên có buổi gặp gỡ và chúc Tết Đức Giám mục, tại Tòa Giám Mục.



Tác viên Tin Mừng là người được Lời Chúa tác động. Hằng ngày họ **cầu nguyện với Lời Chúa**. Đặc biệt cầu nguyện với Tin Mừng theo phương pháp *Đọc – Suy – Cầu*, nhờ đó họ được Lời Chúa tác động, biến đổi nhằm thánh hóa bản thân, sống trưởng thành ơn gọi tông đồ.

Vì hằng ngày được Lời Chúa tác động nên tác viên Tin Mừng được mời gọi làm gương sáng trong lời nói và việc làm, với những nghĩa vụ kèm theo:

- Cố gắng tham dự Thánh Lễ mỗi ngày.
- Mỗi ngày dành 30 phút cầu nguyện với Lời Chúa.
- Khuyến khích nhận định ngày sống.
- Hằng tuần có chia sẻ theo nhóm (giáo xứ, hoặc liên giáo xứ)
- Mỗi quý (3 tháng) tĩnh tâm chung theo hạt hoặc theo nhóm.
- Mỗi năm, tĩnh tâm chung toàn giáo phận. ●

GIÁO PHẬN LONG XUYÊN:

TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN HỢP MẶT MỪNG XUÂN

Vào lúc 09g00 thứ Tư ngày 31.01.2024, 105 anh chị em giáo dân từ các ủy ban và các hội đoàn đã về Tòa Giám Mục Long Xuyên để gặp gỡ và chúc Tết Đức Giám mục Giáo phận.



Giáo phận Long Xuyên hiện có 9 Ủy ban và 16 Hội đoàn tông đồ giáo dân.

9 Ủy ban: (1) Giáo lý viên (*Ủy ban Giáo lý Đức tin*), (2) Thừa tác viên ngoại lệ cho rước lễ (*Ủy ban Phụng Tự*), (3) Ca đoàn (*Ủy ban Thánh nhạc*), (4) Hội đồng Mục vụ Giáo xứ (*Ủy ban Giáo dân*), (5) Gia trưởng – Hiền mẫu (*Ủy ban Gia đình*), (6) Huynh trưởng – Thiếu nhi Thánh Thể (*Ủy ban Giới trẻ - Thiếu nhi*), (7) Giáo chức (*Ủy ban Giáo dục*), (8) Ủy ban Bác ái Xã hội Caritas, (9) Ủy ban Truyền thông.

16 Hội đoàn tông đồ giáo dân gồm có: (1) Cộng Đoàn Khôi Bình Long Xuyên, (2) Gia đình Phạt Tạ Thánh Tâm, (3) Gia đình Tác viên Tin Mừng, (4) Gia đình Tận Hiến – Dòng Mẹ Chúa Cứu Chuộc, (5) Hội Chăm sóc Mục vụ Bệnh nhân, (6) Hội Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, (7) Hội Đức Mẹ Mân Côi, (8) Huynh Đệ Chúa Quan Phòng, (9) Huynh Đệ Đoàn Phan Sinh Tại Thế, (10) Huynh Đoàn Giáo dân Đaminh Giáo phận Long Xuyên, (11) Legio Mariae, (12) Phong trào Cursillo, (13) Hiệp Hội Thánh Thể, (14) Hiệp Hội Mến Thánh Giá Tại Thế Khiết Tâm, (15) Hiệp Hội Tín Hữu Mến Thánh Giá Gò Vấp, (16) Cộng đoàn Đời sống Kitô hữu. ●

CHỦNG SINH GIÁO PHẬN LONG XUYÊN: HỌP MẶT MỪNG XUÂN GIÁP THÌN 2024

Theo thông lệ hằng năm, ngày Đại Chung viện Thánh Quý nghỉ tết, chủng sinh giáo phận Long Xuyên sẽ quy tụ về Tòa Giám Mục Long Xuyên để chúc Tết Đức Giám mục Giáo phận và tham dự Thánh Lễ truyền chúc Phó tế tại nhà thờ Chánh Tòa Long Xuyên.



Đức cha mời gọi các chủng sinh ***sống tích cực trong ơn gọi***, được thể hiện qua các dấu chỉ: yêu mến giáo phận, sống khiêm tốn, có óc cầu tiến, sống hòa điệu và tích cực dần thân. Bên cạnh đó, Đức cha cũng nhắc lại ***đường hướng huấn luyện chủng sinh*** qua các điểm nổi bật sau đây:

- 1) Kỷ luật tự giác để vượt lên chính mình.
- 2) Yêu thích đời sống đơn giản và khổ chế.
- 3) Gắn bó với Chúa Giêsu Thánh Thể (Viếng Thánh Thể lâu giờ hằng ngày)
- 4) Tổ chức đời sống cá nhân hòa điệu với cộng đoàn, nhằm tự đào tạo toàn diện (nhân bản, tu đức, tri thức, mục vụ và đời sống chung).

- 5) Hiệp thông với chương trình tu đức, mục vụ và loan báo Tin Mừng của giáo phận, hàng tháng (thư mục vụ), hàng năm và từng 5 năm.
- 6) Tham gia, Hiệp thông, đồng trách nhiệm với chủng sinh đoàn vì Sứ vụ loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa.
- 7) Xây dựng tình huynh đệ trong chủng sinh đoàn. ●

THỪA TÁC VIÊN NGOẠI LỆ CHO RƯỚC LỄ: HỌP MẶT MỪNG XUÂN GIÁP THÌN 2024



Vào lúc 07g30 thứ Sáu, ngày 02.02.2024, có khoảng 360 thừa tác viên ngoại lệ cho rước lễ đã quy tụ về Tòa Giám Mục Long Xuyên để tham dự cuộc thường huấn và chúc Tết Đức Giám mục Giáo phận.

Thừa tác viên ngoại lệ cho rước lễ là những người được đề cử để trao Mình Thánh Chúa cho các tín hữu khi có lý do thật cần thiết. Huấn thị Bí tích Cứu độ nêu rõ: *“Chức vụ này phải được hiểu theo nghĩa hẹp của nó, có tên gọi là ‘thừa tác viên ngoại thường trao Mình Thánh Chúa’, chứ không phải là ‘thừa tác viên đặc biệt cho rước lễ’, cũng không phải là ‘thừa tác viên ngoại thường của Thánh Thể’, hoặc là ‘thừa tác viên đặc biệt của Thánh Thể’”* (số 156). ●

TU SĨ GIÁO PHẬN LONG XUYÊN: HỌP MẶT MỪNG XUÂN GIÁP THÌN 2024

Vào lúc 08g30 thứ Bảy ngày 27.01.2024, có khoảng 210 tu sĩ nam nữ thuộc 37 hội dòng đang hiện diện trong giáo phận đã quy tụ về tòa giám mục để Mừng Xuân và chúc Tết Đức Giám mục Giáo phận.



Đức cha Giuse mời gọi quý tu sĩ vững vàng bước vào năm mới và vững vàng tiến bước trong con đường ơn gọi Linh mục, Tu sĩ với nhiều thách đố. Qua câu hỏi “*Tôi là ai trong tương quan với Thiên Chúa và với anh chị em của Tôi?*”, Đức cha mời gọi quý tu sĩ có một niềm xác tín: *Chúa tín nhiệm tôi, Chúa trao sứ vụ cho tôi. Chúa đồng hành và cùng hoạt động với tôi thì ắt hẳn không còn lý do gì để sợ hãi.* ●

GIÁO HẠT LONG XUYÊN:

GIAO LƯU THÁNH CA LẦN THỨ V



Trong tâm tình tạ ơn Thiên Chúa nhân dịp cuối năm âm lịch Quý Mão,, Giáo hạt Long Xuyên tổ chức chương trình Giao Lưu Thánh Ca lần thứ V với chủ đề: *Hát Khúc Tạ Ôn*. Chương trình được diễn ra vào lúc 08g00, thứ Bảy ngày 20.01.2024, tại Nhà Thiếu nhi tỉnh An Giang. Đây cũng là dịp để các ca đoàn học hỏi lẫn nhau và tăng thêm sự nối kết. Chương trình được thực hiện dưới sự hướng dẫn của cha Giuse Bùi Thanh Minh - Hạt trưởng Giáo hạt Long Xuyên.



Tham gia chương trình có các ca đoàn đến từ các giáo xứ: (1) An Châu, (2) An Hòa, (3) Bò Ót, (4) Cần Đăng, (5) Cần Xây, (6) Chánh Tòa Long Xuyên, (7) Lộ Đức, (8) Định Mỹ, (9) Năng Gò, (10) Núi Sập, (11) Têrêxa - Vĩnh Bình, (12) Vĩnh Nhuận. Bên cạnh đó, còn có sự tham gia của quý tu sinh tiên chủng viện Têrêsa An Châu và Long Xuyên, vũ đoàn BO, ca đoàn khách mời đến từ giáo xứ Thạnh An, và các khách mời. Chương trình được khích lệ bởi sự hiện diện của quý cha, quý tu sĩ, quý khách mời, đặc biệt là sự hiện diện của Đức cha Giuse Trần Văn Toàn - Giám mục Giáo phận Long Xuyên. ●

CHỦ ĐỀ THÁNG VIẾT BÁO TĨNH TÂM NĂM 2024

Qúy Cộng tác viên Tập tỉnh tâm Giáo phận Long Xuyên thân mến! Cảm ơn quý vị đã nhiệt tình cộng tác bài viết trong năm qua. Xin Chúa trả công và ban muôn ơn lành cho quý vị.

Theo Thư chung của Hội đồng Giám mục Việt nam đề ra đường hướng mục vụ cho năm 2024 là: **“Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo hội”**. Hưởng ứng đường hướng mục vụ trong Năm Phụng vụ mới, kính gửi đến quý Cộng tác viên các chủ đề bài viết như sau:

1/ Tháng 1&2: **Xuân Yêu Thương** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc thực hành yêu thương, bác ái, sẻ chia...)

2/ Tháng 3: **Hội đồng Mục vụ** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc cộng tác, hy sinh, phục vụ giáo xứ trong vai trò HĐMV)

3/ Tháng 4: **Ca đoàn** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc tham gia Ca đoàn- hát trong phụng vụ)

4/ Tháng 5: **Đạo đức bình dân** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội trong các sinh hoạt đạo đức bình dân)

5/ Tháng 6&7: **Thánh lễ** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc yêu mến và tham dự thánh lễ cách tích cực, sốt sắng...)

6/ Tháng 8: **Giáo lý viên** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc dạy giáo lý: trẻ em, dự tông, hôn nhân)

7/ Tháng 9: **Học Giáo lý** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc học giáo lý. Đây là trách nhiệm giáo dục đức tin của cha mẹ Công giáo)

8/ Tháng 10: **Chuỗi Mân Côi trong đời sống đức tin** (Cổ vũ tham gia đời sống đức tin của Giáo hội qua việc lần Chuỗi Mân côi)

9/ Tháng 11& 12: **Các đẳng Linh hồn** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc biết ơn và cầu nguyện cho người đã khuất)

Mời quý Cộng tác viên viết bài theo chủ đề đã gợi ý. Viết đúng chủ đề là điều kiện để bài viết được đăng trong Tập tễn tâm Giáo phận. Bài Viết chủ đề là những chia sẻ cảm nghiệm từ cuộc sống, gần gũi, dễ hiểu... hơn là những trích dẫn, nghiên cứu mang tính sách vở, lý thuyết, khó cảm nhận.

Xin gửi Bài viết về trước ngày 12 trong tháng.

Địa chỉ gửi bài viết: buanhmynh2018@gmail.com

Kính chúc quý Cộng tác viên luôn được sức khỏe, bình an, niềm vui và ơn thánh để phục vụ Chúa, Giáo hội và tha nhân qua trang viết của mình. ●

Thân ái!
Ban Biên Tập



truyện SUY NGÃM



NGỪNG BI QUAN (St)

Có câu nói: “Ý nghĩa của cuộc sống không phải ở những gì bạn đã trải qua mà chính là thái độ của bạn đối với cuộc sống”.

Cuộc sống này, không ai là luôn dễ dàng. Người lạc quan có thể nhìn trái thơm, trong khi người bi quan chỉ có thể thấy vực thẳm.

Trong cuốn tiểu thuyết "Cuộn da cừu", một phụ nữ trẻ tên Selma rất chán nản khi lần đầu đến sa mạc. Người chồng được lệnh tập trận trên sa mạc nên cô ở lại một mình trong ngôi nhà nhỏ của quân đội. Mọi thứ khác xa tưởng tượng, cô viết thư cho cha mẹ để than thở về sự khó khăn này. Câu trả lời của cha cô chỉ đúng 3 dòng:

“Hai người cùng nhìn từ song sắt của phòng giam. Một người chỉ nhìn thấy bụi bẩn. Một người đã thấy các vì sao”.

Những dòng chữ của cha đã khiến cô cảm thấy xấu hổ và quyết tâm thay đổi. Selma muốn tìm ra ngôi sao trên sa mạc của chính mình.

Cô bắt đầu tìm hiểu về thực vật nơi đây, đón cảnh bình minh, chiêm ngưỡng phong cảnh ấn tượng và hoà vào cuộc sống với người dân địa phương. Kể từ đó, Selma không còn cảm giác thấy mình như đang ở trong xà lim.

Chúng ta vốn không sinh ra đã mạnh mẽ. Có lẽ ai cũng từng giống như Selma, có một khía cạnh tiêu cực nào đó và dễ bị tổn thương. Điều quan trọng là chúng ta cần không ngừng tiến về phía trước, nỗ lực để trở nên mạnh mẽ hơn, mài giũa “trái tim thủy tinh” của mình thành “trái tim kim cương”.

Đường đời tùy theo tâm mà lay chuyển, chất lượng cuộc sống phụ thuộc nhiều hơn vào trí lực của chúng ta. Khi bạn tích cực, cuộc sống sẽ tràn đầy tình yêu; khi bạn tiêu cực, cuộc sống sẽ ngập trong thù ghét. ●

THÔI LÀM HAO TỔN TÂM TRÍ (St)

Bạn đã từng suy nghĩ rất nhiều khi dự định làm một việc gì đó, kết quả là càng nghĩ càng thấy khó khăn và hoang mang chưa? Bạn tự hỏi: “Mình thực sự có thể làm được không?”. Và rồi trì hoãn lần này đến lần khác, cuối cùng đến khi chuẩn bị hành động vẫn loay hoay không biết nên bước chân nào trước.

Có câu: “Buổi tối nghĩ về cả nghìn con đường, buổi sáng thức dậy và bước đi con đường cũ”.

Khi suy nghĩ quá mức, bạn không chỉ không giải quyết được vấn đề mà còn khiến tinh thần suy giảm nghiêm trọng. Thay vì đứng yên và lo lắng vì đủ mọi thứ, hãy dũng cảm bước đi những bước đầu tiên.

Cuộc sống này không giống như nấu ăn, bạn không thể đợi tất cả các nguyên liệu đã sẵn sàng rồi mới bắt đầu. Chỉ khi chúng ta ngừng làm hao tổn tâm trí bởi đủ mọi lo lắng và dám bước đi, cuộc sống mới có thể tiến về phía trước.

Nhà văn Ryan Gottfrison từng nói: “Những đồng tố cuộc đời là một phần của cuộc đời”.

Con người chẳng thể ngăn những cơn sóng đến và đi nhưng hoàn toàn có thể học cách cưỡi sóng. Hãy để lại những điều không vui của bạn ở ngày hôm qua, niềm hy vọng cho ngày mai và nỗ lực cho ngày hôm nay. ●

MỤC LỤC